

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
Mobile Trading

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

TT	Thông tin viết tắt	Thông tin đầy đủ
1	CK	Chứng khoán
2	CTCK	Công ty chứng khoán
3	GDCK	Giao dịch chứng khoán
4	NĐT	Nhà đầu tư
5	KH	Khách hàng
6	CCCD	Căn cước công dân
7	TK	Tài khoản
8	HĐ Econtract	Hợp đồng Econtract
9	PHT	Phát hành thêm
10	TPCĐ	Trái phiếu chuyển đổi
11	NVCS	Nhân viên chăm sóc
12	NVGT	Nhân viên giới thiệu

MỤC LỤC

I. ĐĂNG NHẬP	5
II. TRANG CHỦ	6
III. BẢNG GIÁ & THỊ TRƯỜNG.....	7
3.1. Bảng giá _ Danh mục theo dõi.....	7
3.1.1. Tạo danh mục	8
3.1.2. Quản lý danh mục.....	9
3.2. Thị trường	13
IV. ĐẶT LỆNH.....	16
4.1. Lệnh cơ sở	17
4.1.1. Đặt lệnh	17
4.1.2. Sổ lệnh.....	19
4.2. Lệnh phái sinh.....	22
4.2.1. Đặt lệnh	22
4.2.2. Sổ lệnh.....	24
V. TÀI SẢN	27
5.1. Tài sản cơ sở.....	27
5.2. Tài sản phái sinh.....	28
5.3. Tài sản TPRL	29
5.4. Lãi lỗ Cơ sở	30
5.5. Lãi lỗ Phái sinh.....	31
5.6. Hiệu quả đầu tư Cơ sở.....	32
5.7. Hiệu quả đầu tư Phái sinh.....	33
VI. DỊCH VỤ CƠ BẢN.....	34
6.1. Chuyển tiền.....	34
6.1.1. Chuyển tiền ngân hàng	34
6.1.2. Chuyển tiền nội bộ	35
6.1.3. Chuyển chứng khoán.....	37
6.2. Ứng trước	39
6.3. Mua PHT.....	40
6.4. Đăng ký Trái phiếu chuyển đổi.....	44
6.5. Công nợ Margin.....	47

6.5.1. Gia hạn khoản vay	47
6.5.2 Thanh toán khoản vay	48
7. Lịch sử lệnh	50
7.1. Lịch sử lệnh thường.....	51
7.2. Lịch sử lệnh phái sinh.....	52
8. Xác nhận lệnh Online.....	53
9. Thỏa thuận cùng công ty (Thỏa thuận 1Firm)	54
10. Thỏa thuận khác công ty	58
11. Sao kê.....	60
12. Lịch sử đóng vị thế.....	62
13. Nộp/Rút ký quỹ Phái sinh.....	63
14. Phong tỏa/giải tỏa ngân hàng	64
15. Đăng ký chương trình.....	66
16. Khuyến nghị.....	69
17. Sản phẩm đầu tư khác.....	70
17.1. Trái phiếu	70
19.2. Giấy tờ có giá	72
18. Hỏi đáp	75
19. Nộp tiền.....	76
VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN	77
7.1. Cập nhật thông tin tài khoản.....	77
7.1.1. Tab Thông tin tài khoản	78
7.1.2. Tab Thông tin NĐT chuyên nghiệp	82
7.2. Cập nhật Căn cước/Căn cước công dân	82
7.3. Cập nhật định danh C06.....	84
7.4. Luồng xác thực định danh EKYC.....	86
7.5. Luồng ký HĐ Econtract.....	89
VIII. CÀI ĐẶT	92
1. Thiết lập Smart OTP.....	92
1.1. Đăng ký Smart OTP	92
1.2. Hủy đăng ký Smart OTP	94
1.3. Đổi mã pin Smart OTP	95

2. Đăng ký dịch vụ SMS/Email	96
3. Đăng ký Ứng trước tự động	98
3.1. Đăng ký	98
3.2. Hủy đăng ký	100
4. Thiết lập tài khoản giao dịch.....	101
4.1 Xác thực cấp 2	102
4.2 Thêm tài khoản thụ hưởng	104
4.3. Đăng ký TK kỹ quỹ/phái sinh	105
5. Thay đổi hạn mức margin.....	108
6. Thay đổi hạn mức ứng trước	111
7. Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank	112
8. Xác thực sinh trắc học.....	114
9. Giao diện sáng/tối.....	115
10. Kích thước chữ.....	116
11. Cài đặt thiết bị nhận thông báo.....	117
12. Chọn ngôn ngữ	118
13. Đổi mật khẩu.....	119
14. Quên mật khẩu.....	120
VIII.Đăng xuất	121

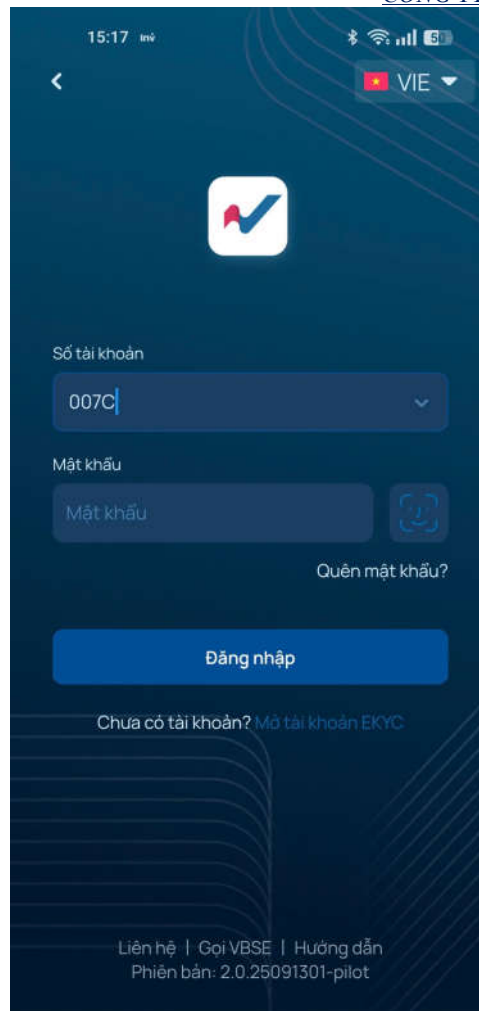
I. ĐĂNG NHẬP

 Người dùng đăng nhập vào app VBSE để thực hiện các giao dịch: Đặt lệnh, chuyển tiền,...

- (1) Nhập vào Số tài khoản và mật khẩu
- (2) Nhấn nút Đăng nhập
- (3) Ở lần đầu Đăng nhập, hệ thống sẽ thông báo kích hoạt tính năng đăng nhập bằng sinh trắc hay không (vân tay, khuôn mặt)

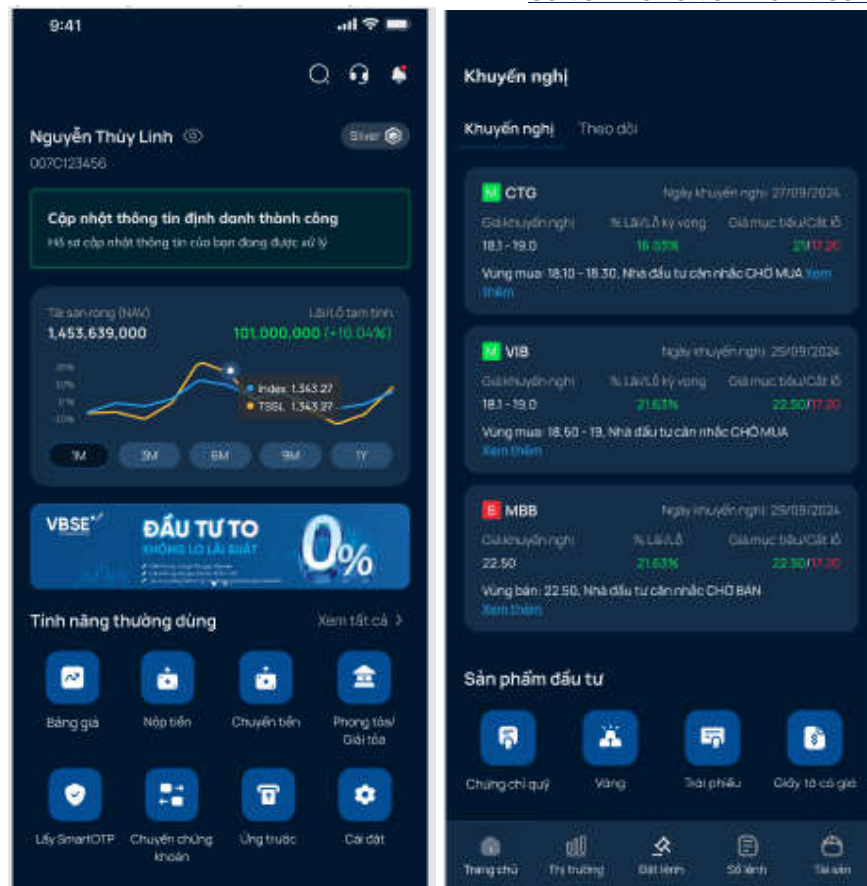
+ **Xác nhận:** Kích hoạt đăng nhập bằng sinh trắc (khi đăng nhập KH có thể nhập mật khẩu tĩnh hoặc sinh trắc)

+ **Hủy:** Chỉ đăng nhập bằng mật khẩu



II. TRANG CHỦ

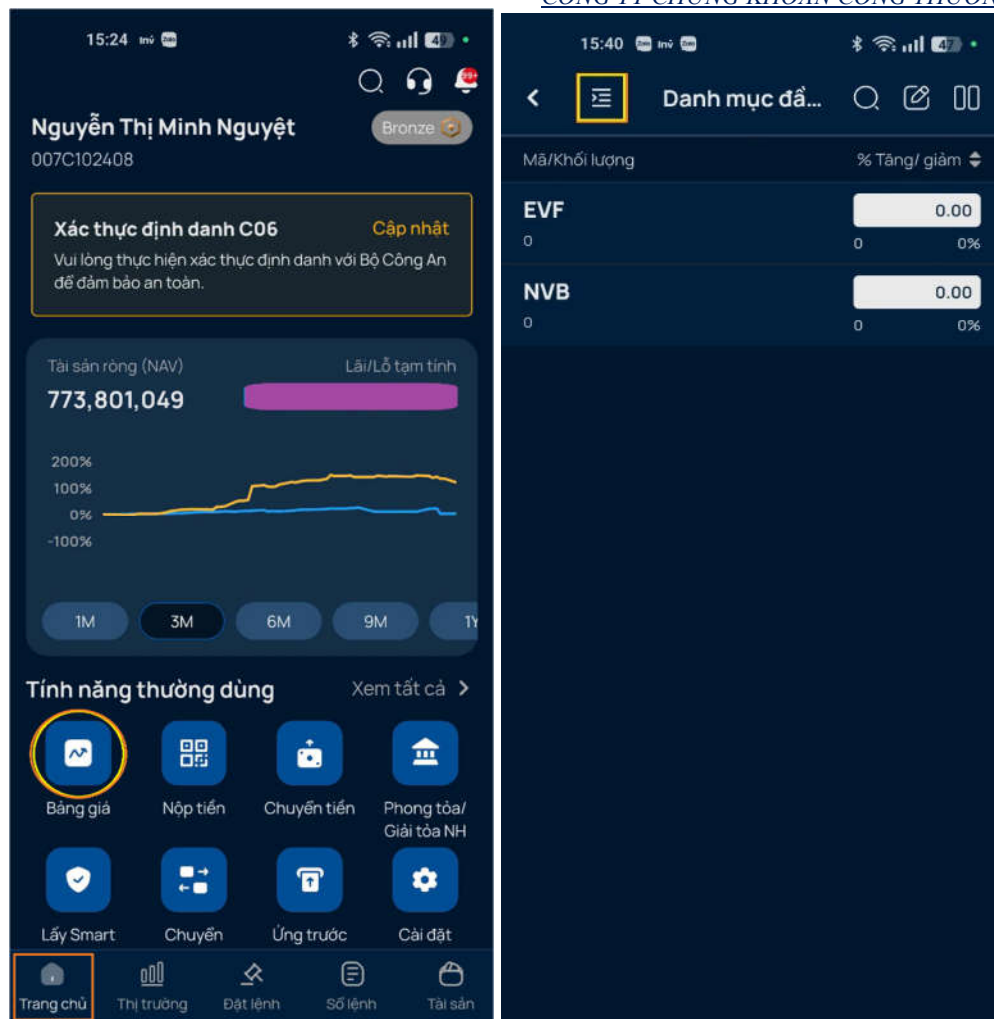
- Hiện thị thông tin tài khoản, tổng tài sản, lãi lỗ và cho phép xem tổng tài sản theo các thời điểm 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
- Cho phép cài đặt sắp xếp các **Tính năng thường dùng** để tìm kiếm, giao dịch thuận tiện như: Bảng giá, Nộp tiền, Chuyển tiền, Lấy Smart OTP, Ứng trước tiền bán,...
- Hiện thị các **Sản phẩm đầu tư** của VBSE như: Trái phiếu, Giấy tờ có giá,..
- Hiện thị danh sách **Khuyến nghị Mua/Bán, Khuyến nghị theo dõi**



III. BẢNG GIÁ & THỊ TRƯỜNG

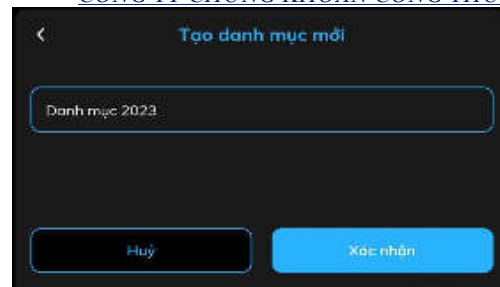
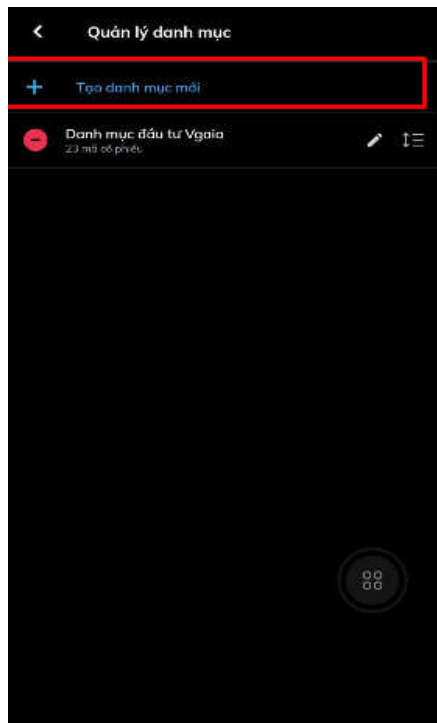
3.1. Bảng giá _ Danh mục theo dõi

- Mục đích: Theo dõi biến động giá trên danh mục mặc định, danh mục sở hữu và danh mục của tôi...
- Link: [Trang chủ](#) => [Bảng Giá](#) => [Danh mục đầu tư](#)



3.1.1. Tạo danh mục

- 🚩 Chỉ tạo mới được danh mục của tôi, danh mục mặc định và danh mục sở hữu hệ thống tự động cập nhật và không cho phép chỉnh sửa
 - Các bước thực hiện:

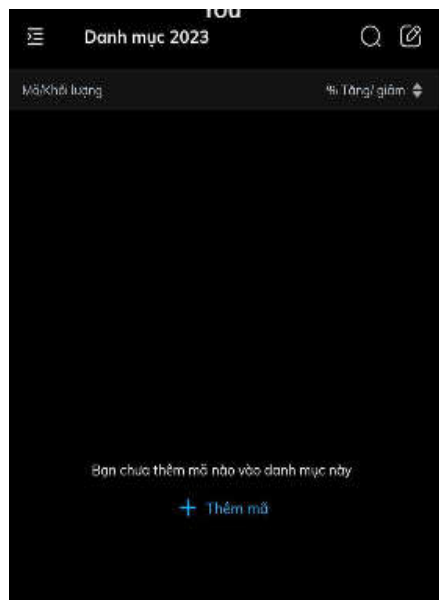


(2) Đặt tên cho danh mục

(3) Nhấn nút Xác nhận

(1) Nhấn nút Thêm danh mục mới

Danh mục vừa tạo hiển thị lên danh sách Danh mục đã tạo:

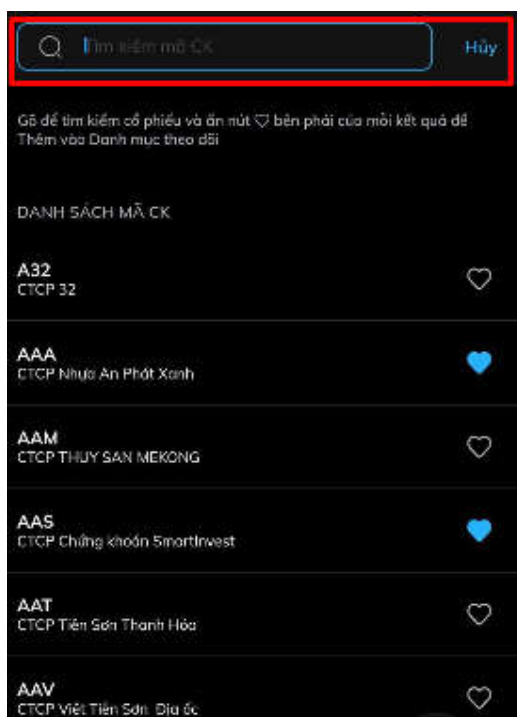


3.1.2. Quản lý danh mục

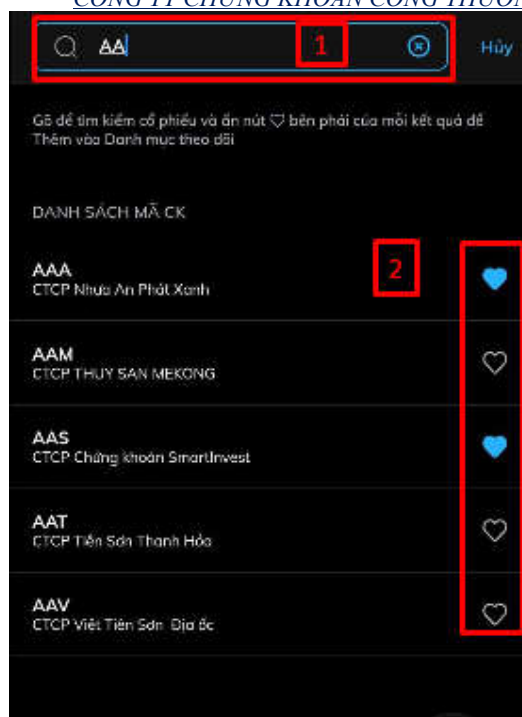
a. Thêm mã chứng khoán vào danh mục

❖ Cách 1:

- Các bước thực hiện:

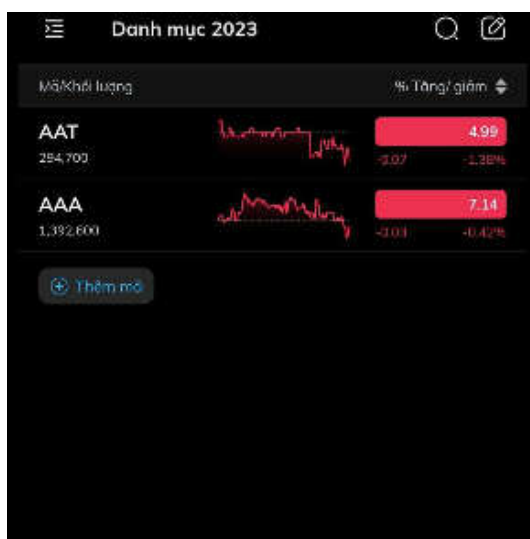


(1) Nhấn vào nút Tìm kiếm



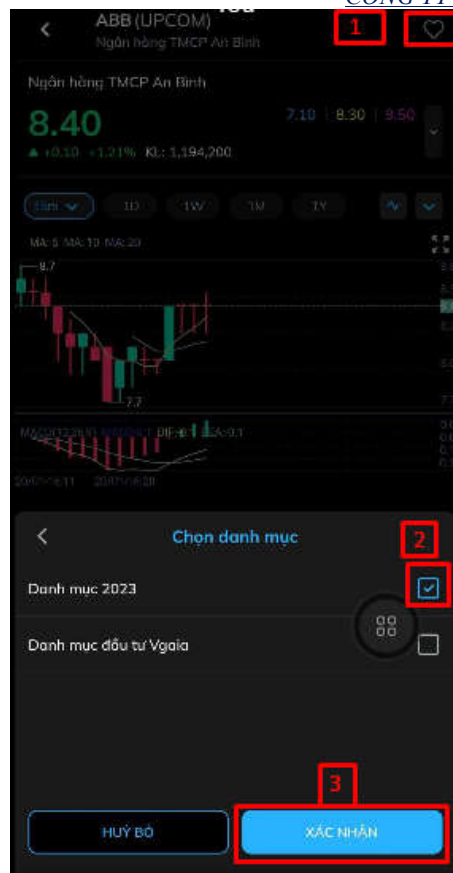
(2) Nhập vào ký tự mã, tên công ty để tìm kiếm

(3) Nhấn vào icon ♥ để thêm vào danh mục



Thêm mới Mã CK vào danh mục

❖ Cách 2:



Các bước thực hiện:

(1) Mở chi tiết vào 1 mã chứng khoán chưa thuộc danh mục → click icon Tìm

(2) Hiện thị MH các danh mục đã tạo

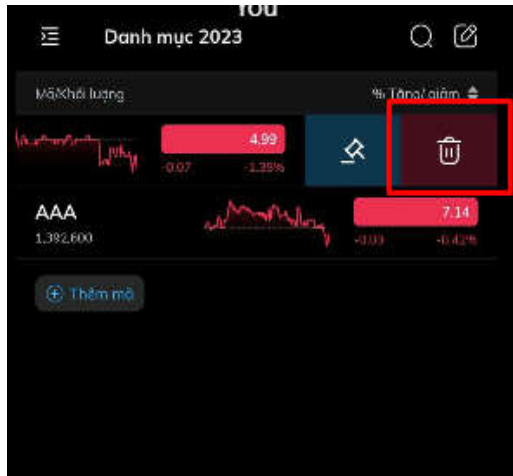
→ Tick chọn vào danh mục muốn thêm mã

(3) Người dùng nhấn vào nút Xác nhận

⇒ Mã chứng khoán thêm vào danh mục thành công

b. Xóa mã chứng khoán khỏi danh mục

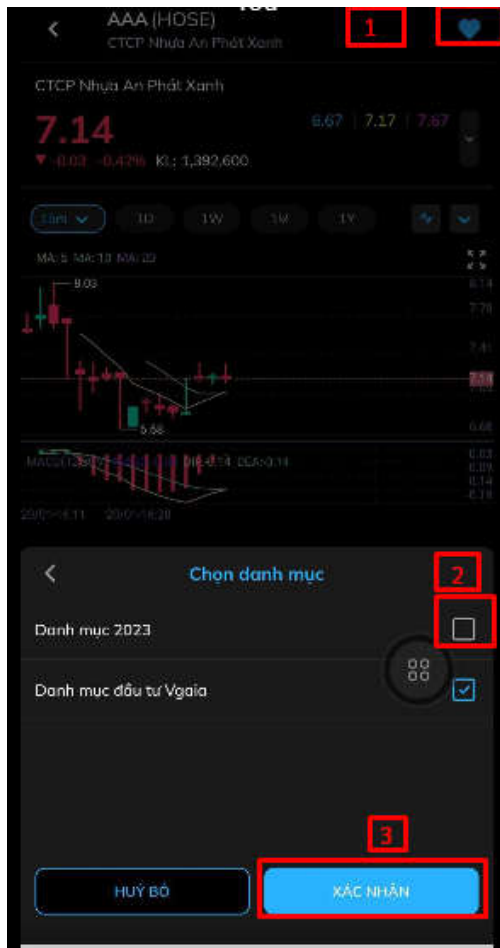
• Cách 1:



Các bước thực hiện:

- (1) Mở danh mục có chứa mã cần xóa
- (2) Trượt phải sang trái trên mã cần xóa khỏi danh mục
⇒ Xuất hiện nút Xóa
- (3) Người dùng nhấn vào nút Xóa
⇒ Mã chứng khoán được xóa khỏi danh mục

• Cách 2:



Các bước thực hiện:

- (1) Mở chi tiết vào 1 mã đã có trong danh mục ☐ click icon Tìm
- (2) Hiện thị MH các danh mục đã tạo, có tick xanh là mã đang thuộc danh mục
☐ Bỏ tick khỏi danh mục cần xóa
- (3) Người dùng nhấn vào nút Xác nhận
☐ Mã chứng khoán được xóa khỏi danh mục

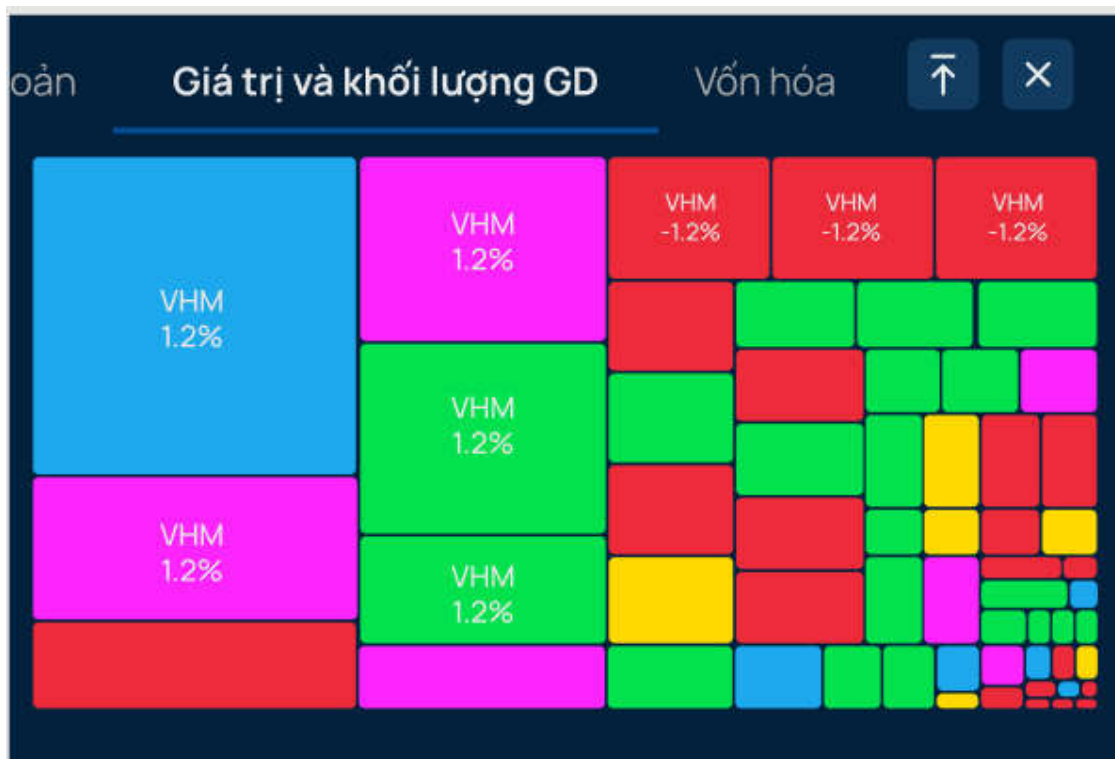
3.2. Thị trường

✚ Mục đích: Hiển thị thông tin thị trường:

- Tỷ trọng vốn hóa, thống kê chứng khoán tăng giảm
- Chỉ số, biểu đồ chỉ số
- Top chứng khoán tăng, giảm, top chứng khoán giao dịch hàng đầu

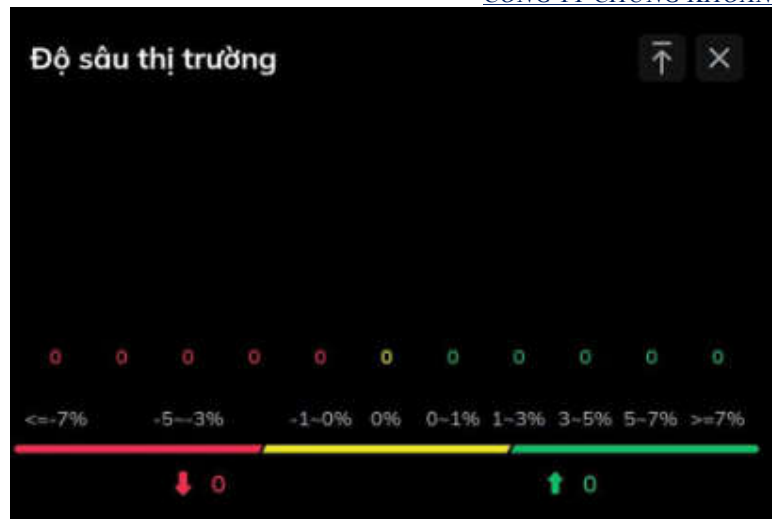
○ Tổng quan thị trường:

- Tỷ trọng vốn hóa: Hiển thị các mã có đóng góp ảnh hưởng nhiều đến chỉ số của từng sàn
- Thống kê CK thay đổi giá: Tăng trần, tăng giá, đứng giá, giảm giá, giảm sàn

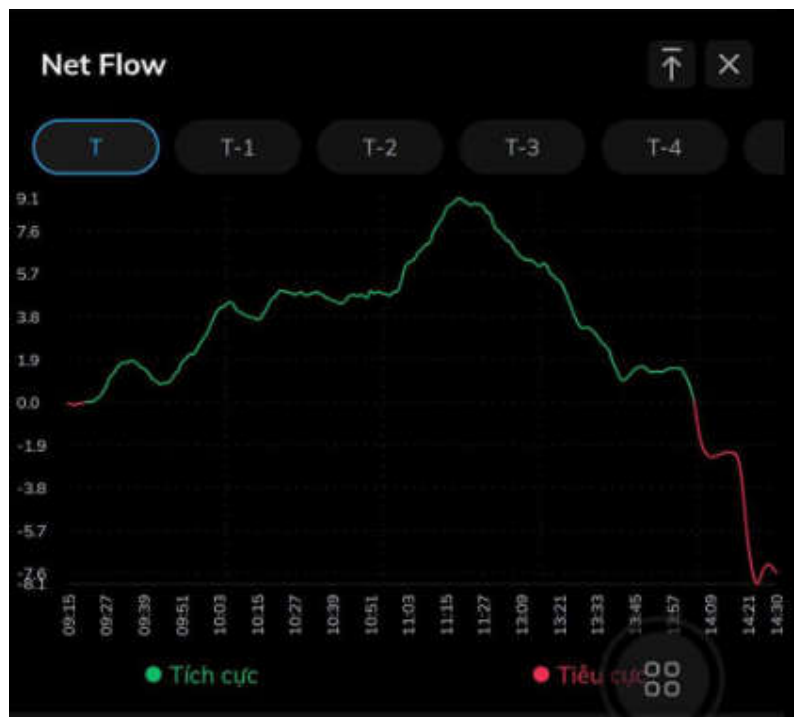


Tổng quan thị trường

○ Độ sâu thị trường



○ Netflow



○ Top Cổ phiếu giao dịch

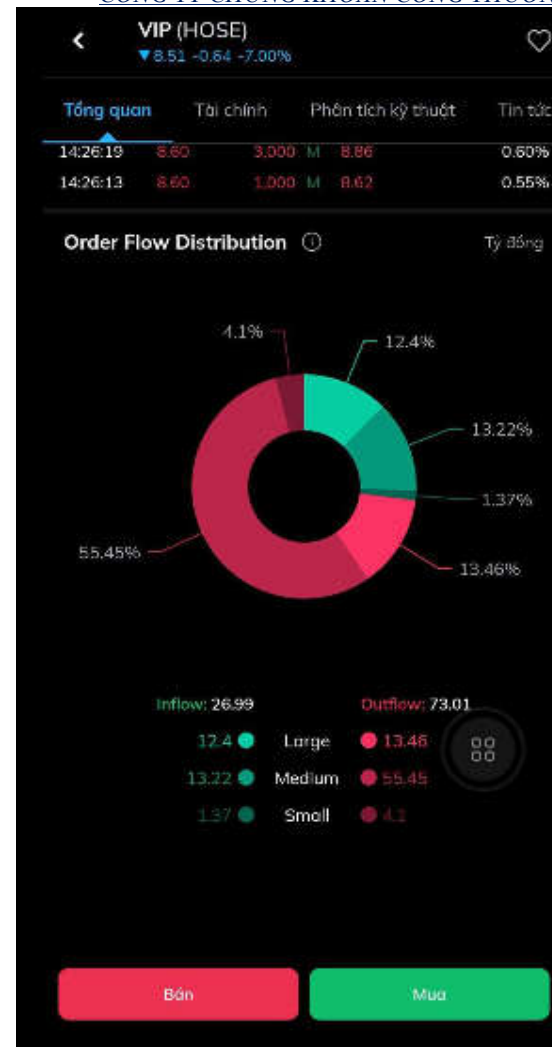
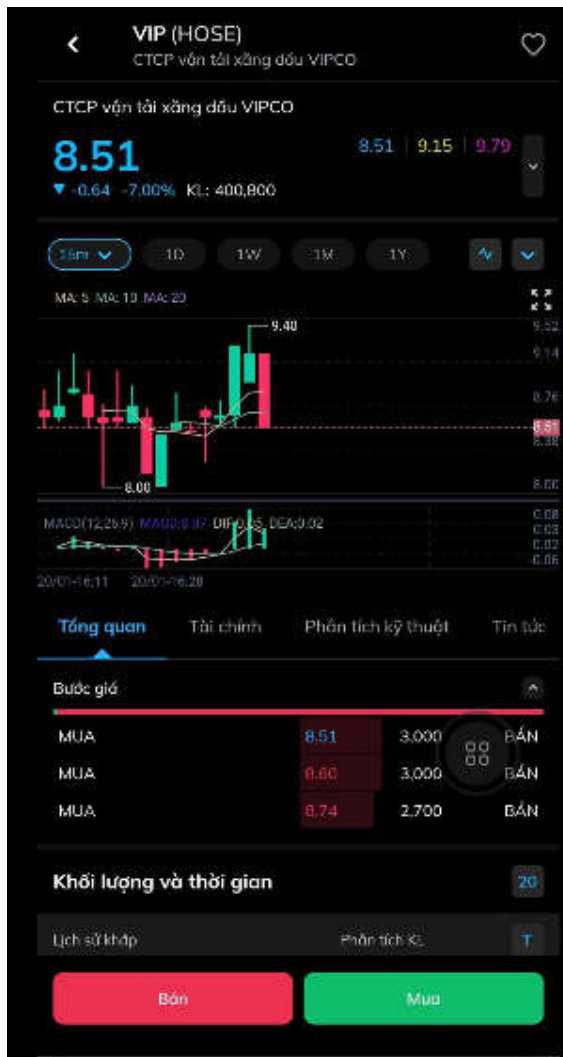
Top tăng			Top giảm		
1d			1w	1m	3m
Mã cổ phiếu	Giá cuối	Thay đổi			
ST8 CTCP Siêu Thanh	9.43	+6.92%			
LGL CTCP Đầu tư và Phú...	3.57	+6.89%			
IBC CTCP Đầu tư Apex ...	3.60	+6.83%			
TCT CTCP Cáp treo Núi ...	34.90	+6.73%			
LPB NH-ITM cổ phần Bưu ...	14.45	+6.64%			
Xem tất cả >					

Top tăng			Top giảm		
1d			1w	1m	3m
Mã cổ phiếu	Giá cuối	Thay đổi			
VIP CTCP vận tải xăng ...	8.51	-7.00%			
SSC CTCP Giống cây ...	29.95	-6.99%			
L10 CTCP Lilama 10	20.15	-6.93%			
DAT CTCP Đầu tư Du lịch...	9.59	-6.89%			
PVT Tổng CTCP Vận tải ...	20.30	-6.88%			
Xem tất cả >					
Top CP giao dịch					
			Danh mục	Thị trường	Lệnh cơ sở
				Phản sinh	Chức năng

Top CP giao dịch					
Khối lượng				Giá trị	% Biến động
Mã cổ phiếu	Giá khớp	Thay đổi	Khối lượng		
LPB NH-ITM cổ phần...	14.45	+6.64%	46,242,900		
SHB Ngân hàng ...	10.55	+1.93%	33,967,000		
VPB NH-ITM cổ phần...	18.95	0%	31,406,400		
STB Ngân Hàng ...	24.30	+0.41%	25,666,300		
VND CTCP Chứng ...	14.30	-2.06%	20,985,300		
Xem tất cả >					

Top nước ngoài mua bán				
Mua ròng			Bán ròng	KL mua
KL bán			Giá trị mua	Giá trị bán
Mã cổ phiếu	Giá trị (Triệu)	Giá cuối		
HPG CTCP Tập đoàn Hòa...	79,231.33	19.40 -2.02%		
FUEFVNVD CTCP Quản Lý quỹ ...	38,516.97	23.12 +0.35%		
FUESSVFL Công ty TNHH I Quả...	38,492.79	15.14 +0.40%		
VRE CTCP Vincom Retail	32,803.39	29.25 +0.17%		
POW Tổng công ty Điện lư...	30,693.03	11.75 0%		

➤ Chi tiết mã chứng khoán



IV. ĐẶT LỆNH

- ❖ Lưu ý: Đối với thiết bị lần đầu đăng nhập. Sau khi đăng nhập KH cần Đăng ký Smart OTP cho thiết bị để thực hiện giao dịch (Chi tiết tại mục VI.1)

4.1. Lệnh cơ sở

🚦 Mục đích: Đặt lệnh mua bán chứng khoán niêm yết

🚦 Đường dẫn: Menu **Đặt lệnh** / Tab **Phái sinh**

4.1.1. Đặt lệnh

(1) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(2) Chọn:

- Loại lệnh MUA/BÁN
- Tiêu khoản

(3) Nhập/chọn:

- Giá (đơn vị là nghìn đồng)
- Khối lượng

(4) Lệnh điều kiện (nếu có)

- Không chọn lệnh điều kiện => Mặc định hiểu là lệnh thường
- Chọn lệnh điều kiện: danh sách loại lệnh điều kiện
 - + Lệnh trước ngày
 - + Lệnh xu hướng
 - + Lệnh chốt lãi
 - + Lệnh cắt lỗ
 - + Lệnh tranh mua/bán

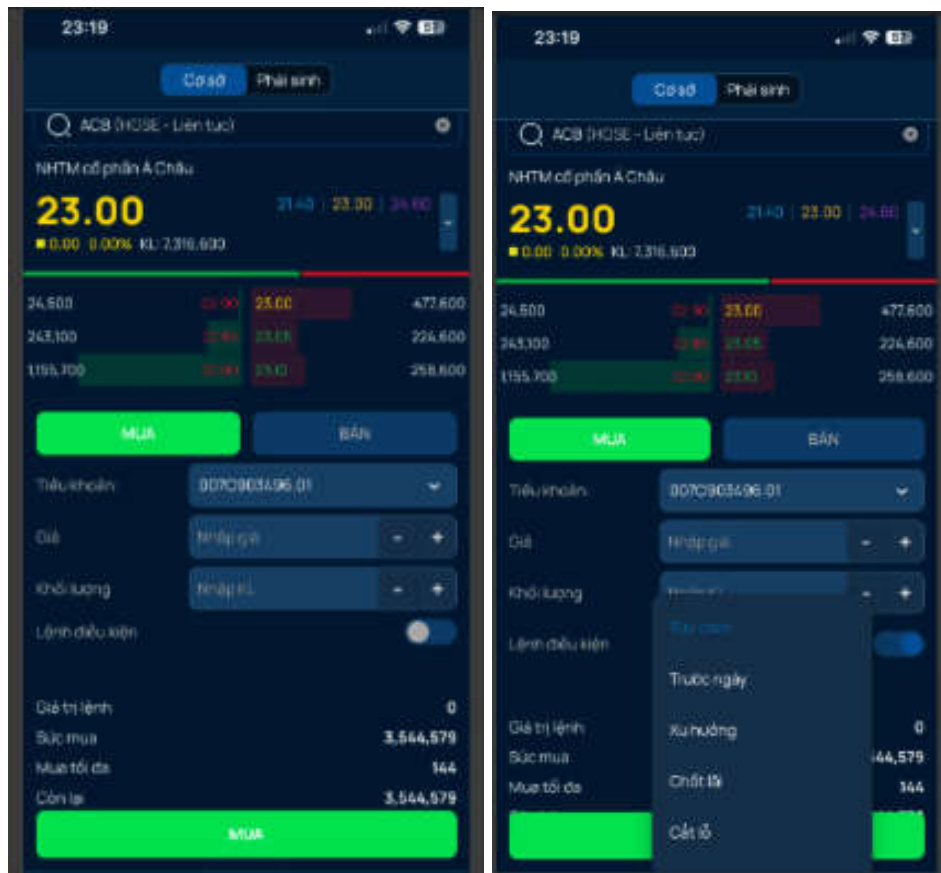
(5) Nhấn nút “MUA/BÁN”

- + Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- + Nếu Thông tin hợp lệ, phần mềm hiển thị popup Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Xác nhận

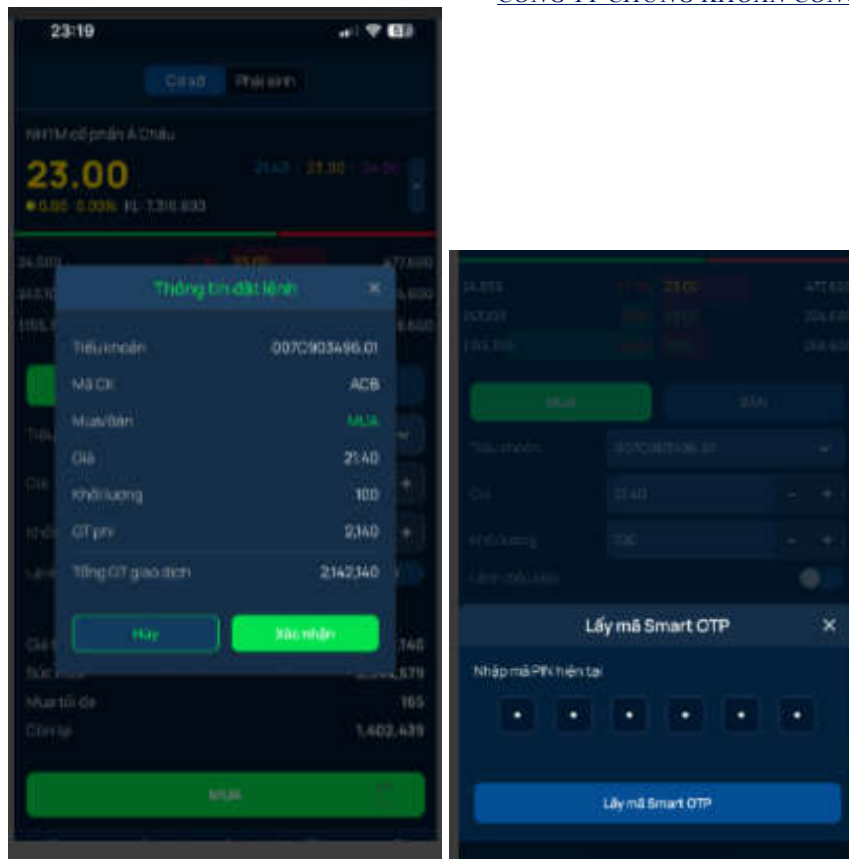
(6) Nhập OTP

- Hủy: Đóng popup xác nhận lệnh

- Xác nhận: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
- + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
- + Đúng OTP: Đặt lệnh thành công



Đặt lệnh thường và lệnh điều kiện

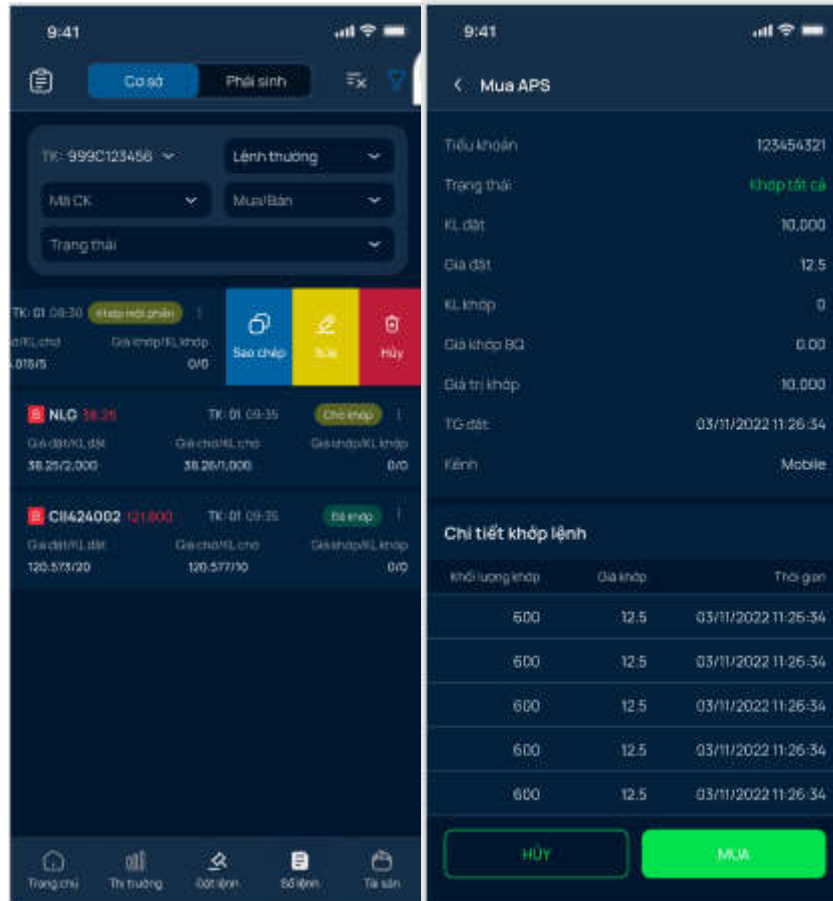


Xác nhận lệnh và xác thực OTP

4.1.2. Sổ lệnh

- 📌 Đường dẫn: Menu **Sổ lệnh** / Tab **Phái sinh**
- 📌 Mục đích: Hiển thị tất cả các lệnh cơ sở KH đã đặt trong ngày trên thư mục **SỔ LỆNH**
 - Hiển thị danh sách lệnh mà KH đã đặt trong ngày
 - Bộ lọc:
 - + Tiểu khoản
 - + Loại lệnh: Thường/Điều kiện/Trước giờ
 - + Mã CK
 - + Loại giao dịch: Mua/Bán
 - + Trạng thái
 - Từ chối
 - Chờ gửi
 - Chờ khớp
 - Khớp 1 phần

- Khớp hết
- Hủy 1 phần
- Đã hủy
- Sở từ chối



Sở lệnh và chi tiết khớp lệnh

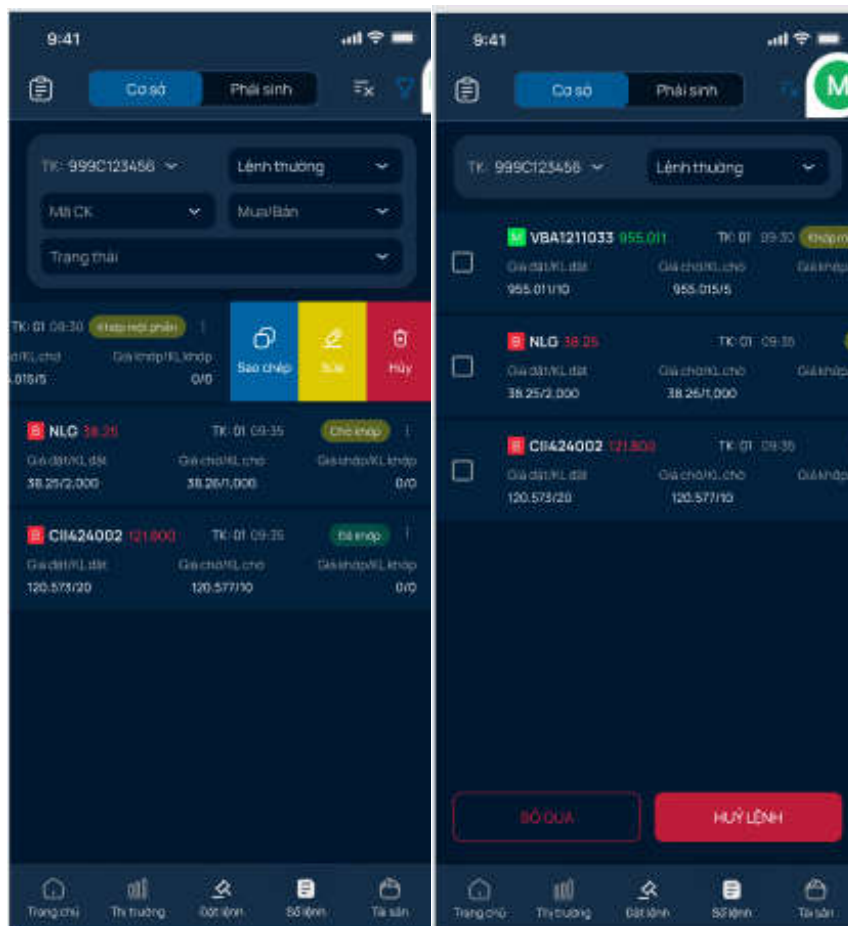
- Chức năng:
 - + **Copy lệnh:** Copy thông tin lệnh đã đặt và fill thông tin vào màn hình đặt lệnh
 - + **Sửa lệnh:** Cho phép KH sửa lệnh theo quy định của sàn giao dịch
 - Chọn lệnh cần sửa => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Hiện thị màn hình Chi tiết lệnh
 - Thực hiện **Sửa giá/khối lượng**
 - Nhấn nút Xác nhận lệnh để gửi thông tin **Sửa lệnh**
 - Thực hiện sửa lệnh thành công và lệnh được cập nhật thông tin mới sau khi sửa

+ **Hủy lệnh:** Cho phép KH hủy lệnh theo quy định của sàn giao dịch

- Chọn lệnh cần hủy => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên Sở thành công

+ **Hủy nhiều lệnh:** Cho phép KH hủy nhiều lệnh

- Tích vào checkbox chọn những lệnh cần hủy => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công



Copy lệnh, sửa lệnh và hủy nhiều lệnh

4.2. Lệnh phái sinh

4.2.1. Đặt lệnh

 Đường dẫn: Menu **Đặt lệnh** / Tab **Phái sinh**

 Mục đích: Khách hàng có thể đặt lệnh phái sinh trên online

 Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của hợp đồng chỉ số:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

 Chọn:

- Loại lệnh **LONG/SHORT**

 Nhập/chọn:

- Giá: theo Đơn vị yết giá: **0,1 điểm chỉ số (tương đương 10.000đồng)**
- Khối lượng: **Hợp đồng**
- Giới hạn lệnh:
 - Tối thiểu: 1 hợp đồng/ lệnh
 - Tối đa: 500 hợp đồng/ lệnh

 **Lệnh điều kiện**

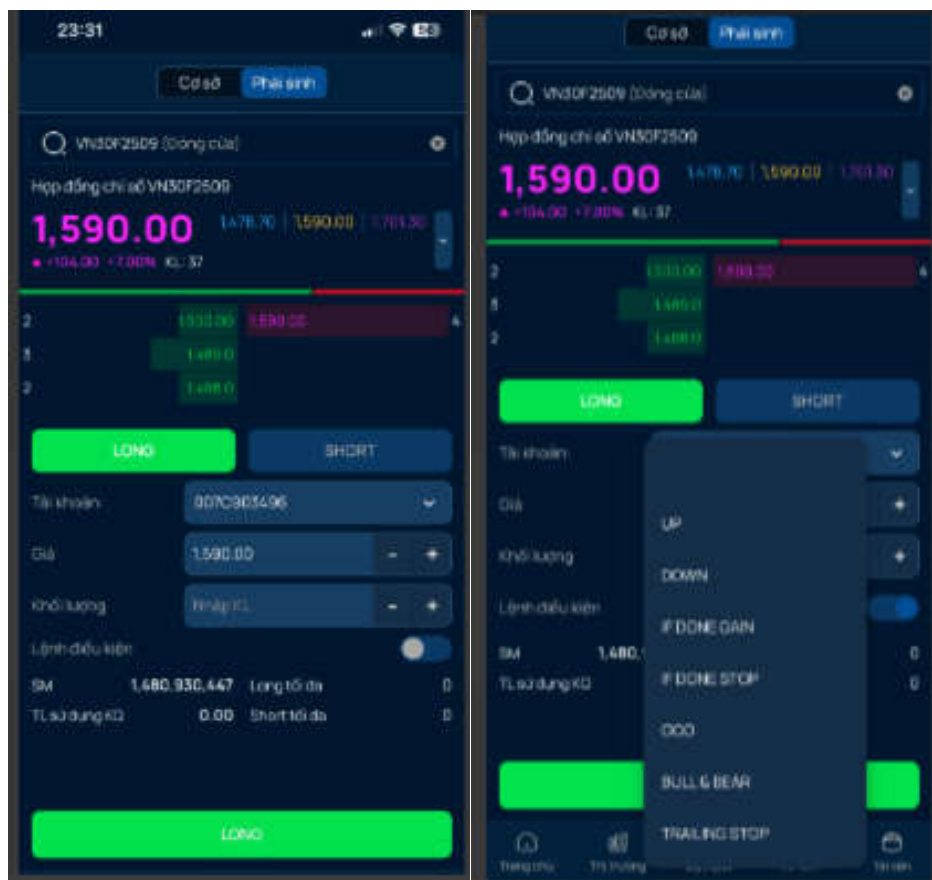
- Không chọn lệnh điều kiện => Mặc định hiểu là lệnh thường
- Chọn lệnh điều kiện: danh sách loại lệnh điều kiện
 - + UP
 - + DOWN
 - + IF DONE GAIN
 - + IF DONE STOP
 - + OCO
 - + BULL & BEAR
 - + TRAILING STOP

 Nhấn nút “LONG/SHORT”

- + Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- + Nếu Thông tin hợp lệ, phần mềm hiển thị popup Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Xác nhận

Nhập OTP

- Hủy: Đóng popup xác nhận lệnh
- Xác nhận: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
- + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
- + Đúng OTP: Đặt lệnh thành công



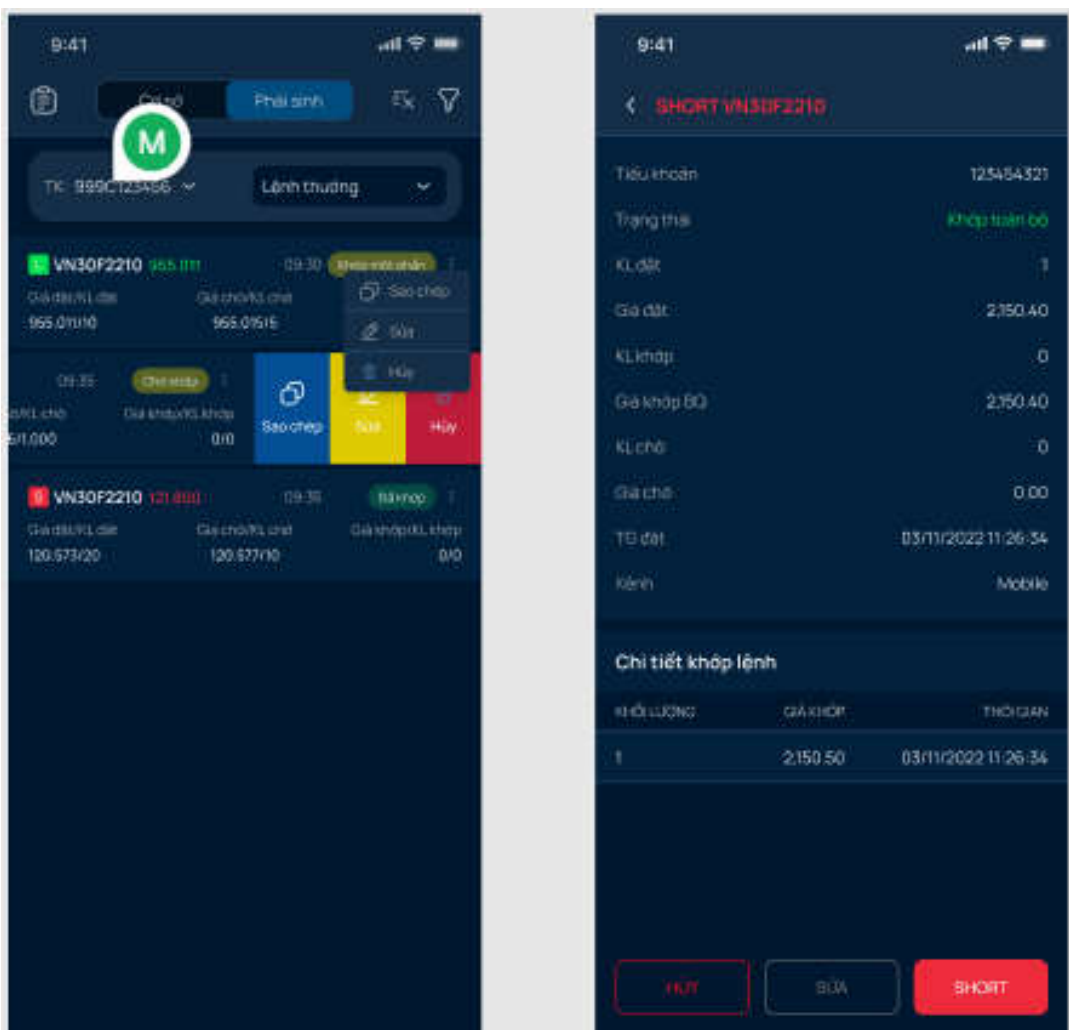
Đặt lệnh PS thường và điều kiện

4.2.2. Sổ lệnh

Đường dẫn: Menu **Sổ lệnh**/ Tab **Phái sinh**

Mục đích: Hiển thị tất cả các lệnh Phái sinh KH đã đặt

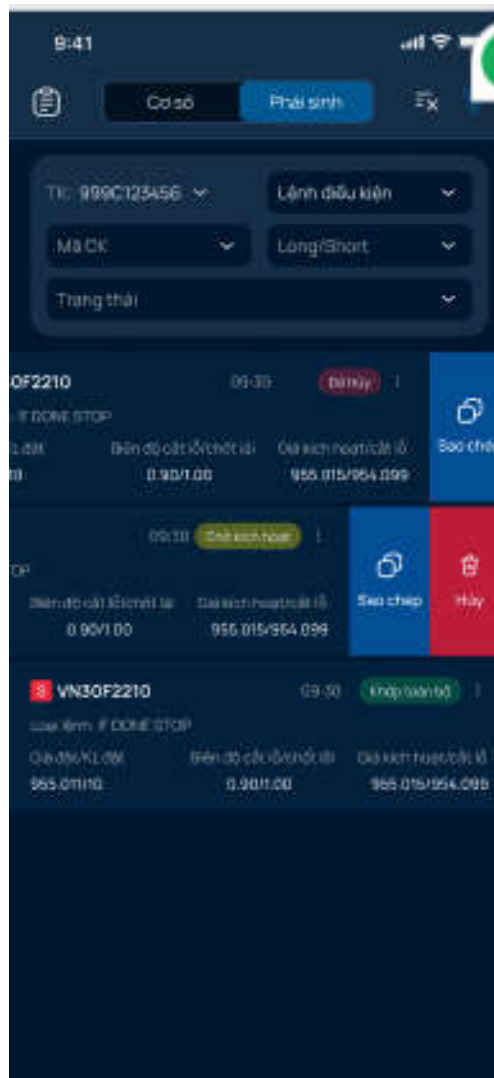
- Hiển thị danh sách lệnh mà KH đã đặt
- Bộ lọc:
 - + Loại lệnh: **Thường/Điều kiện**
 - + Loại lệnh **LONG/SHOT**
 - + Trạng thái: Từ chối / Chờ gửi / Chờ khớp / Khớp 1 phần / Khớp hết / Hủy 1 phần / Hủy hết / Sở từ chối



Sổ lệnh PS và chi tiết lệnh PS

- **Chức năng:**

- + Copy lệnh: Copy thông tin lệnh đã đặt và fill thông tin vào màn hình đặt lệnh
- + Sửa lệnh: Cho phép KH sửa lệnh theo quy định của sàn giao dịch
 - o Chọn lệnh cần sửa => Hiện thị màn hình Chi tiết lệnh
 - o Thực hiện sửa giá/khối lượng
 - o Nhấn nút Xác nhận lệnh để gửi thông tin sửa lệnh
 - o Thực hiện sửa lệnh thành công và lệnh được cập nhật thông tin mới sau khi sửa



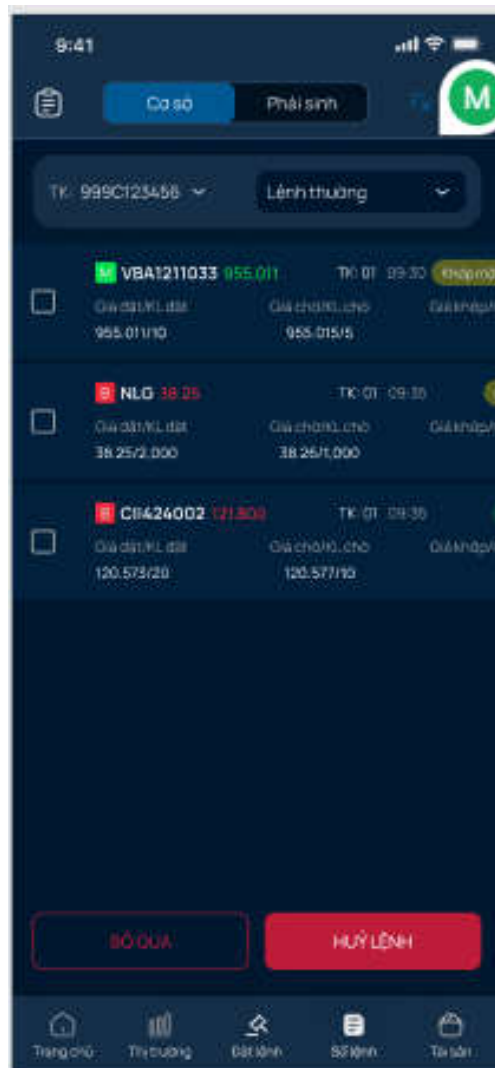
Sao chép lệnh, sửa lệnh, hủy lệnh

+ Hủy lệnh: Cho phép KH hủy lệnh theo quy định của sàn giao dịch

- Chọn lệnh cần hủy => vuốt sang trái => chọn chức năng sửa => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công

+ Hủy nhiều lệnh: Cho phép KH hủy nhiều lệnh

- Tích vào checkbox chọn những lệnh cần hủy => Mở popup xác nhận “Có chắc chắn muốn hủy lệnh không”
- Hủy xác nhận: Đóng popup và không hủy lệnh
- Xác nhận: Gửi lệnh hủy lên sở thành công

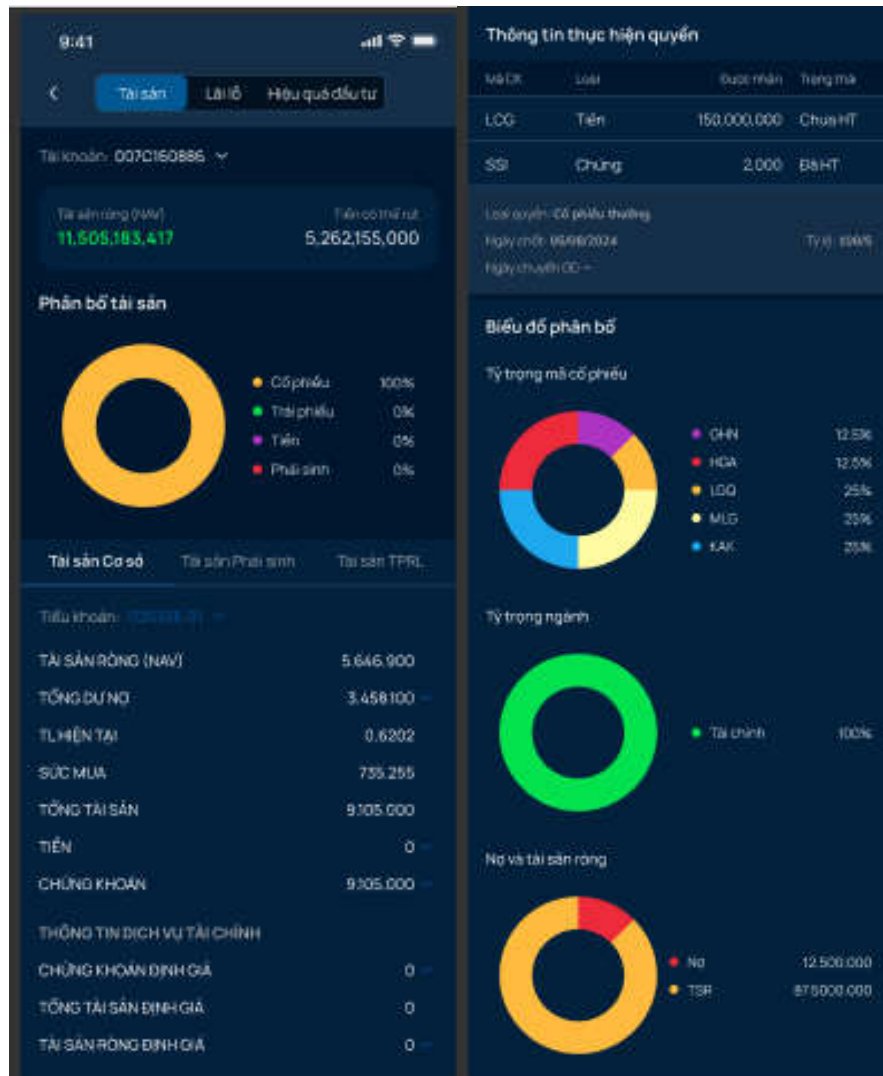


Hủy nhiều lệnh

V. TÀI SẢN

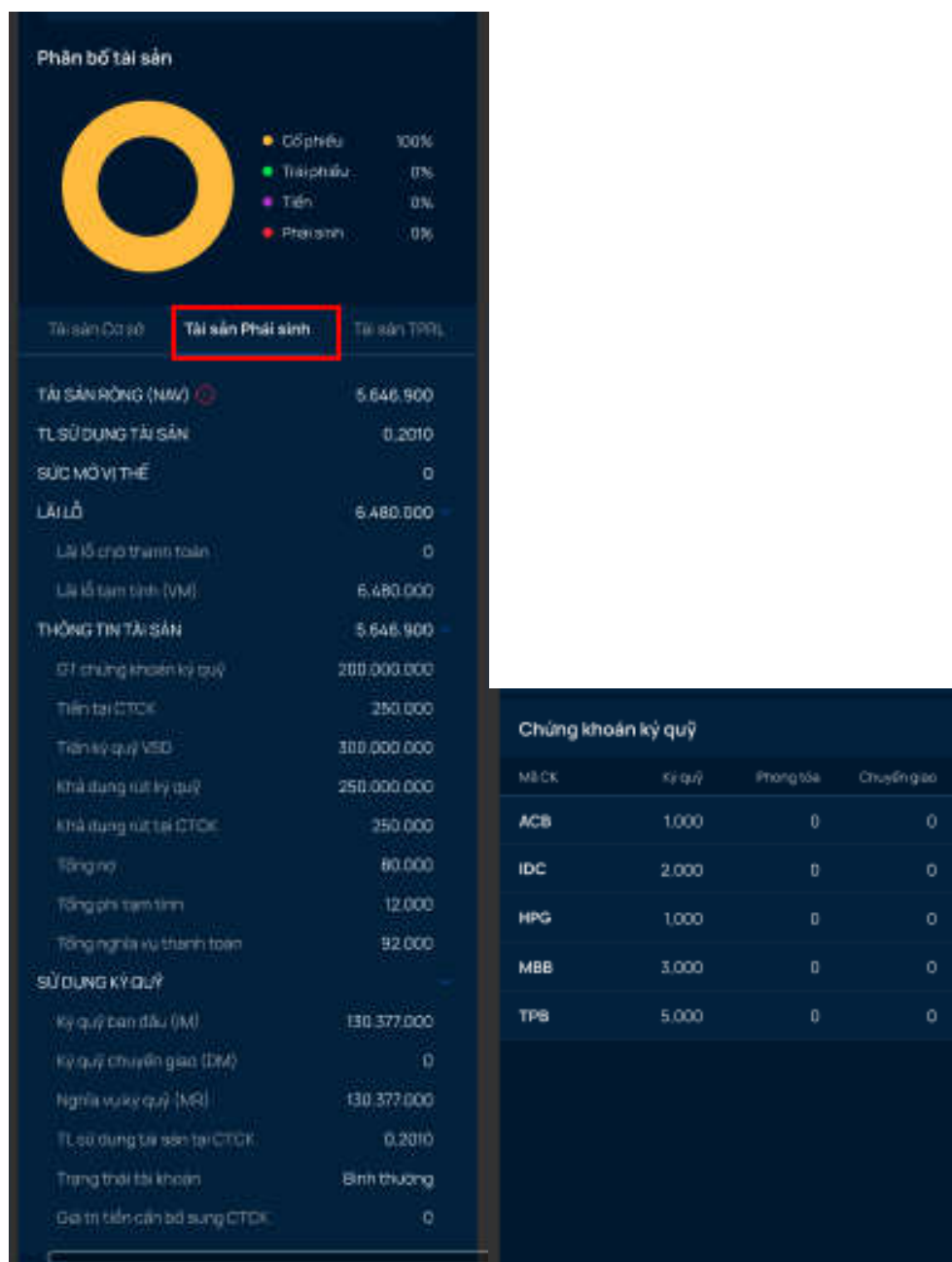
5.1. Tài sản cơ sở

- Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản của khách hàng
- Đường dẫn: Menu Tài sản / Tab Tài sản / Tài sản cơ sở



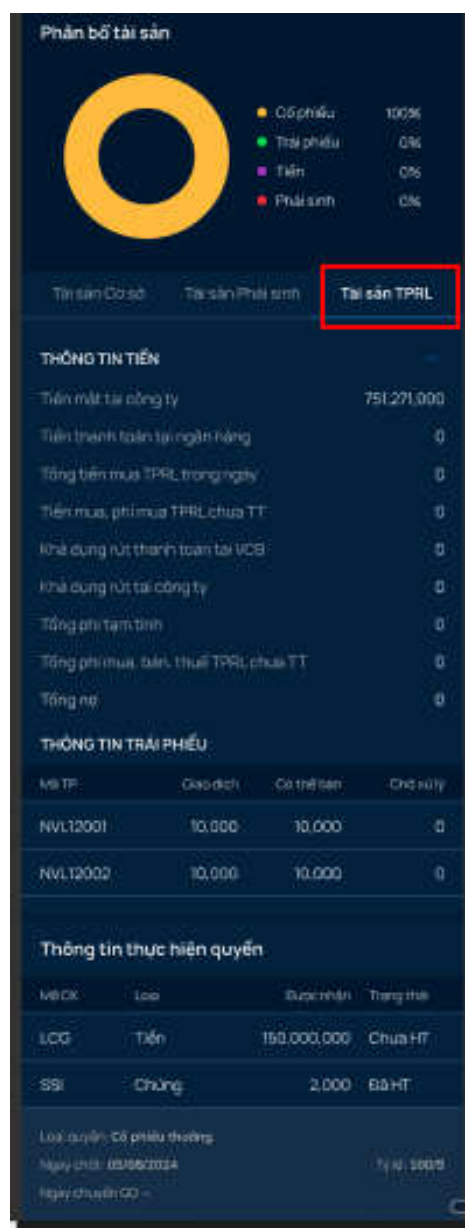
5.2. Tài sản phái sinh

- Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản của khách hàng
- Đường dẫn: Menu Tài sản / Tab Tài sản/ Tài sản phái sinh



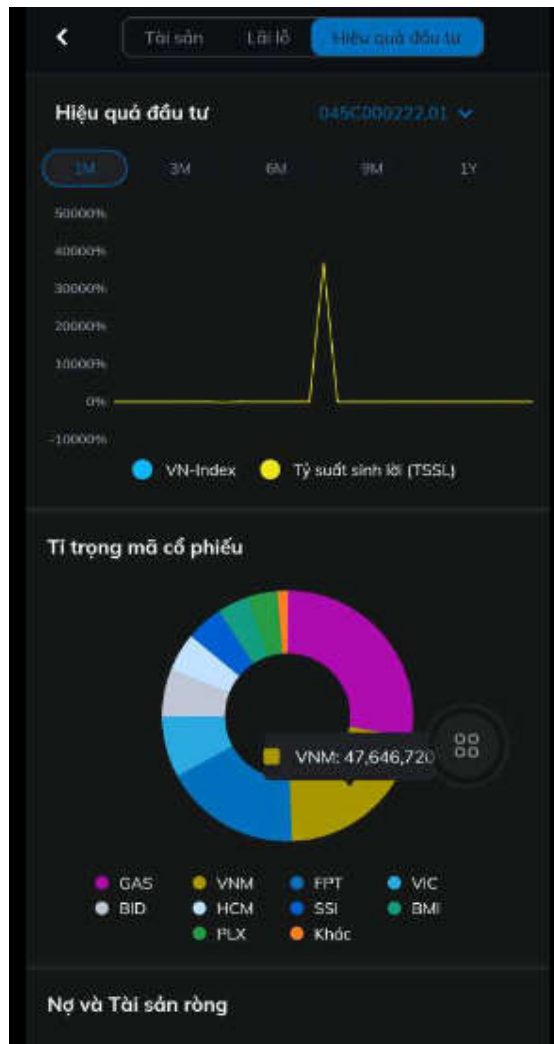
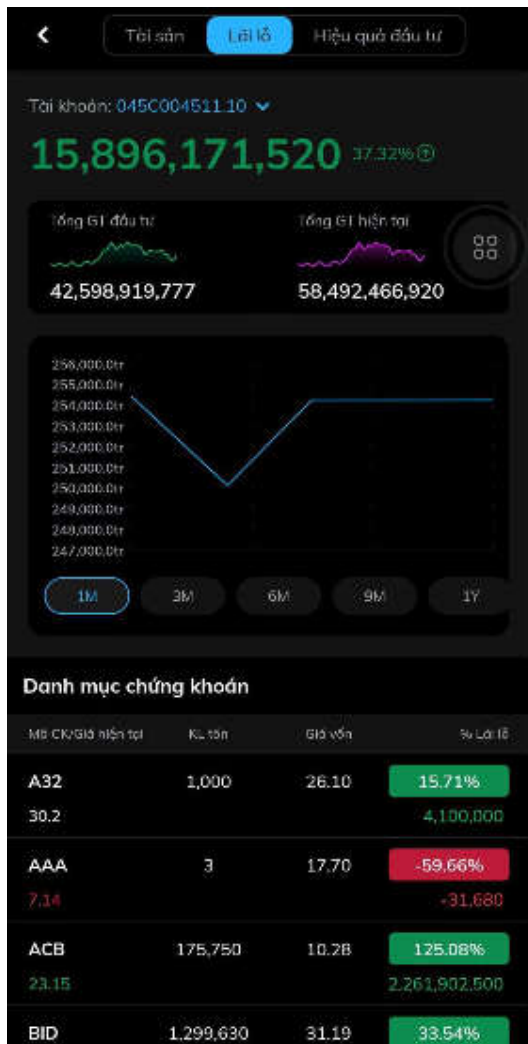
5.3. Tài sản TPRL

- ✚ Mục đích: Hiển thị thông tin tài sản TPRL của khách hàng
- ✚ Đường dẫn: Menu **Tài sản** / **Tab Tài sản** / **Tài sản TPRL**
 - Hiển thị thông tin tiền mặt tại công ty, tiền tại ngân hàng, sức mua,...
 - Hiển thị danh sách các mã CK hiện có
 - Hiển thị danh sách các mã CK có thực hiện quyền



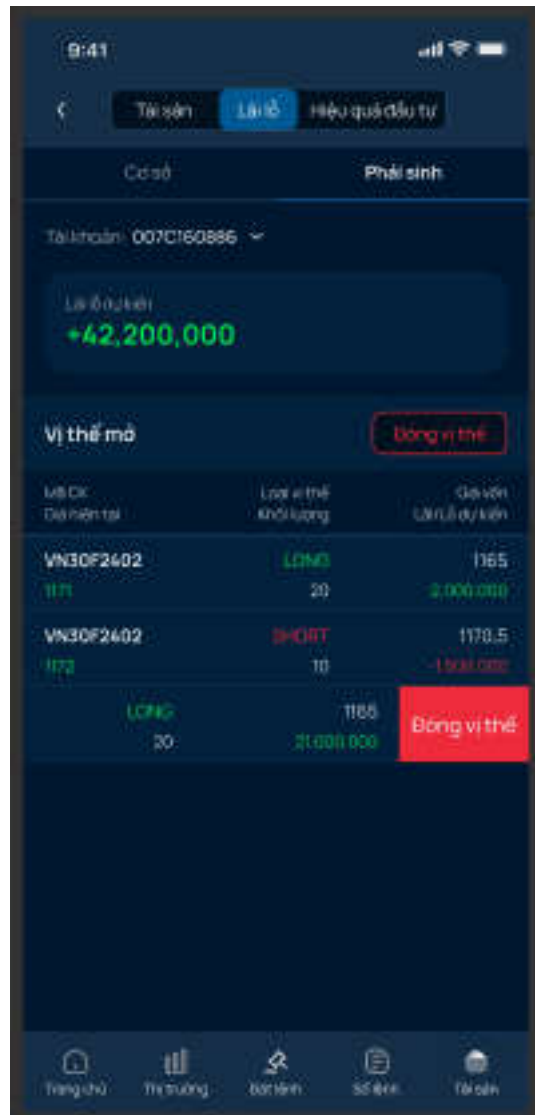
5.4. Lãi lỗ Cơ sở

- ✚ Mục đích: Hiện thị danh mục chứng khoán của khách hàng đầu tư, theo dõi lãi lỗ trên giá vốn và giá hiện tại của chứng khoán
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản** / **Tab Lãi lỗ**/ **Tab Cơ sở**
 - Danh mục đầu tư cho phép KH xem chi tiết của từng mã: giá trị đầu tư, giá thị trường, lãi/lỗ, thông tin quyền,...
 - Cho phép **Bán tất cả danh mục hiện đang có**



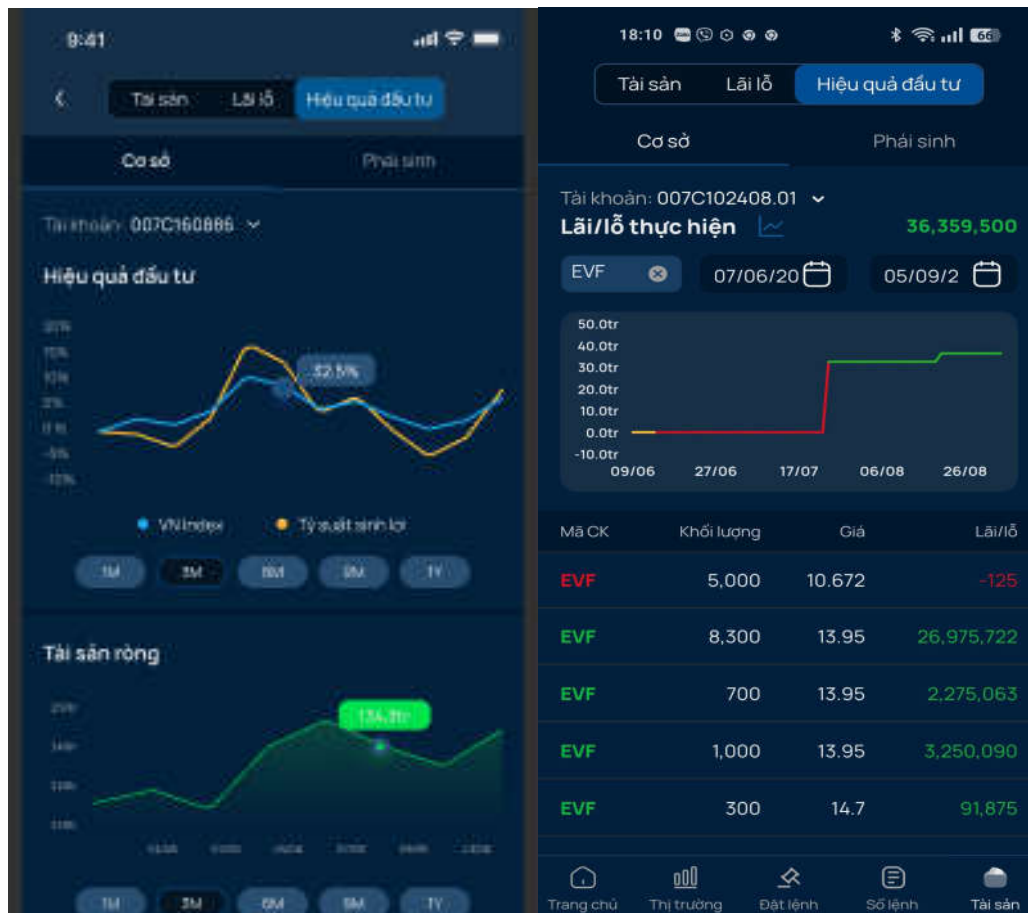
5.5. Lãi lỗ Phái sinh

- ✚ Mục đích: Hiển thị danh mục chứng khoán phái sinh của khách hàng đầu tư, theo dõi lãi lỗ và danh sách vị thế đang mở
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản / Tab Lãi lỗ/ Tab Phái sinh**
 - Hiển thị danh sách vị thế đang mở và theo dõi lãi/lỗ của từng mã
 - Cho phép **Đóng tất cả các vị thế đang mở**



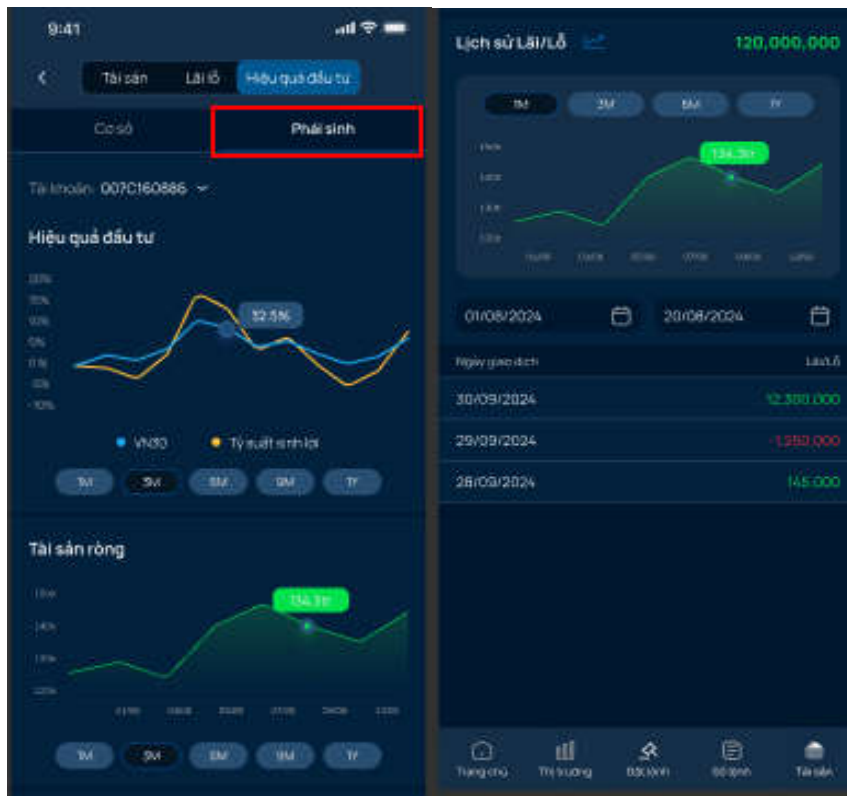
5.6. Hiệu quả đầu tư Cơ sở

- ✚ Mục đích: Theo dõi quá trình đầu tư, tài sản ròng, lãi/lỗ
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản** / **Tab Hiệu quả đầu tư**/ **Tab Cơ sở**
 - Theo dõi hiệu quả đầu tư của danh mục hiện có của KH theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi biến động của tổng tài sản theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi lịch sử **Lãi/Lỗ** của các mã đã thực hiện bán trong khoảng thời gian



5.7. Hiệu quả đầu tư Phái sinh

- ✚ Mục đích: Theo dõi quá trình đầu tư, tài sản ròng, lãi/lỗ của các mã phái sinh
- ✚ Đường dẫn: Người dùng vào menu **Tài sản / Tab Hiệu quả đầu tư/ Tab Phái sinh**
 - Theo dõi hiệu quả đầu tư của danh mục hiện có của KH theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi biến động của Tài sản ròng theo 1M, 3M, 6M, 9M, 1Y
 - Theo dõi lịch sử Lãi/Lỗ của các mã đã đầu tư



Hiệu quả đầu tư / Lãi lỗ thực hiện

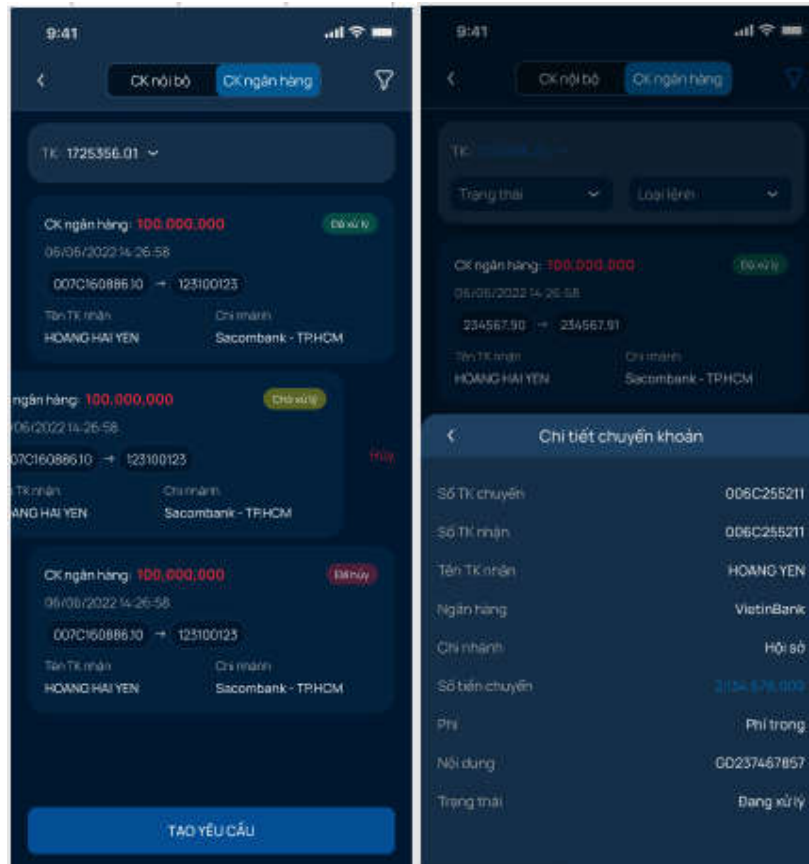
VI. DỊCH VỤ CƠ BẢN

6.1. Chuyển tiền

6.1.1. Chuyển tiền ngân hàng

- ✚ Mục đích: Chuyển tiền từ tài khoản công ty chứng khoán sang tài khoản ngân hàng
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Tính năng / Tab chuyển tiền / CK ngân hàng**
- Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn “Tạo yêu cầu”
 - (2) Nhập thông tin số tài khoản chuyển tiền: Hệ thống hiển thị các thông tin của TK chuyển và số dư có thể chuyển khoản
 - (3) Chọn thông tin số tài khoản nhận tiền: Hệ thống hiển thị các thông tin của TK nhận
 - (4) Nhập số tiền chuyển, nội dung chuyển tiền
 - (5) Nhấn Tạo yêu cầu chuyển sang form xác nhận chuyển tiền
 - (6) Nhấn xác nhận => Xác nhận yêu cầu
 - (7) Yêu cầu nhập OTP phương thức xác thực cấp 2 của dịch vụ chuyển tiền
 - + Nhập sai OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền thành công

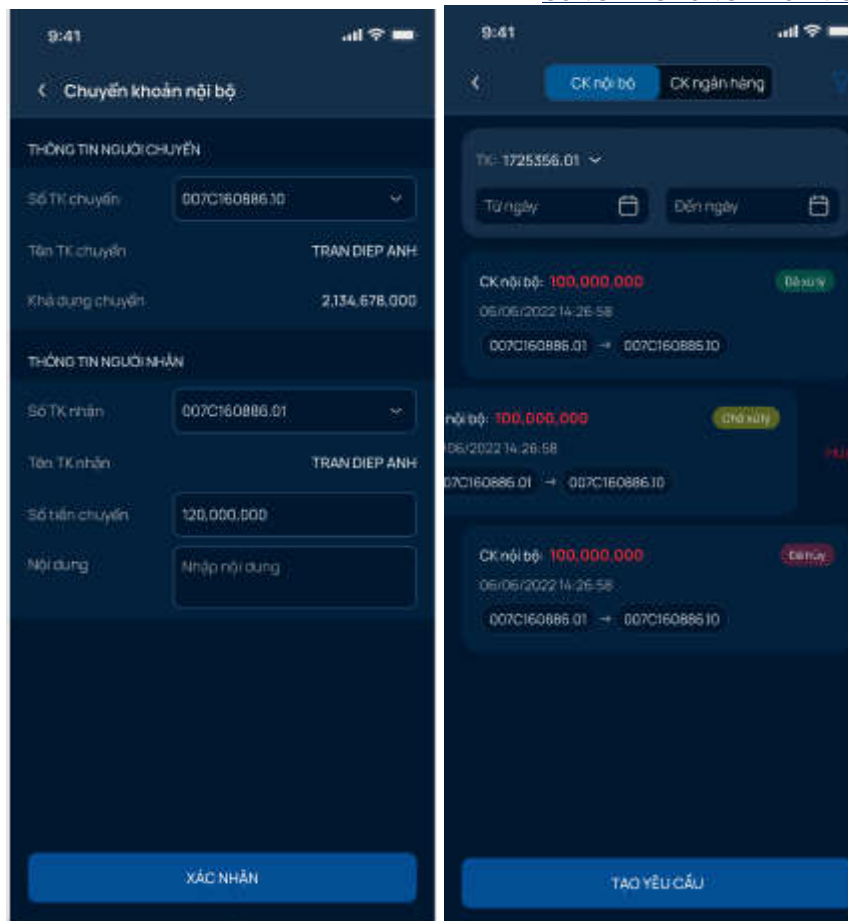
The image displays two screenshots from a mobile application. The left screenshot shows the 'Chuyển khoản ngân hàng' (Bank Transfer) screen. It contains two sections: 'THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN' (Sender Information) and 'THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN' (Receiver Information). The sender's account number is 006C255211, name is TRAN DIEP ANH, and balance is 2,134,678,000. The receiver's account number is 006C255211, name is HOANG YEN, bank is VietinBank, branch is Hoi So, and city is Ha Noi. The transfer amount is 120,000,000. There are radio buttons for 'Phi trong' (In-branch fee) and 'Phi ngoài' (Out-branch fee). A 'XÁC NHẬN' (Confirm) button is at the bottom. The right screenshot shows the 'Lấy mã Smart OTP' (Get Smart OTP) screen, which prompts the user to 'Nhập mã PIN hiện tại' (Enter current PIN) and has a 'Lấy mã Smart OTP' button.



Lịch sử CK ngân hàng và chi tiết GD chuyển khoản

6.1.2. Chuyển tiền nội bộ

- 🚦 Mục đích: Khách hàng có thể chuyển tiền giữa các tiểu khoản: thông thường, margin, phái sinh, trái phiếu riêng lẻ
- 🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ chuyển tiền / CK nội bộ**
 - Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn “Tạo yêu cầu”
 - (2) Chọn: Tài khoản chuyển
 - (3) Chọn số tài khoản nhận
 - (4) Nhập thông tin chuyển tiền: Số tiền chuyển, Nội dung
 - (5) Nhấn nút Tạo yêu cầu chuyển sang form xác nhận
 - (6) Nhấn xác nhận => xác nhận yêu cầu chuyển tiền => Chuyển tiền nội bộ thành công



Tạo YC chuyển tiền nội bộ / Lịch sử CK nội bộ

6.1.3. Chuyển chứng khoán

- 🚦 Mục đích: Khách hàng có thể chuyển khoản chứng khoán giữa các tiểu khoản
- 🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ chuyển khoản chứng khoán**

6.1.3.1. Tạo yêu cầu chuyển khoản chứng khoán

➤ Thao tác:

- (1) Chọn tài khoản chuyển và tài khoản nhận trong danh sách tài khoản
- (2) Chọn mã chứng khoán trong danh sách sở hữu của tài khoản chuyển cần chuyển
- (3) Nhập số lượng giao dịch chuyển: yêu cầu số lượng chuyển không lớn hơn số dư giao dịch khả dụng
- (4) Nhấn ‘Xác nhận’ => hiển thị thông báo “Chuyển khoản thành công”

6.1.3.2. Lịch sử chuyển khoản chứng khoán

- Hiện thị danh sách những giao dịch chuyển khoản chứng khoán giữa các tiểu khoản
- Bộ lọc gồm:
 - + Từ ngày - đến ngày
 - + TK chuyển



6.2. Ứng trước

🚩 Mục đích: Khách hàng có thể ứng trước tiền bán

▪ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Ứng trước**

▪ Các bước thực hiện:

(1) Nhấn “Tạo yêu cầu”

(2) Nhập thông tin ứng tiền: Chọn tiểu khoản/ Nhập số tiền cần ứng

(3) Nhấn nút Tạo yêu cầu sang form xác nhận

(4) Nhấn nút ‘Xác nhận’

(5) Nhập OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ ứng trước)

+ Nhập sai OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền không thành công

+ Nhập đúng OTP => Thông báo giao dịch chuyển tiền thành công

The image displays two side-by-side screenshots of a mobile application interface for 'Ứng trước tiền bán' (Advance payment for sale).

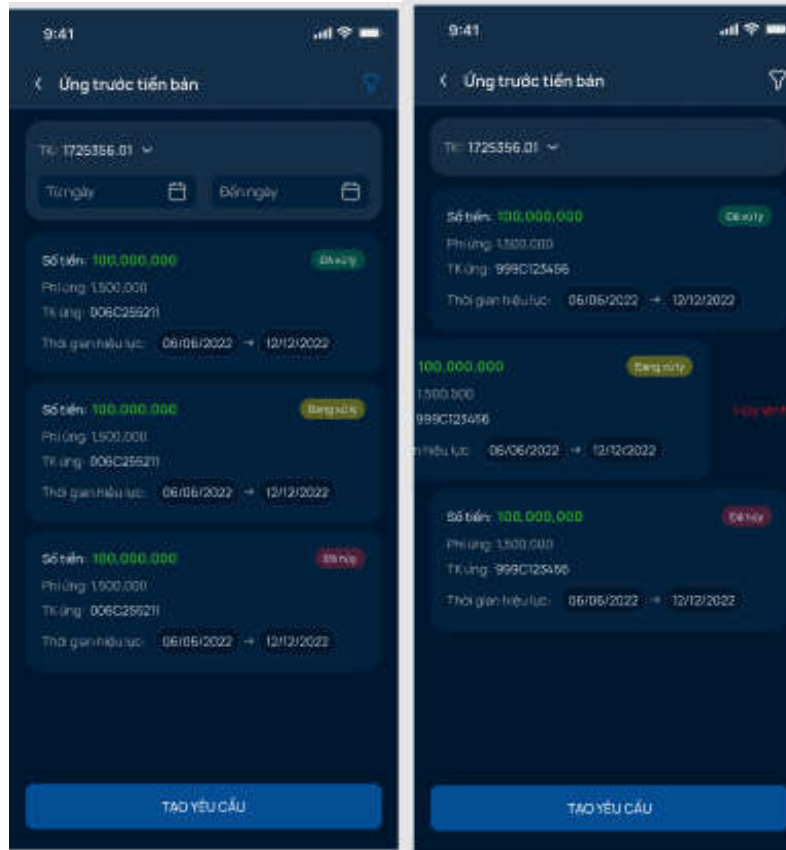
Left Screenshot: Ứng trước tiền bán

- Time: 9:41
- Account Number (Tiểu khoản): 006C255211
- Available Balance (Số tiền có thể ứng): 120.000.000
- Amount to Apply (Số tiền ứng): 120.000.000
- Fee (Phí ứng): 12.000
- Application Purpose (Mục đích ứng): Ứng trước bán
- Phone Number (Số chủ): Nhập số chủ
- Bottom Button: THỰC HIỆN

Right Screenshot: Xác nhận ứng tiền

- Time: 9:41
- Account Number (Tiểu khoản): 006C255211
- Amount to Apply (Số tiền ứng): 120.000.000
- Fee (Phí ứng): 12.000
- Application Purpose (Mục đích ứng): Ứng trước bán
- Phone Number (Số chủ): 0087574657
- Bottom Button: XÁC NHẬN

Tạo YC ứng tiền



Lịch sử ứng trước tiền bán

6.3. Mua PHT

- 🚩 Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký mua chứng khoán phát hành thêm
- 🚩 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Ứng trước**
 - Các bước thực hiện **Đăng ký/Hủy đăng ký**:
 - (1) Chọn vào mã chứng khoán được mua phát hành thêm
 - (2) Chọn Thao tác:
 - + Đăng ký mua
 - + Hủy đăng ký mua
 - + Chuyển nhượng (chuyển nhượng quyền mua sang các TK cùng công ty và khác công ty)
 - + Chuyển nhượng nội bộ (chuyển nhượng quyền mua sang các tiểu khoản khác trong cùng 1 tài khoản)
 - (3) Nhập Số lượng, Ghi chú

- (4) Nhấn button thực hiện => Mở màn hình xác nhận đăng ký/hủy đăng ký quyền mua với các thông tin chi tiết đăng ký/hủy đăng ký
- (5) Nhấn button Tạo yêu cầu => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Mua PHT)
- + Nhập sai OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký mua không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký mua thành công
 - Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký mua PHT
 - Hiện thị danh sách đã mua/hủy mua PHT
 - Bộ lọc hỗ trợ:
 - + Loại Đăng ký/Hủy đăng ký và Chuyển nhượng/Chuyển quyền nội bộ
 - + Loại Đăng ký PHT/Quyền mua TPCĐ
 - + Mã CK
 - + Thời gian từ ngày – đến ngày đăng ký
 - Cho phép hủy giao dịch đăng ký/hủy đăng ký mua PHT ở trạng thái = Chờ duyệt
 - + Vuốt sang trái nhấn vào button Hủy GD
 - + Mở popup Xác nhận hủy GD => Nhấn Xác nhận => Hủy GD thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy

9:41

< Đăng ký mua phát hành thêm

TK: 007C123456.30 MB CK

VIB Phát hành thêm

Ngày chốt: 13/10/2024 Tỷ lệ: 1:2

Thời gian mua: 06/06/2022 → 12/12/2022

SL mua 10% đã	KL đã mua	Giá mua
10.000	3.000	10.000

VIB123456 Quyền mua TPCB

Ngày chốt: 13/10/2024 Tỷ lệ: 1:2

Thời gian mua: 06/06/2022 → 12/12/2022

SL mua 10% đã	KL đã mua	Giá mua
10.000	3.000	10.000

Danh sách mã CK được phép đăng ký mua PHT

9:41

< Chốt Lich sử

Mã CK VIB

Loại quyền Phát hành thêm

Thao tác Đăng ký mua

Tiêu khoản 007C123456.30

Khoảng tiền 120.000.000

SL có thể đăng ký 10.000.000

SL đăng ký Nhập số lượng

Giá --

Thành tiền --

Ghi chú Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chốt Lich sử

Mã CK VIB

Loại quyền Phát hành thêm

Thao tác Hủy đăng ký mua

Tiêu khoản 007C123456.30

Khoảng tiền 120.000.000

SL có thể hủy 10.000.000

SL hủy Nhập số lượng

Giá --

Thành tiền --

Ghi chú Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chốt Lich sử

Mã CK VIB

Loại quyền Phát hành thêm

Thao tác Chuyển nhượng

Ngày chuyển 26/06/2024

Tài khoản chuyển 007C123456.30

Tài khoản nhận Nhập số TK nhận

SL quyền còn lại 0

Họ tên TK nhận Nhập tên TK nhận

Công ty bên nhận --

Số quyền chuyển Nhập số quyền chuyển

Giá chuyển nhượng Nhập giá chuyển nhượng

GT chuyển nhượng --

Email nhận số * Nhập email

Ghi chú Nhập ghi chú

THỰC HIỆN

9:41

< Chốt Lich sử

Mã CK VIB

Loại quyền Phát hành thêm

Thao tác Chuyển quyền nội bộ

Ngày chuyển 26/06/2024

Tài khoản chuyển 007C123456.01

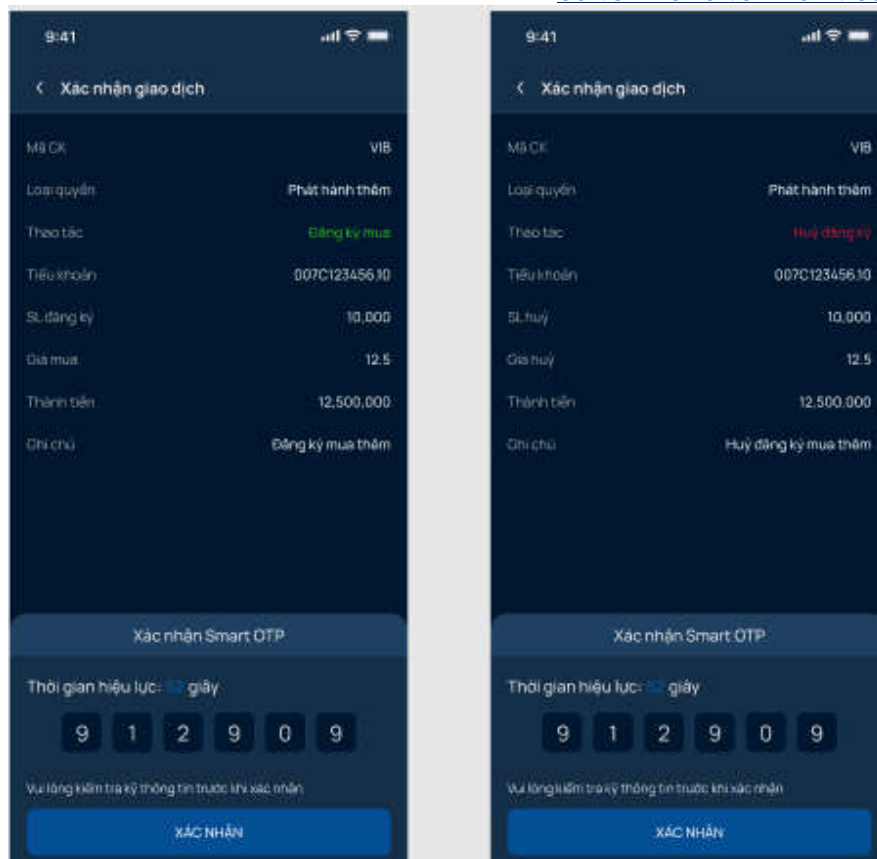
Tài khoản nhận Nhập số TK nhận

SL quyền còn lại 0

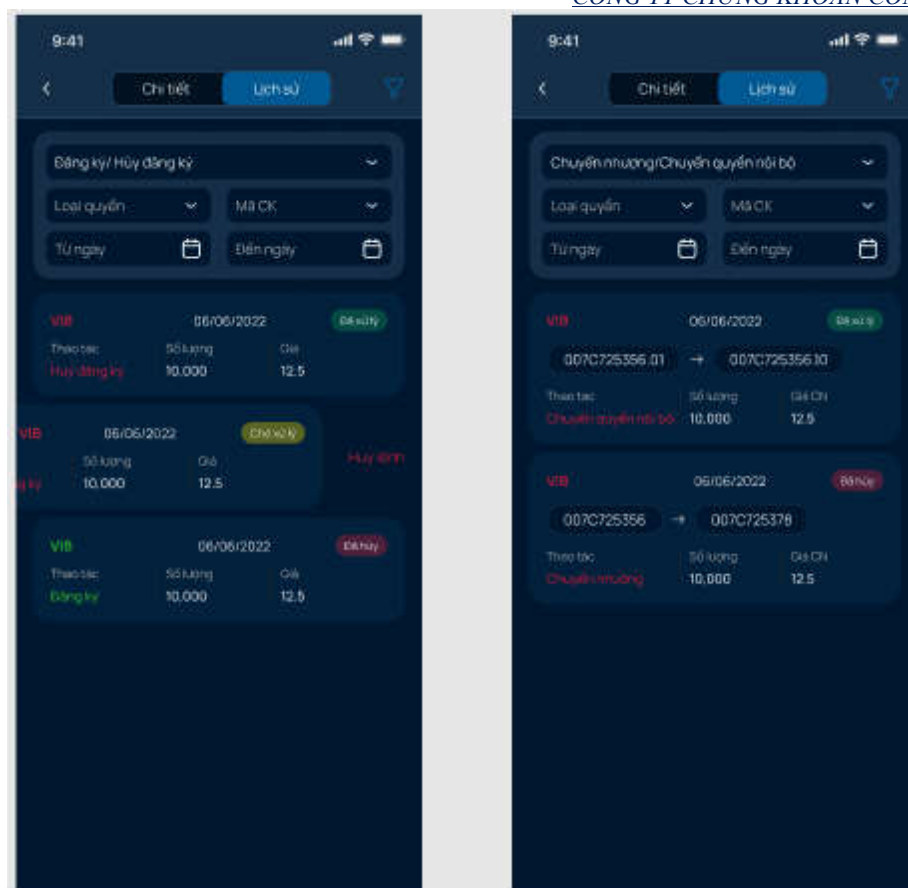
Số quyền chuyển Nhập số quyền chuyển

Ghi chú Nhập ghi chú

THỰC HIỆN



Đăng ký mua PHT, chuyển nhượng quyền mua và xác nhận OTP

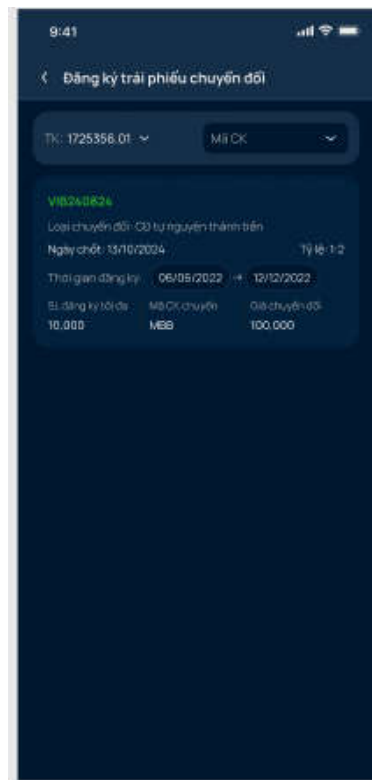


Lịch sử Đăng ký/Hủy mua PHT, chuyển nhượng quyền mua

6.4. Đăng ký Trái phiếu chuyển đổi

- 🚦 Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký chuyển đổi từ cổ phiếu sang trái phiếu
- 🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Đăng ký TPCĐ**
 - Các bước thực hiện:
 - (1) Chọn Tiểu khoản, Mã CK được phép đăng ký chuyển đổi
 - (2) Chọn Thao tác:
 - + Đăng ký
 - + Hủy đăng ký
 - (3) Chọn loại chuyển đổi:
 - + Cổ phiếu
 - + Tiền
 - (4) Nhập Số lượng, Ghi chú

- (5) Nhấn button thực hiện => Mở màn hình xác nhận đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi với các thông tin chi tiết của mã CK chuyển đổi
- (6) Nhấn button Tạo yêu cầu => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Mua PHT)
- + Nhập sai OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo đăng ký/hủy đăng ký chuyển đổi thành công
- Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký trái phiếu chuyển đổi
 - Hiện thị danh sách đã đăng ký/hủy đăng ký trái phiếu chuyển đổi
 - Bộ lọc hỗ trợ:
 - + Mã CK
 - + Thời gian từ ngày – đến ngày đăng ký
 - Cho phép hủy giao dịch đăng ký/hủy đăng ký TPCĐ ở trạng thái = Chờ duyệt
 - + Vuốt sang trái nhấn vào button Hủy GD
 - + Mở popup Xác nhận hủy GD => Nhấn Xác nhận => Hủy GD thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy



DS mã CK được đăng ký TPCĐ

Three mobile app screens showing the registration process for converting shares to cash or shares.

Screen 1: Chi tiết

- Mã trái phiếu: VB240924
- Loại quyền: Trái phiếu chuyển đổi
- Tiểu khoản: 007C123456.01
- Thao tác: Đăng ký
- Loại chuyển đổi: Tiền
- Giá chuyển đổi: 1.000.000.000
- SL có thể đăng ký: 10.000.000
- SL đăng ký: Nhập số lượng
- Chi chủ: Nhập giá chủ
- THỰC HIỆN

Screen 2: Chi tiết

- Mã trái phiếu: VB240924
- Loại quyền: Trái phiếu chuyển đổi
- Tiểu khoản: 007C123456.01
- Thao tác: Đăng ký
- Loại chuyển đổi: Cổ phiếu
- Mã CK chuyển: VB
- SL có thể đăng ký: 10.000.000
- SL đăng ký: Nhập số lượng
- Chi chủ: Nhập giá chủ
- THỰC HIỆN

Screen 3: Xác nhận giao dịch

- Mã trái phiếu: VB240924
- Loại quyền: Trái phiếu chuyển đổi
- Tiểu khoản: 007C123456.01
- Thao tác: Đăng ký
- Loại chuyển đổi: Cổ phiếu
- Mã CK chuyển: VB
- SL đăng ký: 10.000
- Chi chủ: Đăng ký mua thêm
- Thời gian hiệu lực: giây
- 9 1 2 9 0 9
- XÁC NHẬN

Đăng ký chuyển đổi sang tiền/cổ phiếu và xác nhận OTP

Three mobile app screens showing the transaction history for share conversion.

Screen 1: Lịch sử

- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Cổ phiếu
- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Tiền
- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Tiền

Screen 2: Lịch sử

- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Cổ phiếu
- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Tiền
- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 06/06/2022
- Thao tác: Mua đăng ký
- Số lượng: 10.000
- Loại chuyển đổi: Tiền

Screen 3: Chi tiết giao dịch

- Mã CK: VB
- Ngày chốt: 30/09/2024
- Tỷ lệ: 1:2
- Loại quyền: Trái phiếu chuyển đổi
- Tiểu khoản: 007C123456.01
- Ngày tạo: 29/09/2024
- Thao tác: Mua đăng ký
- Loại chuyển đổi: Tiền
- Mã CK chuyển: VB
- Giá chuyển đổi: 1.000.000.000
- SL đăng ký: 10.000
- Chi chủ: -

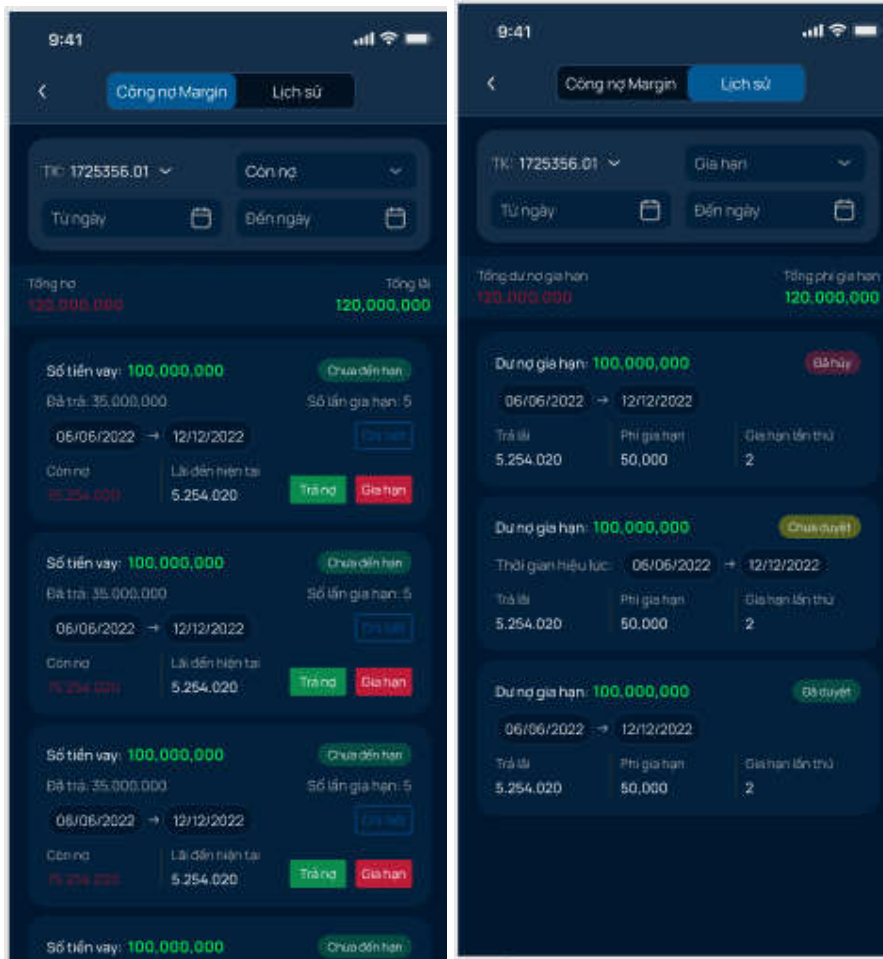
Lịch sử đăng ký TPCĐ và chi tiết từng GD

6.5. Công nợ Margin

- Mục đích: Khách hàng có thể chuyển gia hạn hoặc thanh toán khoản nợ Margin
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab tài chính/ Công nợ Margin**

6.5.1. Gia hạn khoản vay

- Các bước thực hiện Gia hạn món vay:
 - (1) Chọn giao dịch có trạng thái Công nợ = Sắp đến hạn. Trượt sang bên phải
=> Chọn vào button Gia hạn bên phải khoản vay
 - (2) Nhận button Gia hạn => Mở form xác nhận gia hạn
 - (3) Nhấn Xác nhận => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Margin)
- + Nhập sai OTP => Thông báo gia hạn không thành công
- + Nhập đúng OTP => Thông báo gia hạn thành công



Danh sách công nợ margin và lịch sử gia hạn/trả nợ

Gia hạn khoản vay		Chi tiết món vay			
Tiểu khoản	066C210194	Trả nợ		Gia hạn	
Ngày vay	06/08/2022	DƯ NỢ GIA HẠN	TRẢ LÃI	PHÍ GIA HẠN	GIA HẠN LẦN
Ngày đáo hạn	06/12/2022	100,000,000	1,000,000	10,000	1
Tổng nợ	100,000,000	100,000,000	5,000,000	10,000	3
Còn nợ	65,000,000	1,000,000,000	50,000,000	10,000	1
Lãi đến hiện tại	65,000				
Phí gia hạn	600,000				
Tổng phí phải trả	600,000				
Số ngày gia hạn	20				

Gia hạn món vay và lịch sử gia hạn

6.5.2 Thanh toán khoản vay

🚦 Mục đích: Khách hàng có thể thanh toán khoản

- Đường dẫn: KH mở chức năng này tại đường dẫn Tài chính / Công nợ Margin/Thanh toán

🚦 Các bước thực hiện:

- (1) Chọn giao dịch có trạng thái Công nợ = Sắp đến hạn. Trượt sang bên phải
- (2) Chọn vào button Thanh toán bên phải khoản vay => Mở form Thanh toán khoản vay
- (3) Nhập Giá trị thanh toán
- (4) Nhấn button Thanh toán => Mở màn hình xác nhận thông tin
- (5) Nhấn Xác nhận => Yêu cầu OTP xác thực (OTP của nghiệp vụ Margin)
 - + Nhập sai OTP => Thông báo thanh toán khoản vay không thành công
 - + Nhập đúng OTP => Thông báo thanh toán khoản vay thành công

9:41

Thanh toán nợ vay

Tiểu khoản

066C210194

Ngày vay

06/08/2022

Ngày đáo hạn

06/12/2022

Còn nợ

65,000,000

Lãi đến hiện tại

65,000

Khả dung thanh toán

120,000,000

Gia trị thanh toán

Nhập số tiền

Tiền lãi

--

Phi quản lý

--

Nội dung

Nhập nội dung

HỦY

THANH TOÁN

9:41

Thanh toán nợ vay

Tiểu khoản

066C210194

Ngày vay

06/08/2022

Ngày đáo hạn

06/12/2022

Còn nợ

65,000,000

Lãi đến hiện tại

65,000

Gia trị thanh toán

65,000,000

Tiền lãi

6,000,000

Phi quản lý

1,300,000

HỦY

XÁC NHẬN

Chi tiết món vay		
Trả nợ		Gia hạn
NGÀY TRẢ	TRẢ GỐC	TRẢ LÃI
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000
20/10/2024	100,000,000	5,000,000

Thanh toán nợ vay / Lịch sử thanh toán nợ

MOBILE TRADING

49

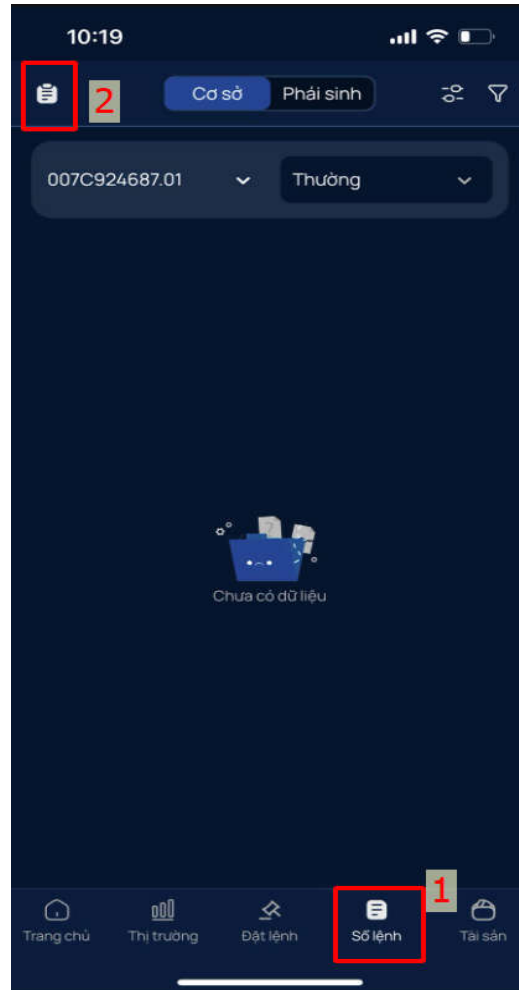
7. Lịch sử lệnh

🚦 Mục đích: Quản lý danh sách lịch sử đặt lệnh của khách hàng

🚦 Đường dẫn:

- Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Lịch sử lệnh

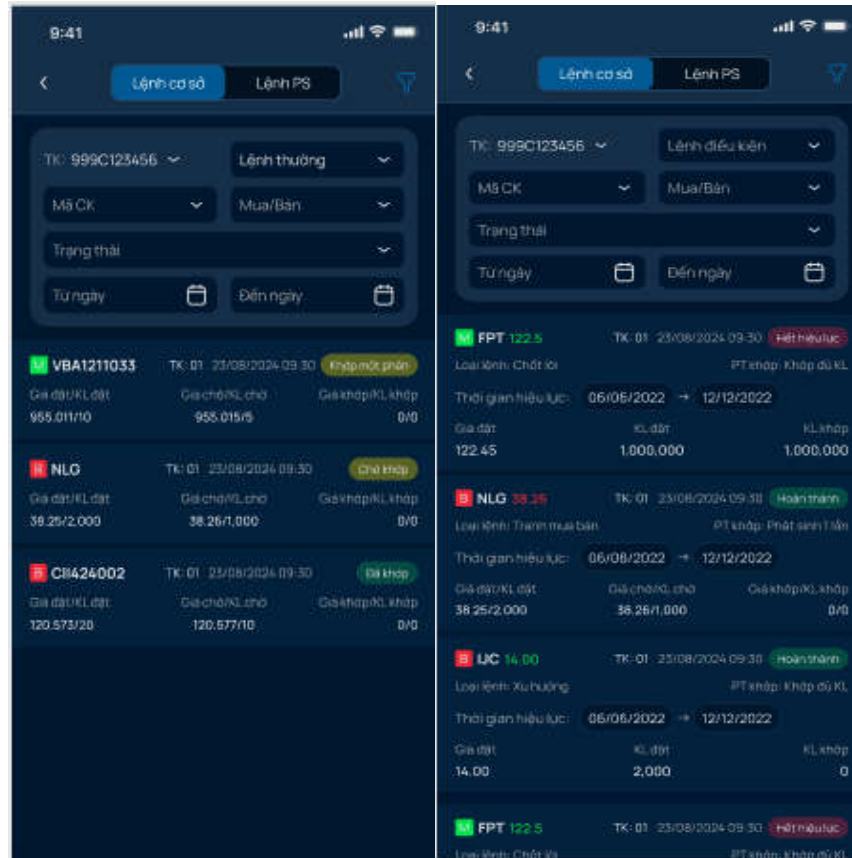
- Menu Sổ lệnh => Khách hàng chọn biểu tượng “lịch sử” => tra cứu lịch sử lệnh cơ sở/phái sinh



🚦 Bộ lọc gồm:

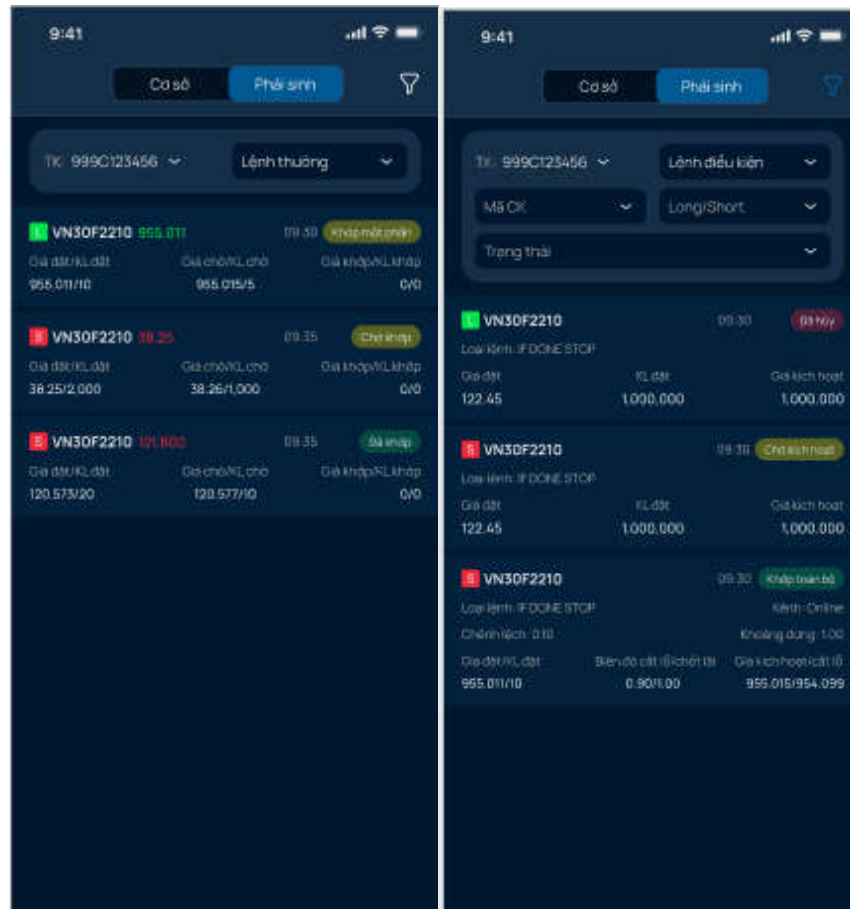
- + Từ ngàyđến ngày
- + Tài khoản
- + Loại giao dịch
- + Trạng thái
- + Loại lệnh

7.1. Lịch sử lệnh thường



Lịch sử lệnh cơ sở thường + lệnh điều kiện

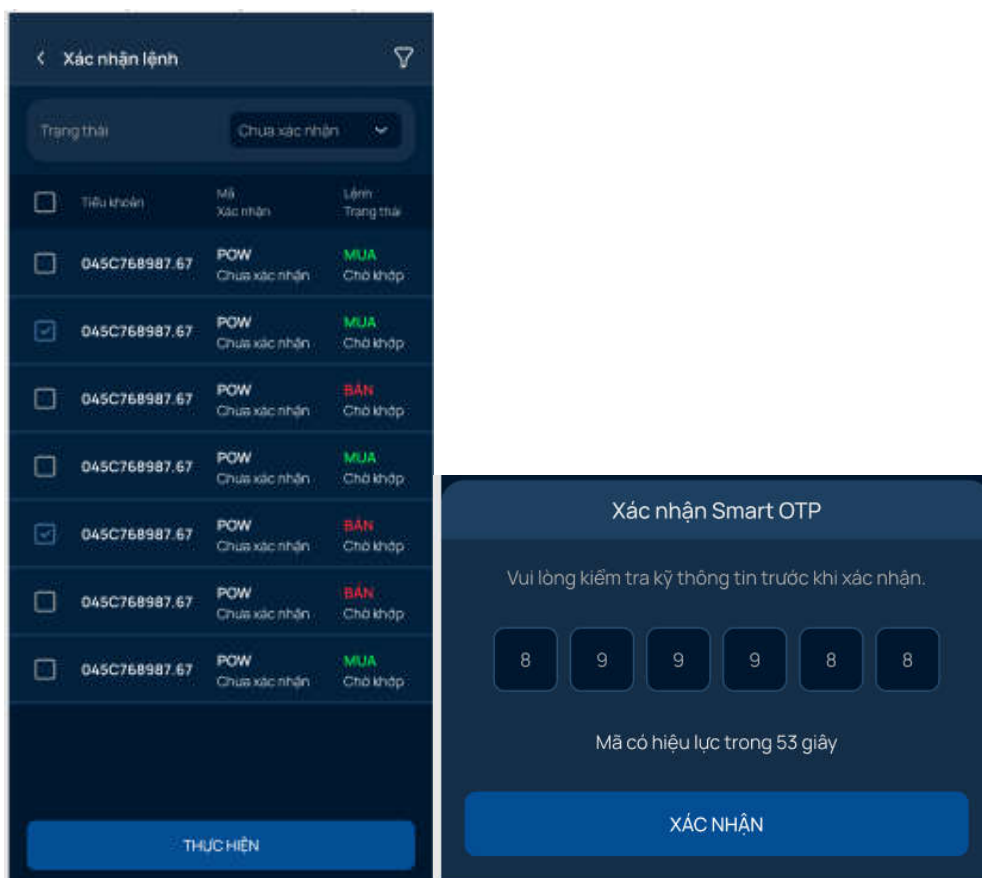
7.2. Lịch sử lệnh phái sinh



Lịch sử lệnh PS thường + lệnh điều kiện

8. Xác nhận lệnh Online

- ✚ Mục đích: Khách hàng vào xác nhận lệnh mà broker đã đặt
- ✚ Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ XN lệnh Online**
- Các bước thực hiện:
 - (1) Tích vào checkbox bên cạnh những lệnh cần xác nhận
 - (2) Nhấn button Thực hiện=> Mở popup nhập OTP
 - (3) Nhập đúng mã OTP => Nhấn nút ‘Xác thực’ => Xác nhận lệnh thành công



Danh sách lệnh chưa xác nhận

9. Thỏa thuận cùng công ty (Thỏa thuận 1Firm)

- 📌 Mục đích: Cho phép KH đặt lệnh thỏa thuận trong cùng công ty
- 📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/**

Thỏa thuận cùng công ty

- Danh sách lệnh thỏa thuận cùng công ty
- Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận mà KH đã đặt
- Bộ lọc hỗ trợ
 - + Trạng thái: Tạo mới / Chờ duyệt / Đã xử lý / Đã hủy / CTCK hủy
 - + Từ ngày – Đến ngày



Mã CK	Lệnh	Trạng thái	Khối lượng	TC đơn
AAA 045C098765.01	MUA	Tạo mới	1.000.000 23.000	28/09/2024 10.10.26
AAA 045C098765.01	MUA	CTCK hủy	1.000 23.000	06/06/2 022 10.10.26
AAA 045C098765.01	MUA	Tạo mới	1.000 23.000	06/06/2 022 10.10.26
AAA 045C098765.01	MUA	Chờ duyệt	1.000 23.000	06/06/2 022 10.10.26
AAA 045C098765.01	MUA	Đã duyệt	1.000 23.000	06/06/2 022 10.10.26
AAA 045C098765.01	MUA	Đã hủy	1.000 23.000	06/06/2 022 10.10.26

DS lệnh thỏa thuận

➤ **Tạo yêu cầu thỏa thuận**

- (1) Nhấn chọn Tạo yêu cầu => Mở màn hình Tạo yêu cầu thỏa thuận cùng công ty
- (2) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên
- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(3) Chọn:

- Tài khoản
- Loại lệnh MUA/BÁN
- Loại Tài khoản đối ứng: Trong nước/Nước ngoài

(4) Nhập/chọn:

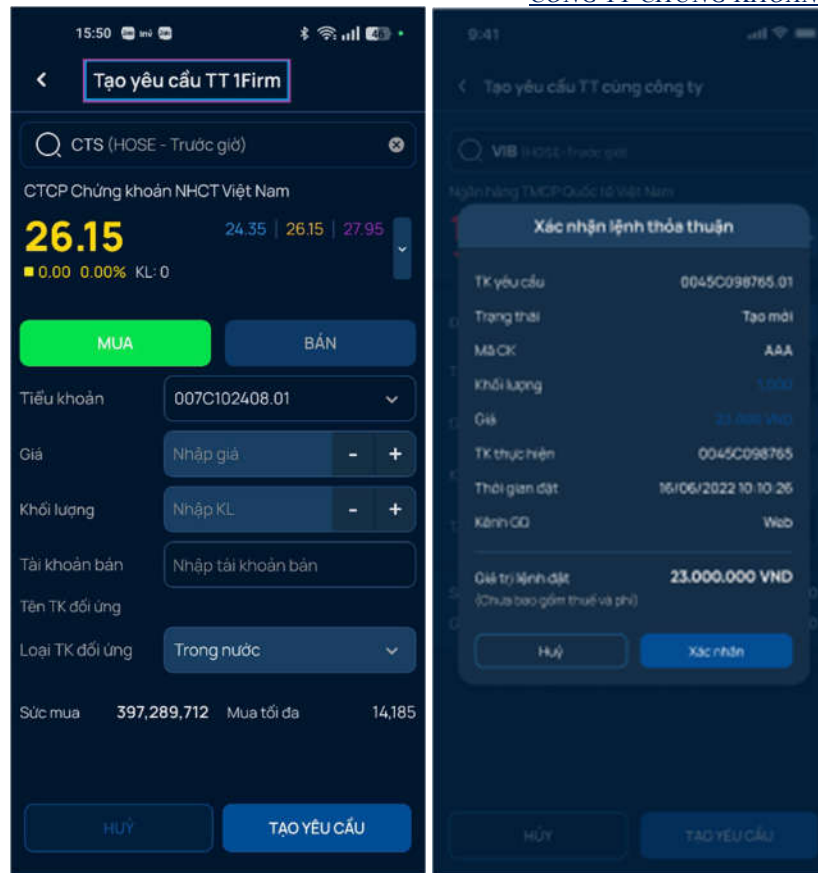
- Giá (đơn vị là nghìn đồng) – hệ thống mặc định hiện giá đang khớp
- Khối lượng
- Tài khoản thỏa thuận Mua/Bán

(5) Nhấn nút “Tạo yêu cầu”

- Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
- Nếu Thông tin hợp lệ => Hiển thị màn hình Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Tạo mới

(6)

- Hủy: Quay lại màn hình Thỏa thuận 1F
- Tạo mới: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
 - + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
 - + Đúng OTP: Đặt lệnh thỏa thuận thành công



Tạo YC thỏa thuận

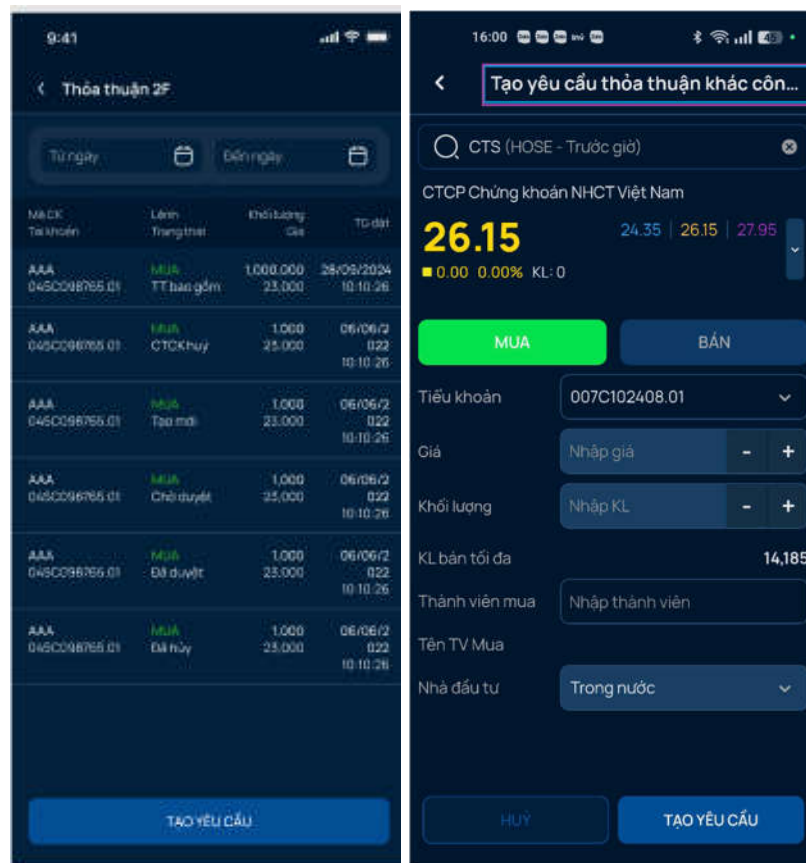
➤ **Xác nhận 1F**

- Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận được đặt tới tài khoản KH với các thông tin:
 - + Mã CK
 - + TK thỏa thuận
 - + Trạng thái lệnh
 - + KL, Giá
 - + Thời gian đặt
- Thực hiện Xác nhận/Hủy Xác nhận
 - + Hủy xác nhận lệnh: Chọn button hủy xác nhận => Hiện thị popup “Có chắc chắn muốn hủy xác nhận không” => Chọn xác nhận => Thực hiện hủy xác nhận thỏa thuận cùng công ty
 - + Xác nhận lệnh: Chọn button xác nhận => Hiện thị popup => Xác nhận thỏa thuận cùng công ty thành công và lệnh sẽ được đẩy vào sản



10. Thỏa thuận khác công ty

- 🚦 Mục đích: Cho phép KH đặt lệnh thỏa thuận ngoài công ty
- 🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Thỏa thuận khác công ty**
 - Danh sách lệnh thỏa thuận ngoài công ty
 - Hiện thị danh sách lệnh thỏa thuận
 - Bộ lọc hỗ trợ
 - + Từ ngày – Đến ngày



➤ Tạo yêu cầu thỏa thuận

(1) Nhấn chọn **Tạo yêu cầu** => Mở màn hình **Tạo yêu cầu thỏa thuận khác công ty**

(2) Nhập vào Mã chứng khoán

Sau khi nhập vào Mã chứng khoán phần mềm sẽ hiển thị các thông tin tương ứng của mã:

- Sàn – Phiên

- Giá khớp hiện tại/Tăng giảm của mã
- Giá Trần/Sàn/Tham chiếu
- Bảng giá 3 giá mua/bán tốt nhất

(3) Chọn:

- Tài khoản
- Loại lệnh MUA/BÁN
- Loại Tài khoản đối ứng: Trong nước/Nước ngoài

(4) Nhập/chọn:

- Giá (đơn vị là nghìn đồng) – hệ thống mặc định hiện giá đang khớp
- Khối lượng
- Thành viên thỏa thuận Mua/Bán (Nhập mã CTCK VD: 007, 002,...)

(5) Nhấn nút “Tạo yêu cầu”

- Nếu thông tin không hợp lệ => Báo lỗi tương ứng
 - Nếu Thông tin hợp lệ => Hiện thị màn hình Xác nhận lệnh => Tại màn hình xác nhận => Người dùng kiểm tra lại thông tin đặt lệnh và nhấn nút Hủy/Tạo mới

(6)

- Hủy: Quay lại màn hình Thỏa thuận 1F
- Tạo mới: Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ Đặt lệnh
 - + Sai OTP: Đặt lệnh không thành công
 - + Đúng OTP: Đặt lệnh thỏa thuận thành công

11. Sao kê

- 📌 Mục đích: Hiển thị danh sách các giao dịch tiền, chứng khoán đã thực hiện
- 📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Sao kê**

➤ Sao kê tiền

- Hiển thị chi tiết danh sách các giao dịch phát sinh tăng/giảm tiền
- Chọn tiêu khoản: danh sách tiêu khoản
- Nghiệp vụ: Nộp tiền / Rút tiền / GD chứng khoán / GD khác
- Thời gian: từ ngày – đến ngày



Ngày GD	Phát sinh tăng	Phát sinh giảm	Nội dung
22/08/2025	1,470,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	147,000,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	4,410,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	8,350,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	16,700,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	8,350,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	32,340,000	--	Tiểu kh 14/08/20
22/08/2025	33,400,000	--	Tiểu kh 14/08/20
Số dư đầu kỳ			356,966,428
Số dư cuối kỳ			397,289,712

➤ Sao kê chứng khoán

- Hiện thị chi tiết danh sách các giao dịch phát sinh tăng/giảm chứng
- Chọn tiểu khoản: danh sách tiểu khoản
- Mã CK
- Thời gian: từ ngày – đến ngày

Ngày GD	Mã CK	Phát sinh tăng	Phát s
12/08/2025	POW	--	300
12/08/2025	POW	--	900
12/08/2025	POW	--	2,800
12/08/2025	POW	--	1,000
12/08/2025	POW	--	100
12/08/2025	POW	--	100
12/08/2025	POW	--	1,000
12/08/2025	POW	--	8,600
12/08/2025	POW	--	200
14/08/2025	AAS	--	100

12. Lịch sử đóng vị thế

Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Lịch sử đóng vị thế**

Mục đích: Hiển thị danh sách vị thế đã đóng và xem tổng lãi/lỗ của của các vị thế đã đóng

Bộ lọc : Tài khoản / Mã CK / Từ ngày - Đến ngày

16:59

< Lịch sử đóng vị thế

007C102408 ▼ Mã CK

01/06/2025 15/09/2025

Mã CK	Loại vị thế	Giá mở	Giá chênh lệch	Ngày đóng	Khối lượng	Giá đóng	Lãi lỗ
Chưa có dữ liệu							
Tổng cộng							0

13. Nộp/Rút ký quỹ Phái sinh

Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Nộp/Rút KQ phái sinh**

Mục đích: Khách hàng có thể nộp rút quỹ Phái sinh Online

▪ Các bước thực hiện:

- (1) Chọn thao tác Nộp/Rút ký quỹ
- (2) Nhập thông tin số tiền chuyển, loại phí
- (3) Nhấn Tạo yêu cầu => Hiện thị màn hình xác nhận
- (4) Nhấn xác nhận => Yêu cầu nhập OTP nghiệp vụ chuyển tiền
 - + Đúng OTP: Nộp /Rút ký quỹ thành công
 - + Sai OTP: Nộp /Rút ký quỹ không thành công



Lịch sử nộp rút

The image displays three sequential screenshots of a mobile application interface for creating a deposit or withdrawal request for a derivative fund.

- First Screenshot:** The screen is titled "Nộp/Rút kỳ quỹ phái sinh". It shows a form with the following fields:
 - Thực hiện: Nộp kỳ quỹ (dropdown)
 - Tài khoản chuyển: 007C123456.50 (dropdown)
 - Tài khoản nhận: 007C123456.51 (dropdown)
 - Khả dụng: 500.254.000
 - Số tiền: Nhập số tiền (input field)
 - Loại thu phí: ☒ Phí trong ☐ Phí ngoài
 - Giá trị phí: 10.000
 - Ghi chú: Nhập ghi chú (input field)
 At the bottom, there is a blue button labeled "TẠO YÊU CẦU".
- Second Screenshot:** This is identical to the first, but the "Thực hiện" dropdown is set to "Rút kỳ quỹ".
- Third Screenshot:** The screen is titled "Xác nhận giao dịch". It displays a summary of the transaction:
 - Thực hiện: Nộp kỳ quỹ
 - Tài khoản chuyển: 123142345
 - Tài khoản nhận: 123142789
 - Khả dụng chuyển: 1.000.000.000
 - Số tiền chuyển: 500.000.000
 - Loại thu phí: Phí trong
 - Giá trị phí: 20.000.000
 - Nội dung: 123142345
 At the bottom, there are two buttons: "HỦY BỎ" and "XÁC NHẬN".

Tạo yêu cầu nộp/rút PS

14. Phong tỏa/giải tỏa ngân hàng

📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab cơ bản/ Phong tỏa/ Giải tỏa NH**

📌 Mục đích: Khách hàng có thể thực hiện phong tỏa, giải tỏa từ tài khoản NH kết nối

- Tạo GD phong tỏa, giải tỏa
 - Chưa có TK kết nối ngân hàng (Tiểu khoản banking dưới .20) => Thông báo lỗi: “Chưa có TK kết nối NH” và không cho phép vào màn hình
 - Đã có TK kết nối ngân hàng => Hiện thị các thông tin như: Tên KH, ngân hàng, chi nhánh, Số tiền có thể phong tỏa/giải tỏa
 - + Thực hiện chọn Thao tác phong tỏa/giải tỏa
 - + Nhập số tiền phong tỏa/giải tỏa
 - + Nhập ghi chú
 - + Nếu thông tin không hợp lệ => Thông báo lỗi tương ứng và không cho phép thực hiện giao dịch

+ Nếu thông tin hợp lệ => Tạo giao dịch phong tỏa/giải tỏa thành công ở trạng thái = Chờ duyệt

The image shows two side-by-side screenshots of a mobile application interface for creating a transaction. The interface is in Vietnamese and has a dark blue background with white text. The title at the top of both screens is 'Tiện ích ngân hàng' (Bank Service). The left screen is for creating a 'Phong tỏa' (Freeze) transaction, and the right screen is for creating a 'Giải tỏa' (Unfreeze) transaction. Both screens have the same form fields: 'Tiểu khoản' (Account number) with a dropdown menu showing '123124444'; 'Tên khách hàng' (Customer name) with the value 'Tran Diap Anh'; 'Ngân hàng' (Bank) with the value 'BIDV'; 'Chi nhánh' (Branch) with the value 'Hà Nội'; 'Số tiền' (Amount) with a value of '200,000,000'; and 'Ghi chú' (Remarks) with a text input field. At the bottom of each screen is a blue button labeled 'THỰC HIỆN' (Execute).

- Lịch sử phong tỏa, giải tỏa
 - Hiện thị danh sách giao dịch phong tỏa/giải tỏa mà KH đã thực hiện
 - Bộ lọc:
 - + Tiểu khoản
 - + Thao tác: Phong tỏa/Giải tỏa
 - + Thời gian: từ ngày – đến ngày
 - + GD phong tỏa/giải tỏa ở trạng thái khác Chờ duyệt => Không hiện thị button Hủy GD và không cho phép hủy
 - + GD phong tỏa/giải tỏa ở trạng thái = Chờ duyệt => Hiện thị button Hủy GD và cho phép hủy => Nhấn chọn Hủy GD => Mở popup xác nhận có muốn hủy GD không => Chọn Xác nhận => Hủy GD phong tỏa /giải tỏa thành công và cập nhật trạng thái GD = Đã hủy



15. Đăng ký chương trình

- 🚩 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tab Tài chính/ Đăng ký chương trình**
- 🚩 Mục đích: Khách hàng có thể đăng ký các chương trình ưu đãi của CTCK như phí GD, margin
- Hiện thị danh sách chương trình KH có thể đăng ký
 - Hiện thị thông tin chương trình
 - + Tên chương trình
 - + Thông tin chương trình
 - Chọn checkbox đồng ý điều khoản khi đăng ký chương trình
 - Nhấn Đăng ký
 - + Nếu Chương trình chỉ áp dụng phí GD => Cho phép KH đăng ký nếu khách hàng hiện đang không đăng ký chương trình nào khác.
 - + Nếu Chương trình áp dụng cả lãi suất margin

- Nếu chưa đăng ký mở TK margin => Hiện thị popup: “Quý khách chưa có TK margin. Vui lòng mở TK để đăng ký chương trình” và có button Đăng ký để KH mở TK margin
 - Nếu chưa đã mở TK margin => Cho phép đăng ký chương trình nếu khách hàng hiện đang không đăng ký chương trình nào khác.
- + Nếu KH đã đăng ký 1 chương trình bất kỳ trước đó rồi => Hiện thị thông báo: “Tài khoản {tài khoản} hiện đang đăng ký chương trình {tên chương trình}. Vui lòng Hủy đăng ký chương trình hiện tại trước khi Đăng ký chương trình mới.
- + Nếu KH không ở trong chương trình nào => Cho phép đăng ký => Yêu cầu nhập OTP
- Sai OTP => Thông báo sai OTP và đăng ký không thành công
 - Đúng OTP => Đăng ký chương trình thành công ở trạng thái = Chờ duyệt

The screenshot shows a mobile application interface for registering a margin account. At the top, there are two tabs: "Đăng ký" (Registration) and "Lịch sử" (History). Below the tabs, the user's account information is displayed: "Tài khoản" (Account) 007C903669 and "Họ và tên" (Full name) Nguyễn Thị Trà. A section titled "Thông tin chương trình" (Program information) contains a green box with the text "ƯU ĐÃI KH MỞ MỚI" (New Customer Promotion) and "ƯU ĐÃI KH MỞ MỚI PHÍ GIAO DỊCH: (0.1%_0.01%)" (New Customer Transaction Fee Promotion: (0.1%-0.01%)). Below this, the "Chi tiết chương trình" (Program details) section shows "ƯU ĐÃI KH MỞ MỚI PHÍ GIAO DỊCH: (0.1%_0.01%)" (New Customer Transaction Fee Promotion: (0.1%-0.01%)). At the bottom, there is a checkbox labeled "Tôi đã đọc và đồng ý với Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ tại VBSE" (I have read and agree with the Terms and Conditions of service at VBSE). Below the checkbox is a large blue button labeled "ĐĂNG KÝ" (Register).

- Lịch sử đăng ký chương trình
 - Hiện thị chương trình hiệu lực mà KH đã đăng ký
 - + Tên chương trình
 - + Trạng thái chương trình
 - + Thời gian hiệu lực chương trình
 - Bộ lọc
 - + Trạng thái: Chờ xử lý / Đang xử lý / Đã duyệt / Đã xóa / Yêu cầu hủy / Hủy chờ duyệt / Hết hiệu lực / Đã hủy
 - + Thời gian: từ ngày – đến ngày
 - Lịch sử đăng ký/hủy đăng ký chương trình
 - + Chương trình đang ở trạng thái = Chờ duyệt => Cho phép hủy chương trình => Nhấn Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy chương trình không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký chương trình thành công và cập nhật trạng thái chương trình = Đã hủy
 - + Hủy chương trình hiệu lực => Chọn Hủy chương trình => Mở popup xác nhận có muốn hủy chương trình không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký chương trình thành công và ở trạng thái = Yêu cầu hủy

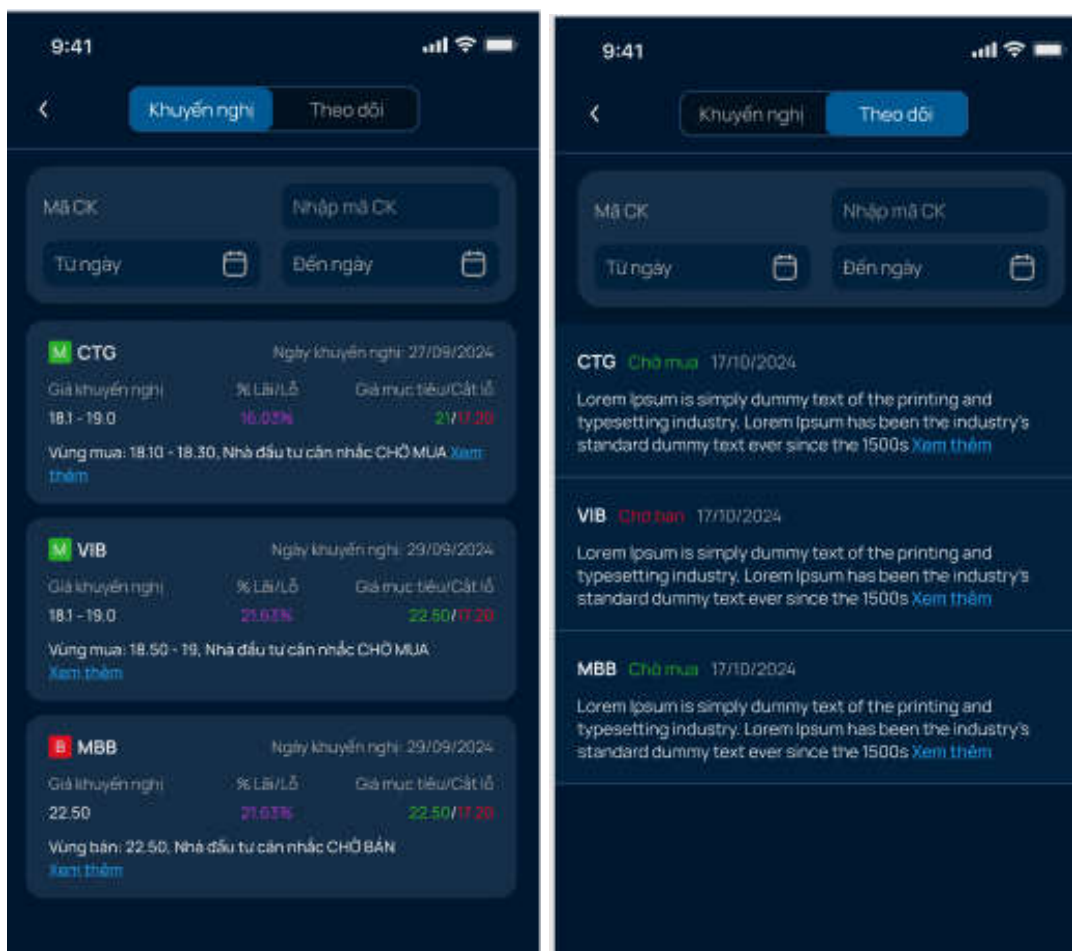


16. Khuyến nghị

📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/ Khuyến nghị**

📌 Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi các khuyến nghị mua/bán CK tốt

- Hiện thị danh sách khuyến nghị mua/bán
 - Thông tin khuyến nghị như: giá mục tiêu, lãi kì vọng
 - KN bán => Chọn Bán => View thông tin mã CK khuyến nghị bán
 - KN mua => Chọn Mua => View thông tin mã CK khuyến nghị bán



Khuyến nghị / Theo dõi

17. Sản phẩm đầu tư khác

17.1. Trái phiếu

- 📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Sản phẩm đầu tư / Trái phiếu**
- 📌 Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi và mua Trái phiếu của CTCK
- Tab Danh sách
 - Hiển thị danh sách mã Trái phiếu KH có thể Mua
 - Chọn Trái phiếu cần mua => Hiển thị thông tin chi tiết của Trái phiếu
 - + Tổ chức phát hành trái phiếu
 - + Thông tin về trái phiếu như mã TP, kì hạn, lãi suất,...
 - Nhấn nút Mua => Mở màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu
 - + Chọn tiểu khoản mua
 - + Nhập/chọn: Số TK ngân hàng / Ngân hàng / SL đăng ký mua / Ghi chú
 - Màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu Chọn Mua => Đăng ký mua Trái phiếu thành công ở trạng thái = Chờ duyệt



DS sản phẩm trái phiếu

Thông tin trái phiếu

VHM2426005

Tổ chức phát hành

Tên: Vinhomes
Địa chỉ: Vinhomes Riverside, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội
Website: vinhomes.vn
Vốn điều lệ: 298.138.000.000 VND
Ngành nghề KD chính: Bất động sản

Thông tin trái phiếu

Tên trái phiếu: Trái phiếu VHM2426005
Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp
Mã trái phiếu: VHM2426005
Mệnh giá: 100.000.000 VND
Kỳ hạn: 2 năm
Lãi suất: 12%
Kỳ trả lãi: 3 tháng
Số lượng đăng ký chào bán: 10.000
Giá chào bán: 150.000.000 VND
[Thông tin tham khảo](#)

MUA

Đăng ký giao dịch trái phiếu

Mã trái phiếu: VHM2426005

Tiểu khoản: 007C123456.01

Ngày DK mua: 02/11/2024

Số TK ngân hàng: Nhập số tài khoản

Tên TK ngân hàng: Nguyễn Văn A

Ngân hàng: Chọn ngân hàng

SL đăng ký mua: Nhập số lượng

Giá đăng ký: 150.000.000 VND

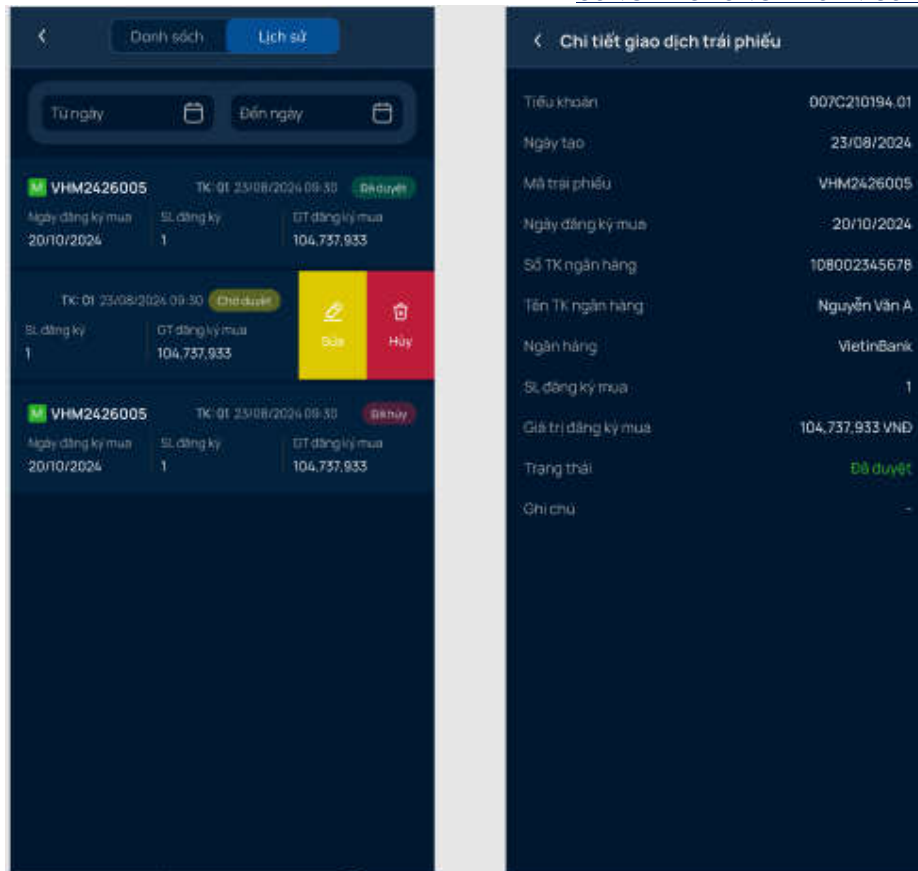
Giá trị DK mua: 0 VND

Ghi chú: Nhập ghi chú

MUA

Đăng ký mua SP trái phiếu

- Tab Lịch sử
 - Hiện thị danh sách đăng ký mua/hủy mua trái phiếu
 - Cho phép Sửa/Hủy với những Giao dịch có trạng thái = Chờ duyệt. Thực hiện vuốt màn hình sang trái
 - + Nhấn chọn button Sửa:
 - Mở màn hình Cập nhật giao dịch trái phiếu và cho phép sửa các thông tin: số TKNH, ngân hàng, SL đăng ký mua, ghi chú
 - Thực hiện sửa => Nhấn chọn Cập nhật => Cập nhật thành công thông tin vừa thay đổi
 - + Nhấn chọn button Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy đăng ký mua trái phiếu không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký mua thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy



Lịch sử đăng ký và chi tiết giao dịch

19.2. Giấy tờ có giá

- 🚦 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Sản phẩm đầu tư / Giấy tờ có giá**
- 🚦 Mục đích: Khách hàng có thể theo dõi và mua giấy tờ có giá như chứng chỉ tiền gửi
- Tab Danh sách
 - Hiện thị danh sách Giấy tờ có giá KH có thể Mua
 - Chọn Giấy tờ có giá cần mua => Hiện thị thông tin chi tiết của Giấy tờ có giá: Tổ chức phát hành trái phiếu / Thông tin về trái phiếu như mã TP, kì hạn, lãi suất,...
 - Nhấn nút Mua => Mở màn hình Đăng ký giao dịch trái phiếu
 - + Chọn tiểu khoản mua
 - + Nhập/chọn: Ngày đăng ký mua/ngày đăng ký bán / Số TK ngân hàng / Ngân hàng / SL đăng ký / Ghi chú

- Màn hình Đăng ký Chọn button Mua => Đăng ký mua Giấy tờ có giá thành công ở trạng thái = Chờ duyệt



DS giấy tờ có giá

17:10

< Thông tin giấy tờ có giá

CDCTG2025-08

Thông tin về giấy tờ có giá

Tên GTCG	Chứng chỉ tiền gửi CTG 2025 kỳ hạn 12 tháng
Loại GTCG	Chứng chỉ tiền gửi ghi danh
Mã GTCG	CDCTG2025-08
Mệnh giá	10,000,000 VNĐ
Kỳ hạn	12 tháng
Lãi suất	6.3%
Kỳ trả lãi	Trả lãi cuối kỳ
Số lượng phát hành	500,000
Giá chào mua	9,800,000 VNĐ
Giá chào bán	10,200,000 VNĐ

[Thông tin tham khảo](#)

MUA

17:10

< Đăng ký giao dịch GTCG

Mã GTCG CDCTG2025-08

Tiểu khoản 007C102408.01

Ngày ĐK mua 15/09/2025

Ngày ĐK bán 15/09/2025

Số TK ngân hàng Nhập số tài khoản

Tên TK ngân hàng Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Ngân hàng Chọn ngân hàng

SL đăng ký Nhập số lượng

Giá đăng ký 10,200,000 VNĐ

Giá trị ĐK 0 VNĐ

Ghi chú Nhập ghi chú

MUA

Đăng ký giấy tờ có giá

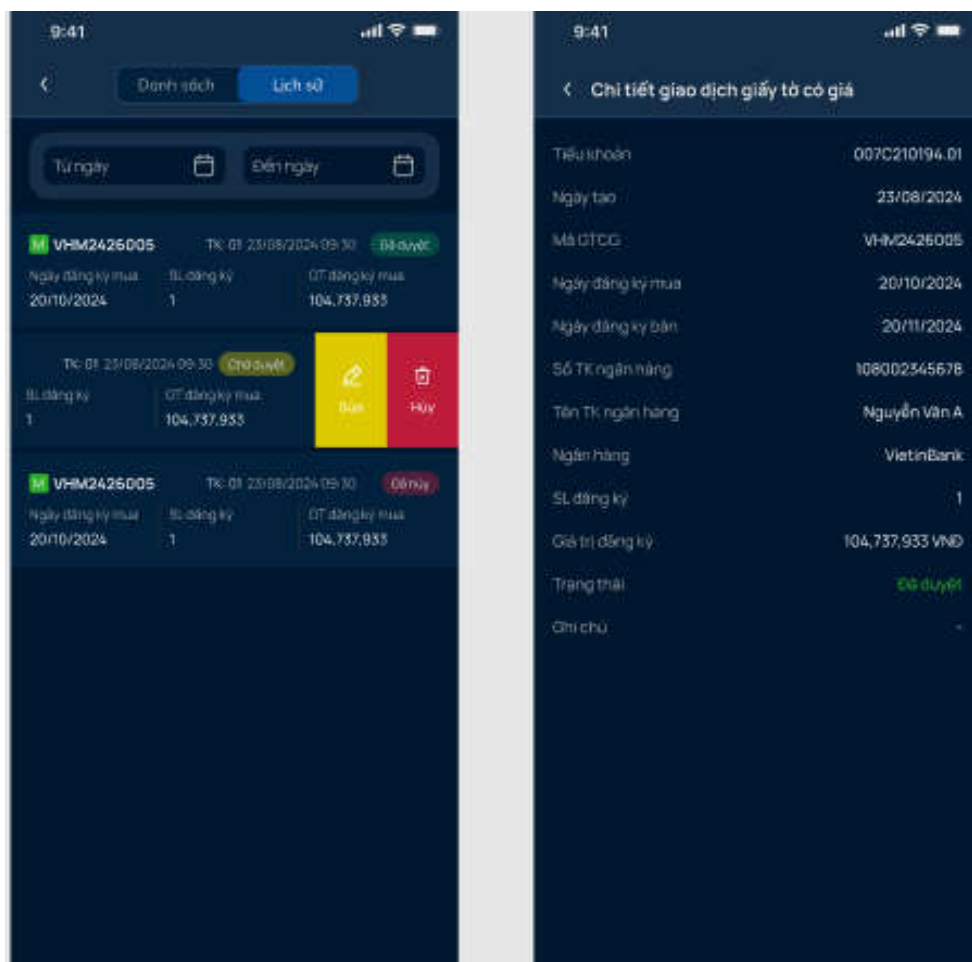
▪ **Tab Lịch sử**

- Hiện thị danh sách đăng ký mua/hủy mua Giấy tờ có giá

- Cho phép Sửa/Hủy với những Giao dịch có trạng thái = Chờ duyệt. Thực hiện vuốt màn hình sang trái

+ Nhấn chọn button Sửa: Thực hiện sửa => Nhấn chọn Cập nhật => Cập nhật thành công thông tin vừa thay đổi

+ Nhấn chọn button Hủy => Mở popup xác nhận có muốn hủy đăng ký mua Giấy tờ có giá không => Chọn Xác nhận => Hủy đăng ký mua Giấy tờ có giá thành công và cập nhật trạng thái = Đã hủy



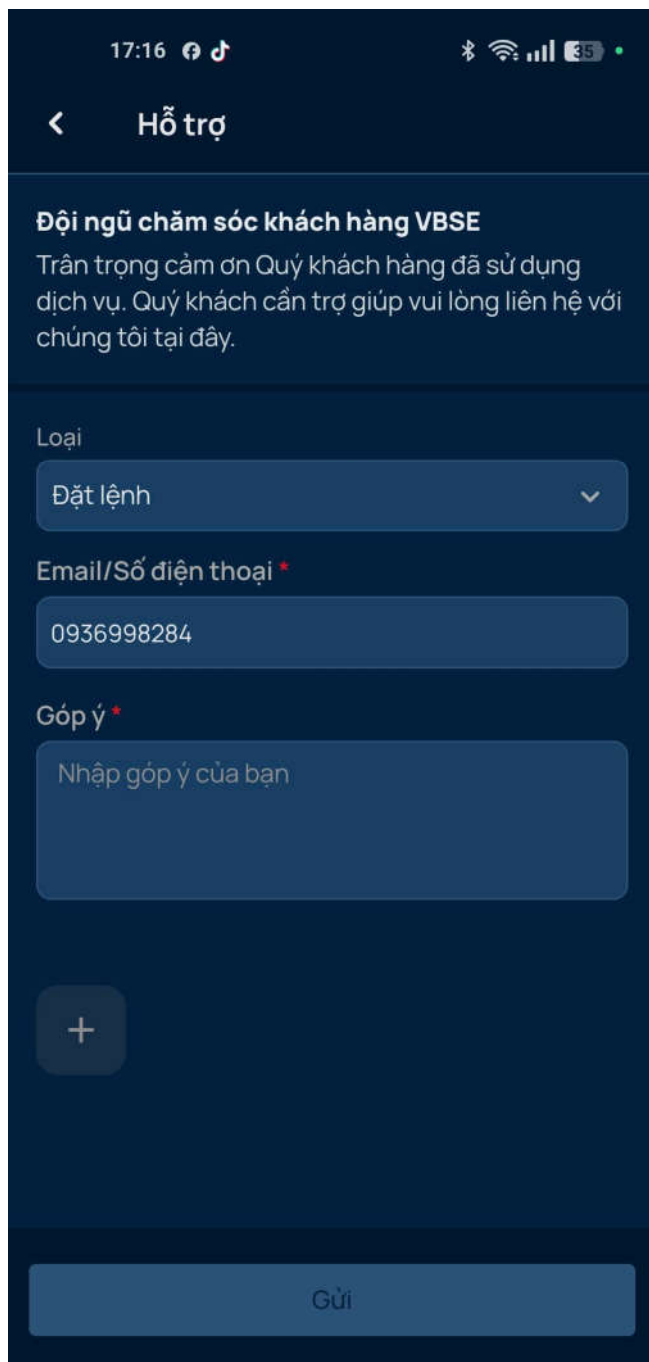
Lịch sử đăng ký và chi tiết giao dịch

18. Hỏi đáp

📌 Mục đích: Gửi phản hồi cho CTCK để hỗ trợ xử lý lỗi, đóng góp ý kiến, khiếu nại dịch vụ ...

📌 Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/**

Hỏi đáp



17:16

< **Hỏi trợ**

Đội ngũ chăm sóc khách hàng VBSE

Trân trọng cảm ơn Quý khách hàng đã sử dụng dịch vụ. Quý khách cần trợ giúp vui lòng liên hệ với chúng tôi tại đây.

Loại

Đặt lệnh

Email/Số điện thoại *

0936998284

Góp ý *

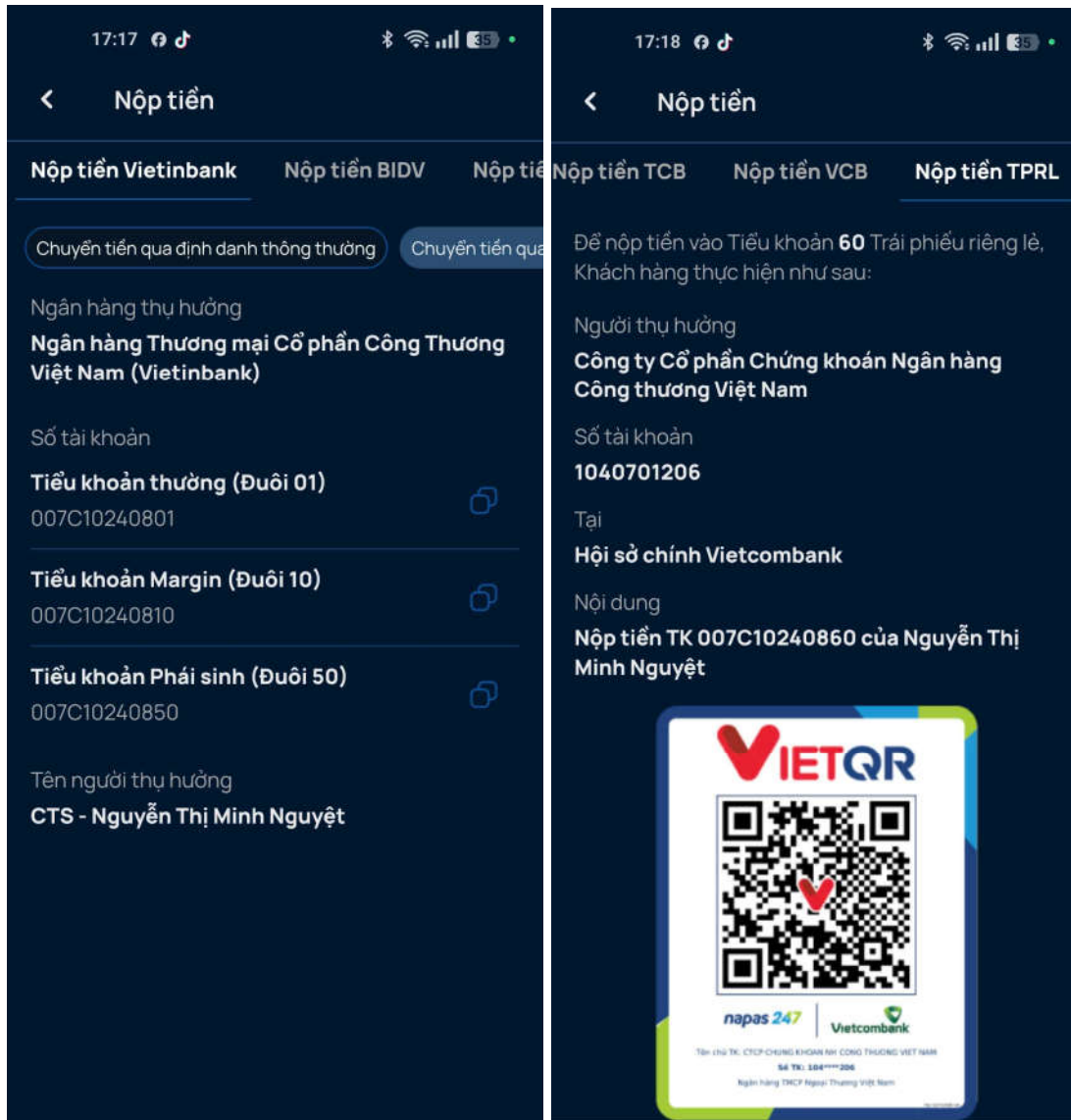
Nhập góp ý của bạn

+

Gửi

19. Nộp tiền

- Mục đích: Thực hiện nộp tiền từ ngân hàng vào TK chứng khoán. KH có thể thực hiện nộp tiền theo như hướng dẫn có hỗ trợ 1 số NH
- Đường dẫn: **Menu trang chủ / Xem tất cả (Danh sách tính năng) / Tiện ích/ Nộp tiền**



VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

7.1. Cập nhật thông tin tài khoản

- Mục đích: Hiển thị thông tin cá nhân của khách hàng,
- Đường dẫn: Tại màn hình **Trang chủ** nhấn vào **Thông tin khách hàng** / **Số tài khoản**



7.1.1. Tab Thông tin tài khoản

- Hiển thị thông tin tài khoản của nhà đầu tư như: Số TK, Họ tên, thông tin CCCD
- Thông tin liên lạc như: SĐT, Email, Địa chỉ
- Thông tin Ủy quyền
- Thông tin NVCS, NVGT

7.1.1.1. Cập nhật thông tin liên lạc

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Thông tin liên lạc” => Mở màn hình Thay đổi thông tin liên lạc => Tại màn hình này hiển thị thông tin SĐT/Email/Địa chỉ hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin.

(2) Thực hiện cập nhật SĐT/ Email/ Địa chỉ

(3) Nhấn Xác nhận

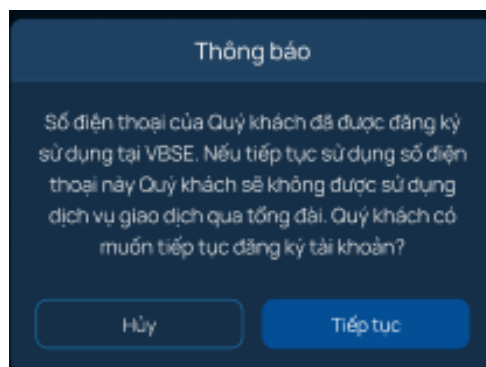
- TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
 - Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Cập nhật thông tin định danh thành công và thay đổi thông tin thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
 - + Nhập sai OTP => Thay đổi thông tin không thành công
 - Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công và cập nhật thông tin không thành công

- TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
 - Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Thay đổi thông tin thành công ở trạng thái Chờ duyệt.

- + Nhập sai OTP => Thay đổi thông tin không thành công
- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công và cập nhật thông tin không thành công
- TH cập nhật SĐT không trùng với SĐT của TK đang mở ở hệ thống
 - Không show cảnh báo trùng SĐT và tiếp check thông tin định danh để đi theo luồng đã EKYC hay chưa EKYC (2 luồng này đã mô tả bên trên)
 - Nếu cập nhật thành công thì sẽ được đăng ký luôn dịch vụ Contact Center với các dịch vụ tương ứng như tab Trading online ở form 4511
- TH cập nhật SĐT trùng với SĐT của TK đang mở ở hệ thống
 - Mở popup cảnh báo đã trùng SĐT với TK đang mở trong core nếu tiếp tục sử dụng thì sẽ không đăng ký dịch vụ Contact Center
 - Chọn Hủy => Đóng popup cảnh báo
 - Chọn Xác nhận => Tiếp check thông tin định danh để đi theo luồng đã EKYC hay chưa EKYC (2 luồng này đã mô tả bên trên)
 - Nếu cập nhật thành công thì dịch vụ Contact Center sẽ không được kích hoạt và các dịch vụ CC cũng sẽ không được đăng ký



Popup thông báo trùng SĐT

17:21

< Thông tin tài khoản NĐT chuyên nghiệp

THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Số tài khoản 007C102408

Họ tên Nguyễn Thị Minh Nguyệt

CCCD 037184000486

Ngày cấp 08/03/2024

Ngày sinh 25/03/1984

Giới tính Nữ

Nơi cấp CCS QLHC về TTXH

Mã số thuế 037184000486

THÔNG TIN LIÊN LẠC

THÔNG TIN ỦY QUYỀN

NHÂN VIÊN CHĂM SÓC

NGƯỜI GIỚI THIỆU

17:23

< Thay đổi thông tin liên lạc

THÔNG TIN LIÊN LẠC CŨ

Địa chỉ 204_H5 Khu Đô Thị Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

Điện thoại 0936998284

Email nguyetntm@cts.vn

THÔNG TIN LIÊN LẠC MỚI

Địa chỉ

204_H5 Khu Đô Thị Việt Hưng, quận Long Biên

Điện thoại

0936998284

Email

nguyetntm@cts.vn

HỦY XÁC NHẬN

Cập nhật SĐT/ Email/ Địa chỉ

Note: Địa chỉ không được chứa các kí **KHÔNG** hợp lệ, bao gồm:

“= “, *, ^, %, ~, <, >, ` , _ , - , { , } , [,] , \ , ! , @ , # , \$, " , € , £ , ¢ , ✓ , √ , ... v.v. ”

7.1.1.2. Cập nhật NVCS

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Nhân viên chăm sóc” => Mở màn hình Thay đổi nhân viên chăm sóc => Tại màn hình này hiển thị thông tin NVCS hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin

(2) Nhập mã NVCS mới

- Nếu không tồn tại NVCS trong hệ thống => Thông báo lỗi không tồn tại NVCS
- Nếu có tồn tại NVCS trong hệ thống => Hiển thị thông tin NVCS mới và họ tên NVCS

(3) Nhấn Tạo yêu cầu => Yêu cầu xác thực OTP

- Nhập đúng OTP => Thay đổi NVCS thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
- Nhập sai OTP => Thay đổi NVCS không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

7.1.2.3. Cập nhật NVGT

- Các bước thực hiện

(1) Nhấn vào icon Sửa tại “Người giới thiệu” => Mở màn hình Thay đổi Người giới thiệu => Tại màn hình này hiển thị thông tin NVGT hiện tại của KH và cho phép KH chỉnh sửa thông tin

(2) Nhập mã Người giới thiệu mới

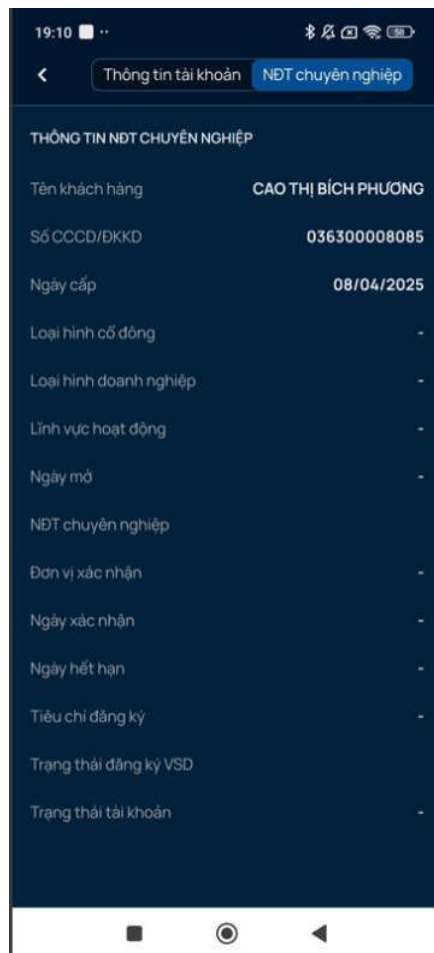
- Nếu không tồn tại NVGT trong hệ thống => Thông báo lỗi không tồn tại NVGT
- Nếu có tồn tại NVGT trong hệ thống => Hiển thị thông tin NVCS mới và họ tên NVGT

(3) Nhấn Tạo yêu cầu => Yêu cầu xác thực OTP

- Nhập đúng OTP => Thay đổi NVGT thành công ở trạng thái Chờ duyệt.
- Nhập sai OTP => Thay đổi NVGT không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

7.1.2. Tab Thông tin NĐT chuyên nghiệp

- Nếu chưa phải là NĐT chuyên nghiệp => Hiện thị thông báo: “Quý khách không phải là NĐT chuyên nghiệp” và không cho vào màn hình Thông tin NĐT chuyên nghiệp
- Nếu là NĐT chuyên nghiệp => Cho phép vào màn hình Thông tin NĐT chuyên nghiệp và hiển thị thông tin của NĐT chuyên nghiệp như: Họ tên, thông tin CCCD, Loại hình NĐT chuyên nghiệp,...



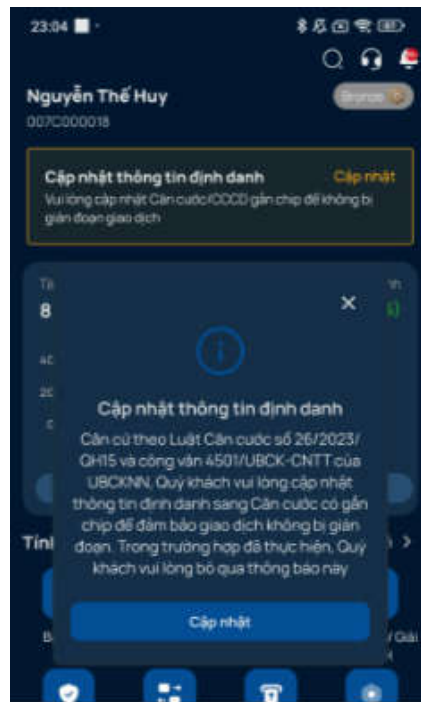
7.2. Cập nhật Căn cước/Căn cước công dân

- 🚦 Mục đích: Cập nhật thông tin CCCD của khách hàng

- 🚩 Nguyên tắc: Đối tượng thực hiện: KH cá nhân trong nước có Loại CMND khác loại (8:Căn cước công dân, 9:Căn cước) hoặc (Loại CMND là loại 8:Căn cước công dân, 9:Căn cước và ngày cấp < 23/01/2021)

➤ Các bước thực hiện

- (1) KH đăng nhập vào App => Hiện thị popup yêu cầu KH cập nhật thông tin CCCD có gắn chip hoặc Tại màn hình trang chủ => Chọn Cập nhật để thực hiện cập nhật CCCD
- (2) Chọn Cập nhật => Mở màn hình cập nhật CCCD và làm theo hướng dẫn của App
- (3) Sau khi làm theo hướng dẫn của App
 - Nếu thực hiện không thành công => Out luồng cập nhật CCCD và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công
 - Nếu thực hiện thành công => Yêu cầu xác thực OTP
 - Nhập đúng OTP => Cập nhật CCCD thành công ở trạng thái Chờ xử lý.
 - Nhập sai OTP => Cập nhật CCCD không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình
 -



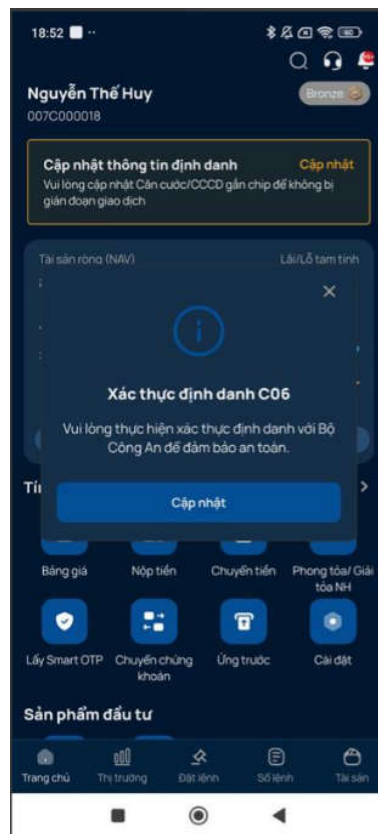
Note: Luồng EKYC xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4

7.3. Cập nhật định danh C06

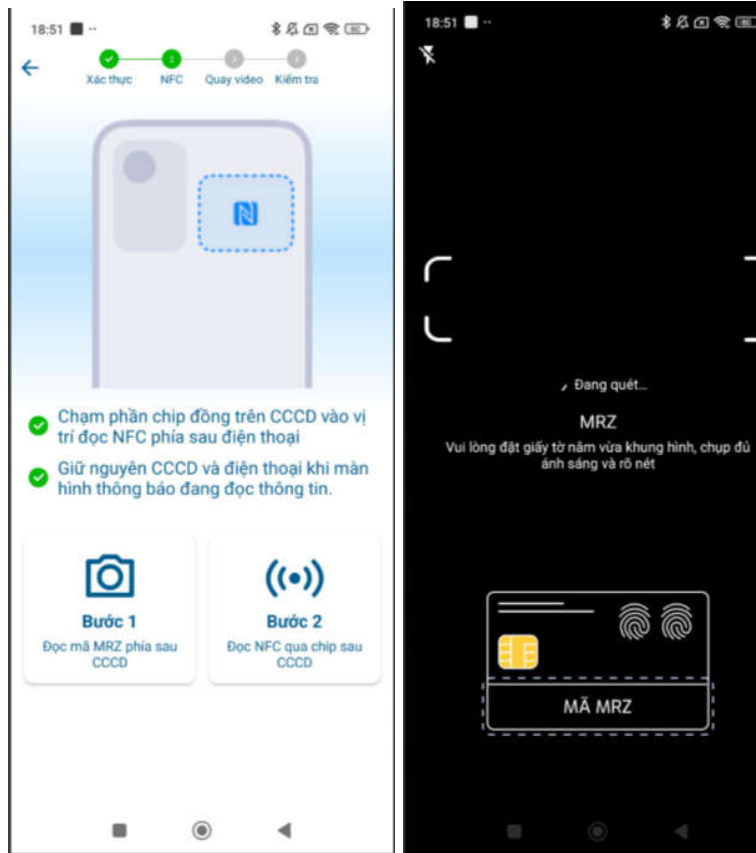
🚦 Mục đích: Cập nhật định danh C06 (xác thực với Bộ công an) của khách hàng

➤ Các bước thực hiện

- (1) KH đăng nhập vào App => Hiện thị popup yêu cầu KH cập nhật C06.
- (2) Chọn Cập nhật => Mở màn hình cập nhật C06 và làm theo hướng dẫn của App
- (3) Sau khi làm theo hướng dẫn của App
 - Nếu thực hiện không thành công => Out luồng cập nhật CCCD và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công
 - Nếu thực hiện thành công => Yêu cầu xác thực OTP
 - Nhập đúng OTP => Cập nhật C06 thành công ở trạng thái C06 = Đã thực hiện.
 - Nhập sai OTP => Cập nhật C06 không thành công và thông báo lỗi tương ứng lên màn hình

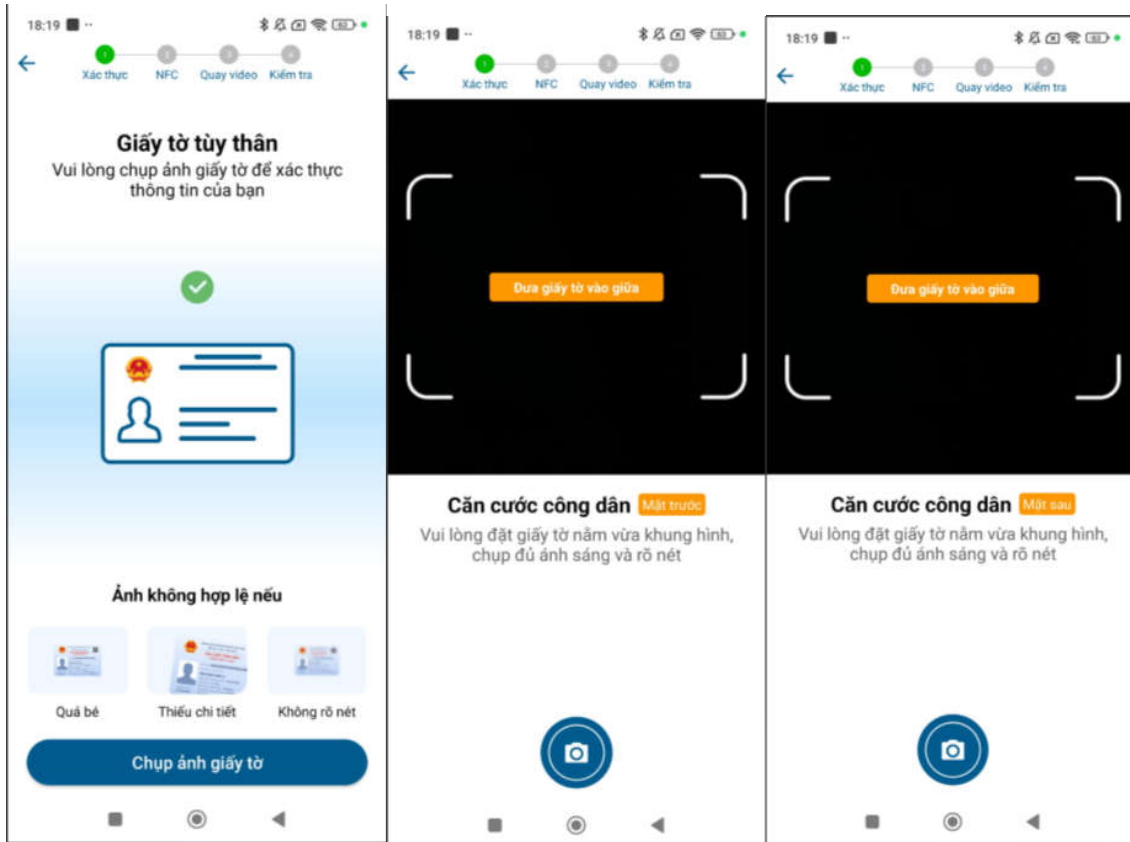


Popup cảnh báo C06

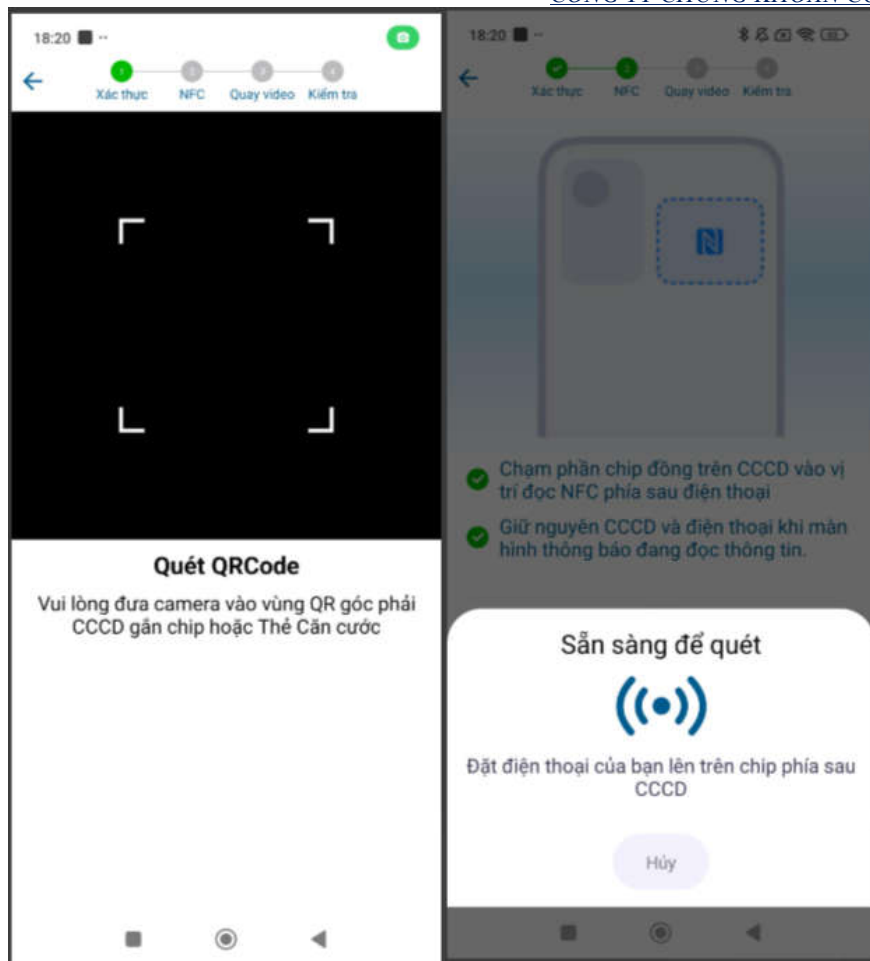


Thực hiện quét NFC (C06)

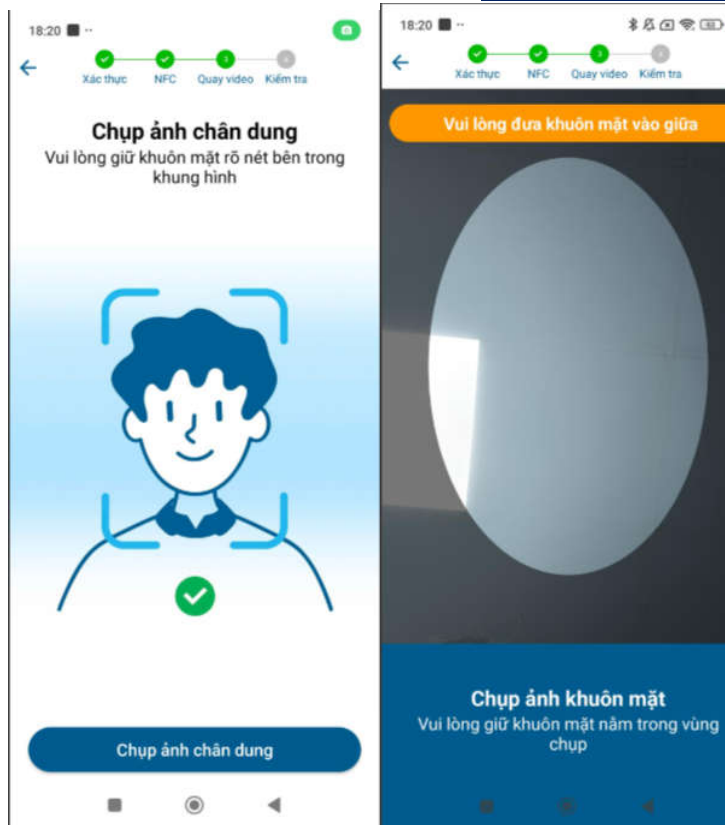
7.4. Luồng xác thực định danh EKYC



Quét CCCD/CC



Quét QR và NFC



Quét khuôn mặt

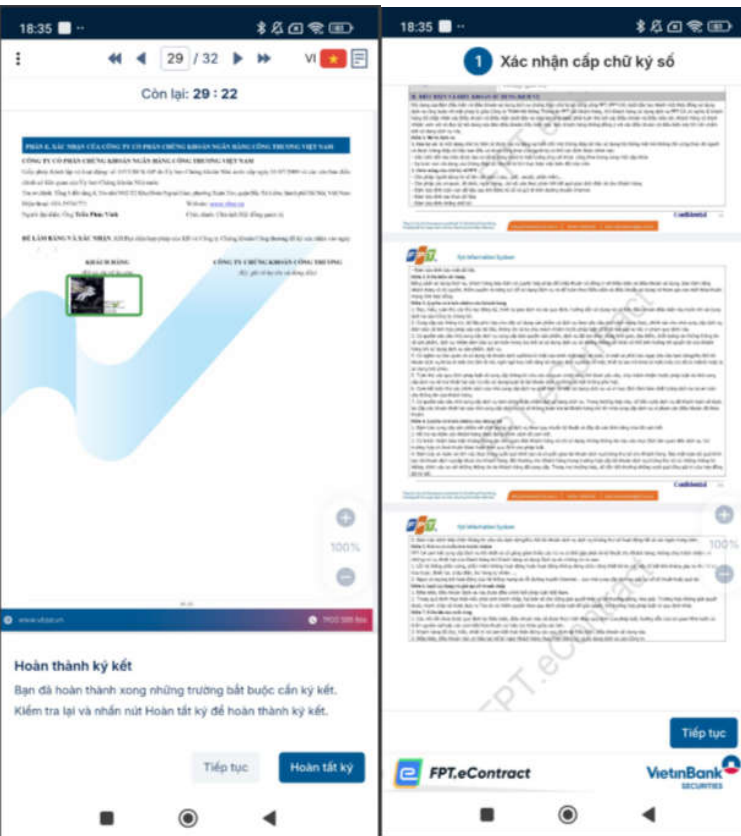


Thông tin định danh

7.5. Luồng ký HĐ Econtract

- Thực hiện ký hợp đồng Econtract làm theo yêu cầu của App





18:35

2 Nhập OTP

Nhập mã OTP

Mã xác thực được gửi đến số điện thoại *****7621
Quý khách vui lòng nhập mã OTP để hoàn tất ký hợp đồng

Nhập mã OTP

Không được để trống thông tin

OTP có hiệu lực trong 04 : 56

Gửi lại mã OTP

Hoàn tất ký

FPT.eContract

VietnBank SECURITIES

OTP xác thực để ký HĐ

VIII. CÀI ĐẶT

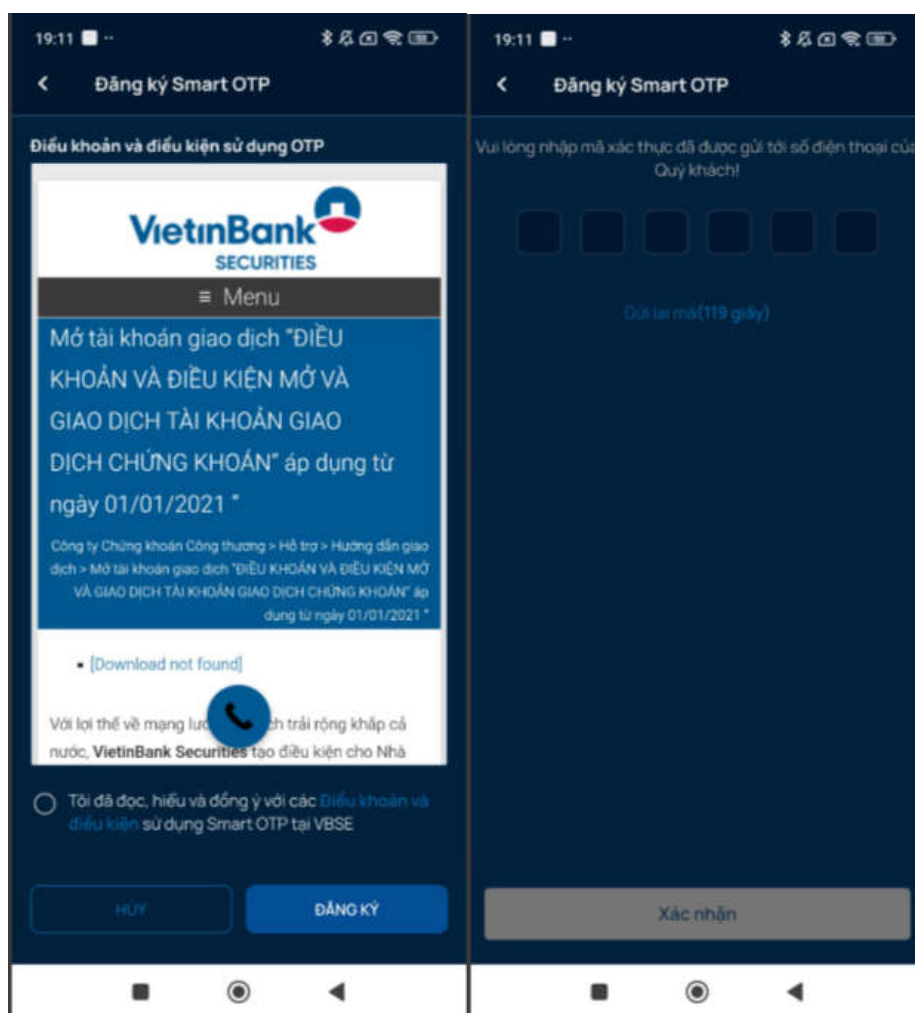
1. Thiết lập Smart OTP

1.1. Đăng ký Smart OTP

🚦 Mục đích: Đăng ký Smart OTP cho thiết bị để xác thực khi khách hàng thực hiện giao dịch

🚦 Đường dẫn: Tiện ích / Cài đặt / Smart OTP

- Các bước thực hiện:



(1) Tick đồng ý các điều khoản đăng ký

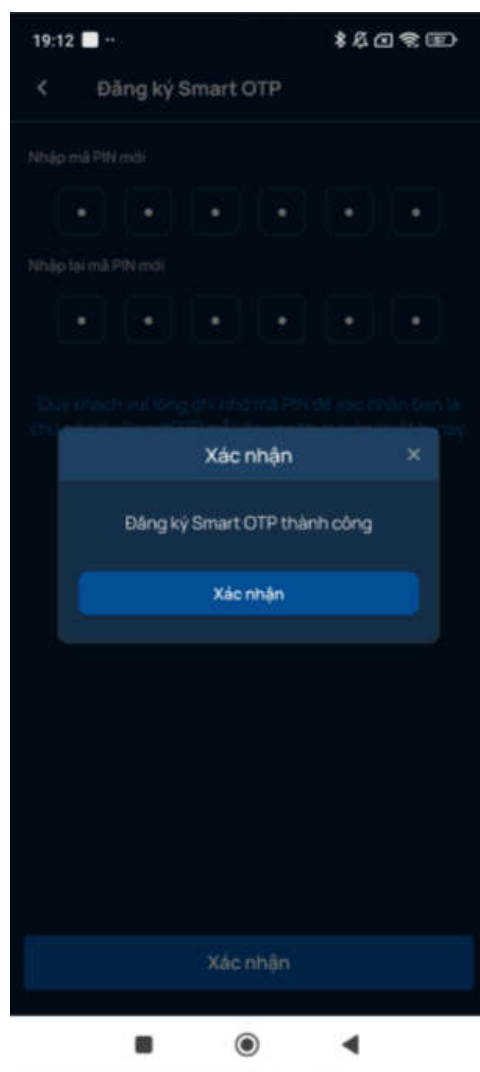
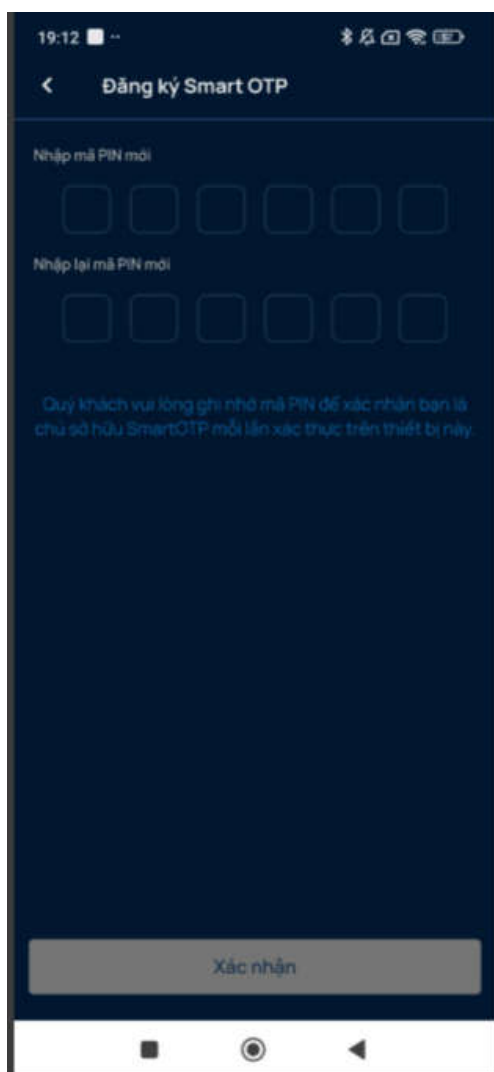
(2) Nhấn vào đăng ký

(3) Nhập vào mã OTP nhận được qua SMS

(4) Nhấn nút Xác nhận

(5) Nhập và xác nhận mã PIN

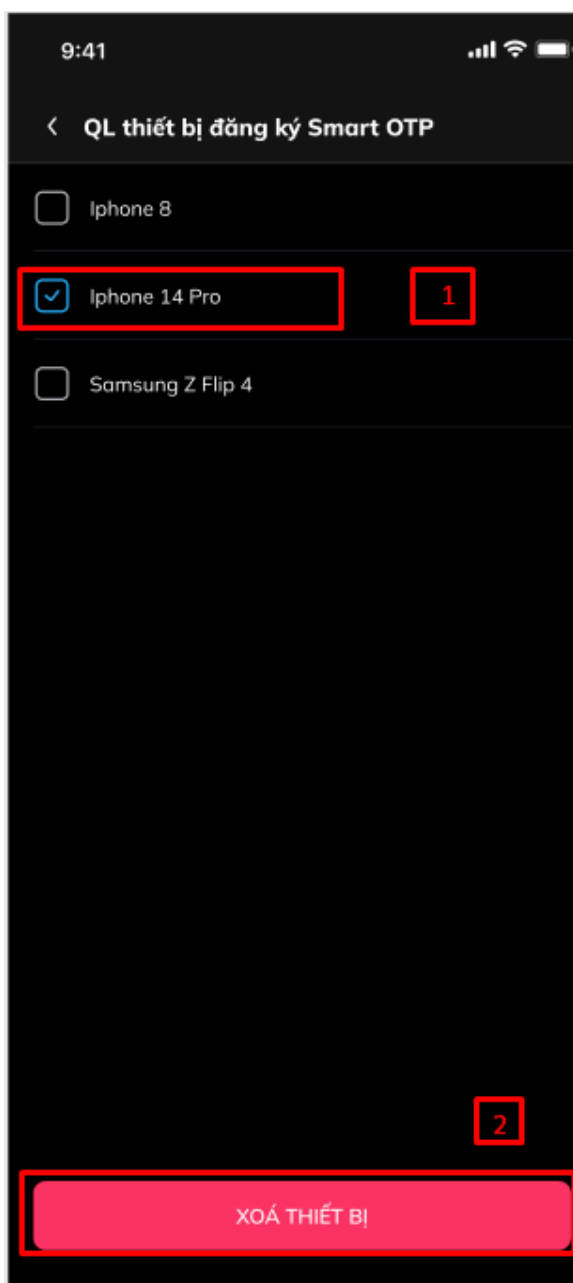
(6) Nhấn Xác nhận => Hiện thị thông báo Đăng ký Smart OTP thành công



1.2. Hủy đăng ký Smart OTP

🚦 Mục đích: Hủy đăng ký Smart OTP của thiết bị. Sau khi hủy đăng ký, tài khoản sẽ không thực hiện các giao dịch đặt lệnh, chuyển tiền, ứng trước... trên thiết bị đã hủy đăng ký

- Các bước thực hiện:



(1) Tích chọn các thiết bị cần hủy

(2) Nhấn nút Xóa thiết bị



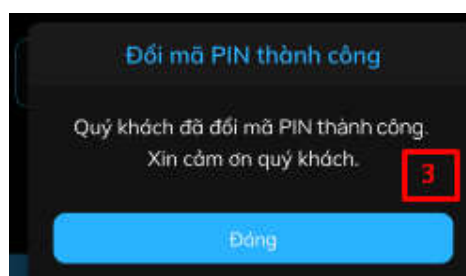
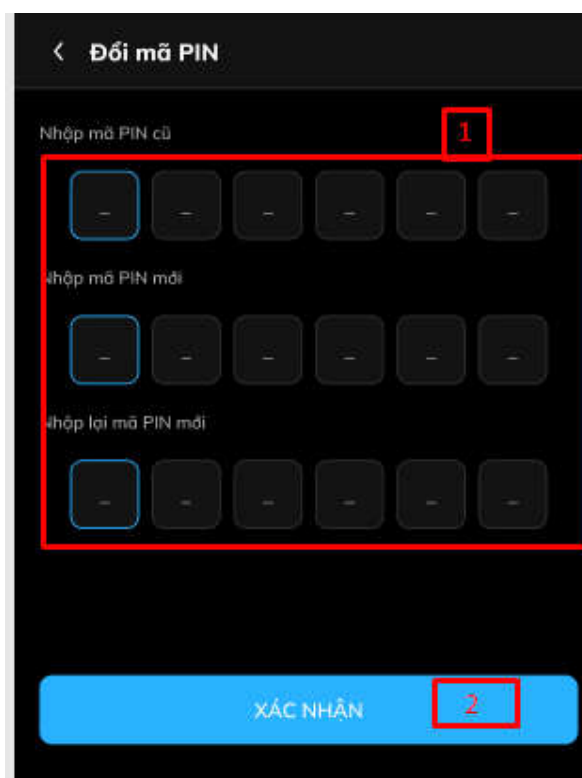
(3) Nhập mã pin. Nhấn nút Xác thực => Thông báo xóa thành công

1.3. Đổi mã pin Smart OTP

🚦 Mục đích: Đổi mã pin Smart OTP

🚦 Đường dẫn: KH mở chức năng này tại menu Tiện ích/ Cài đặt chung / Thiết lập Smart OTP/ Đổi mã pin Smart OTP

- Các bước thực hiện:



(3) Hiện thị thông báo đổi mã pin thành công

(1) Nhập mã pin hiện tại, Nhập mã pin mới

(2) Nhấn nút Xác nhận

2. Đăng ký dịch vụ SMS/Email

🚦 Mục đích: KH có thể thay đổi đăng ký/hủy đăng ký các dịch vụ SMS/Email

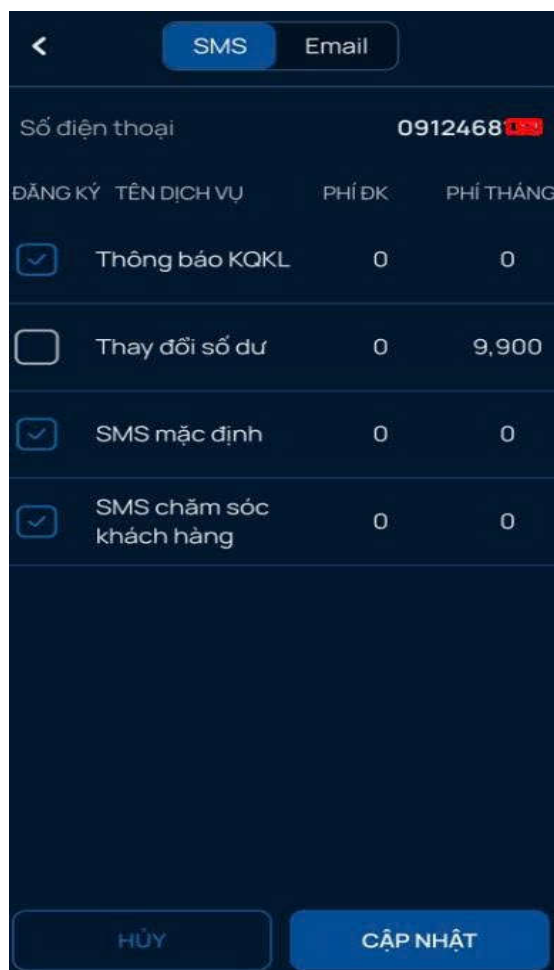
🚦 Đường dẫn: Menu Cài đặt/ Dịch vụ SMS/Email

➤ Tab SMS

- Hiện thị danh sách dịch vụ SMS mà KH đã đăng ký
- Thực hiện đăng ký/hủy đăng ký dịch vụ SMS bằng các tích/bỏ tích vào checkbox của các dịch vụ
- Nhấn Cập nhật => Yêu cầu xác thực OTP

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký dịch vụ SMS thành công

+ Nhập sai OTP => Đăng ký dịch vụ SMS không thành công và thông báo lỗi tương ứng



ĐĂNG KÝ	TÊN DỊCH VỤ	PHÍ ĐK	PHÍ THÁNG
☒	Thông báo KQKL	0	0
☐	Thay đổi số dư	0	9,900
☒	SMS mặc định	0	0
☒	SMS chăm sóc khách hàng	0	0

➤ **Tab Email**

- Hiện thị danh sách dịch vụ Email mà KH đã đăng ký
- Thực hiện đăng ký/hủy đăng ký dịch vụ Email bằng các tích/bỏ tích vào checkbox của các dịch vụ
- Nhấn Cập nhật => Yêu cầu xác thực OTP

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký dịch vụ Email thành công

+ Nhập sai OTP => Đăng ký dịch vụ Email không thành công và thông báo lỗi tương ứng

The screenshot shows a mobile application interface for managing email services. At the top, there is a navigation bar with a back arrow, a 'SMS' button, and a selected 'Email' button. Below the navigation bar, the user's email address 'green[REDACTED]@gmail.com' is displayed. The main content area contains a table with the following columns: 'ĐĂNG KÝ' (Registration), 'TÊN DỊCH VỤ' (Service Name), 'PHÍ ĐK' (Registration Fee), and 'PHÍ THÁNG' (Monthly Fee). There are two rows of services, both with checked checkboxes in the 'ĐĂNG KÝ' column. The first row is 'Email mặc định' (Default Email) with fees of 0. The second row is 'Email đăng ký' (Registered Email) with fees of 0. At the bottom of the screen, there are two buttons: 'HỦY' (Cancel) and 'CẬP NHẬT' (Update).

ĐĂNG KÝ	TÊN DỊCH VỤ	PHÍ ĐK	PHÍ THÁNG
☒	Email mặc định	0	0
☒	Email đăng ký	0	0

3. Đăng ký Ứng trước tự động

🚦 Mục đích: Nhà đầu tư đăng ký/Hủy đăng ký dịch vụ ứng trước tự động để giao dịch mua/bán

🚦 Đường dẫn: Menu Cài đặt/ Đăng ký ứng trước tự động

3.1. Đăng ký

➤ Các bước thực hiện

(1) Chọn đăng ký

(2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ

(3) Nhấn Xác nhận

a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

○ Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app

○ Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký ứng trước tự động thành công

+ Nhập sai OTP => Đăng ký ứng trước tự động không thành công

○ Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công

b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC

○ Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app

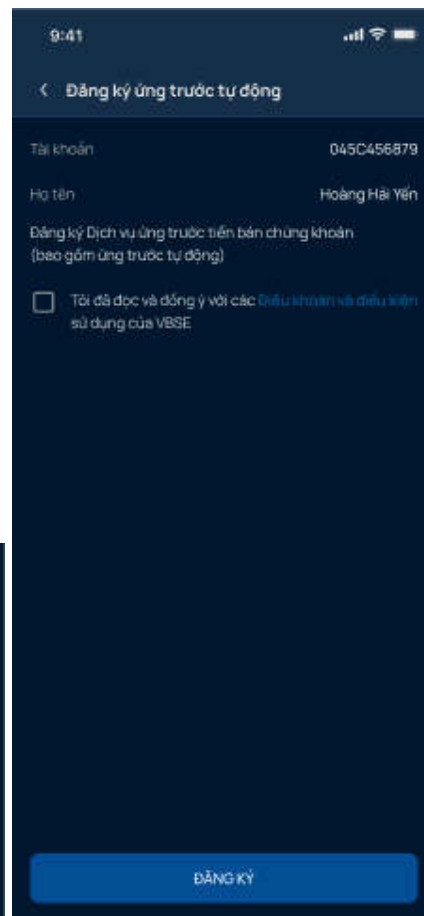
○ Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)

+ Nhập đúng OTP => Đăng ký ứng trước tự động thành công và sinh app SV02 đăng ký ở trạng thái chờ duyệt ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh app SV02 ở trạng thái chờ duyệt ở 3343 (TH chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)

+ Nhập sai OTP => Đăng ký ứng trước tự động không thành công

○ Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công

- c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract
- d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ Econtract
- Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký HĐ điện tử
 - Chọn Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông tin sẽ được fill vào HĐ
 - Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app SV02 đăng ký dịch vụ ở 3343 và cập nhật trạng thái = đã duyệt + trạng thái HĐ = đã ký và sinh yêu cầu SV02 đăng ký dịch vụ ở 6100
 - + Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => app SV02 đăng ký dịch vụ ở 3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt



3.2. Hủy đăng ký

- Các bước thực hiện

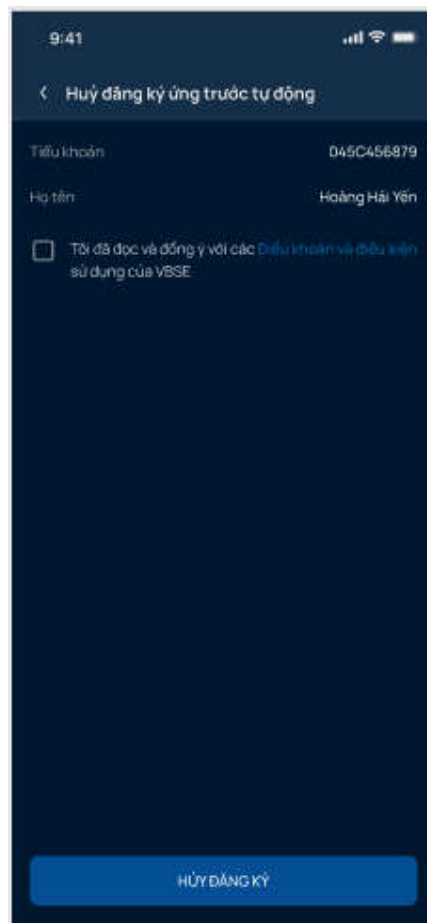
(1) Chọn Hủy đăng ký

(2) Nhấn Xác nhận

(3) Hiện thị popup Xác nhận OTP => Nhập OTP

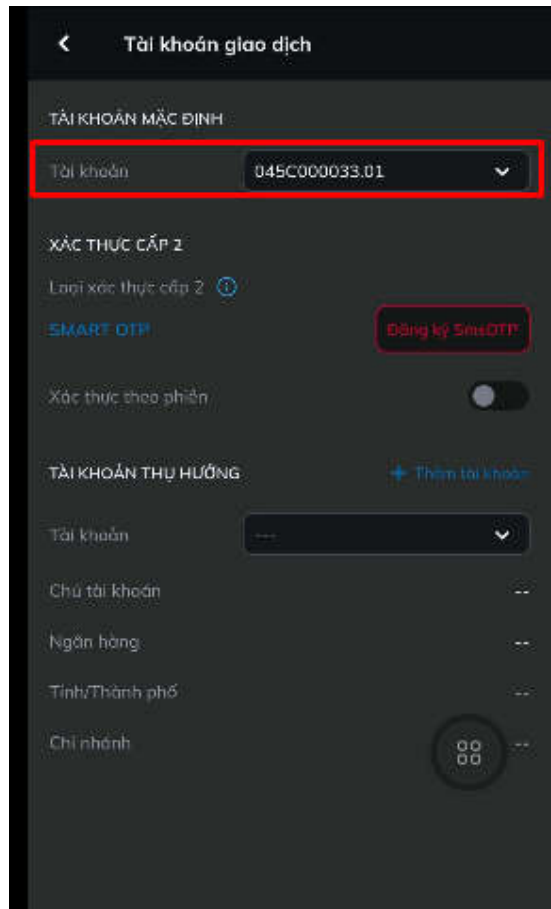
+ Sai OTP => Hủy đăng ký không thành công

+ Đúng OTP => Hủy đăng ký thành công



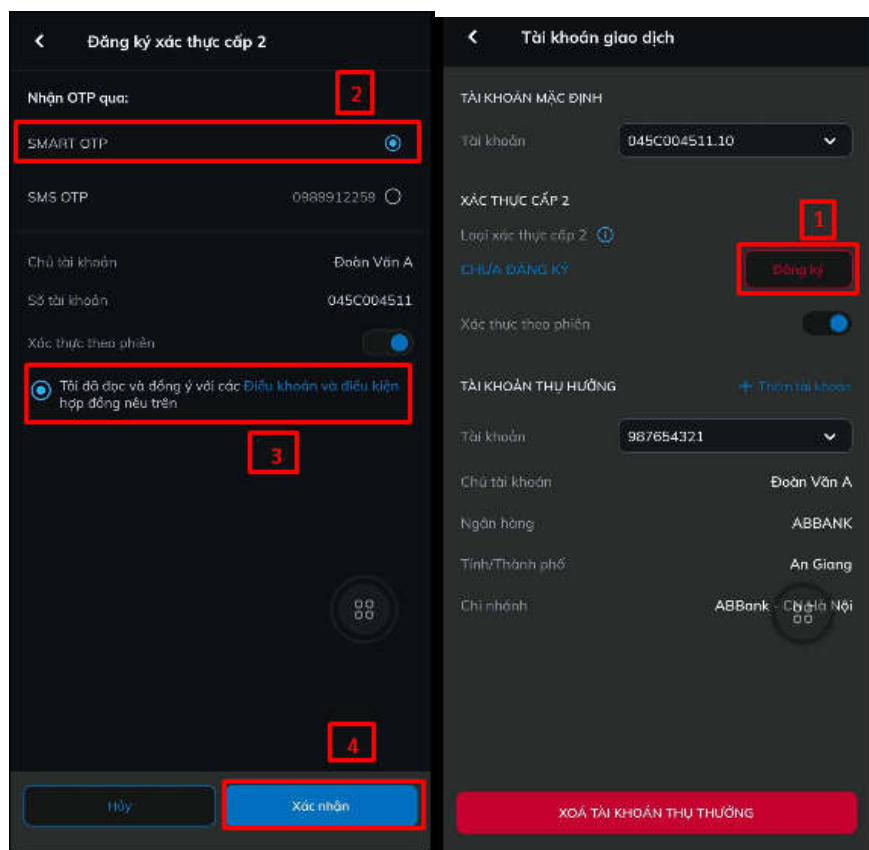
4. Thiết lập tài khoản giao dịch

- ✚ Mục đích: Thiết lập tài khoản mặc định hiển thị trên các màn hình chức năng: Đặt lệnh, chuyển tiền, danh mục ...
- ✚ Đường dẫn: Menu Tiện ích/ Cài đặt/ Thiết lập tài khoản giao dịch



4.1 Xác thực cấp 2

a. Trường hợp chưa đăng ký Smart OTP cho thiết bị

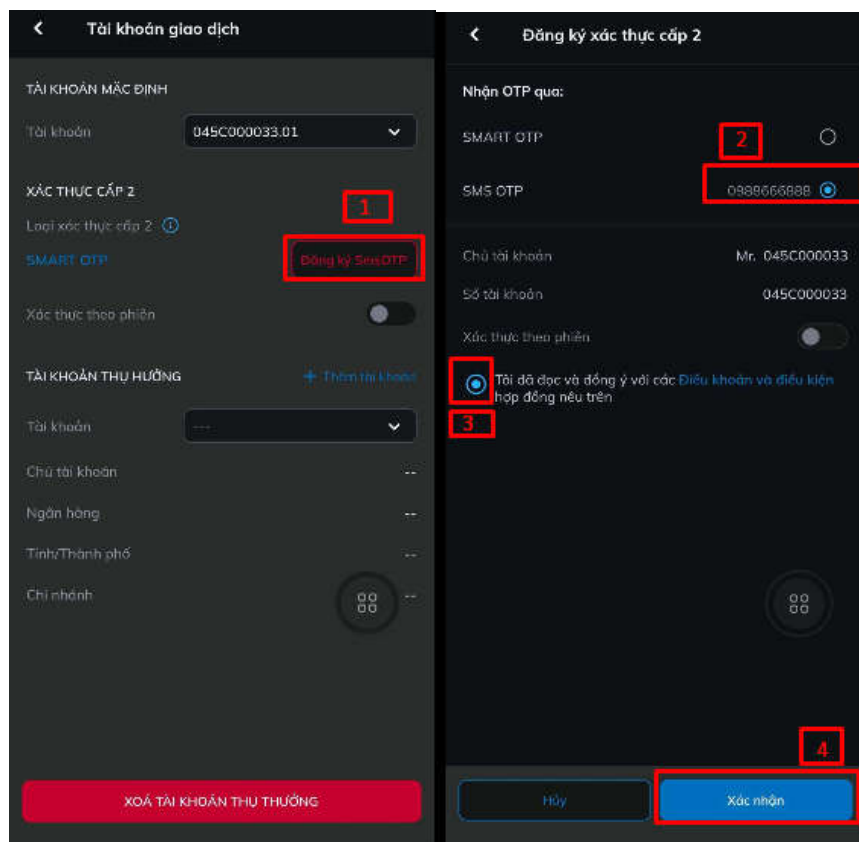


- (1) Kích vào Đăng ký
- (2) Chọn loại SmartOTP
- (3) Tích chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện...’
- (4) Nhấn xác nhận



- (5) Nhập mã SMS OTP được gửi về điện thoại và nhấn xác nhận. Hiện thị đăng ký thành công

b.Trường hợp khách hàng chưa đăng ký SMS OTP và chọn phương thức xác thực là SMS OTP



- (1) Kích vào Đăng ký
- (2) Chọn loại SmsOTP
- (3) Tích chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện...’
- (4) Nhấn xác nhận



- (5) Nhập mã SMS OTP được gửi về điện thoại và nhấn xác nhận. Hiện thị đăng ký thành công

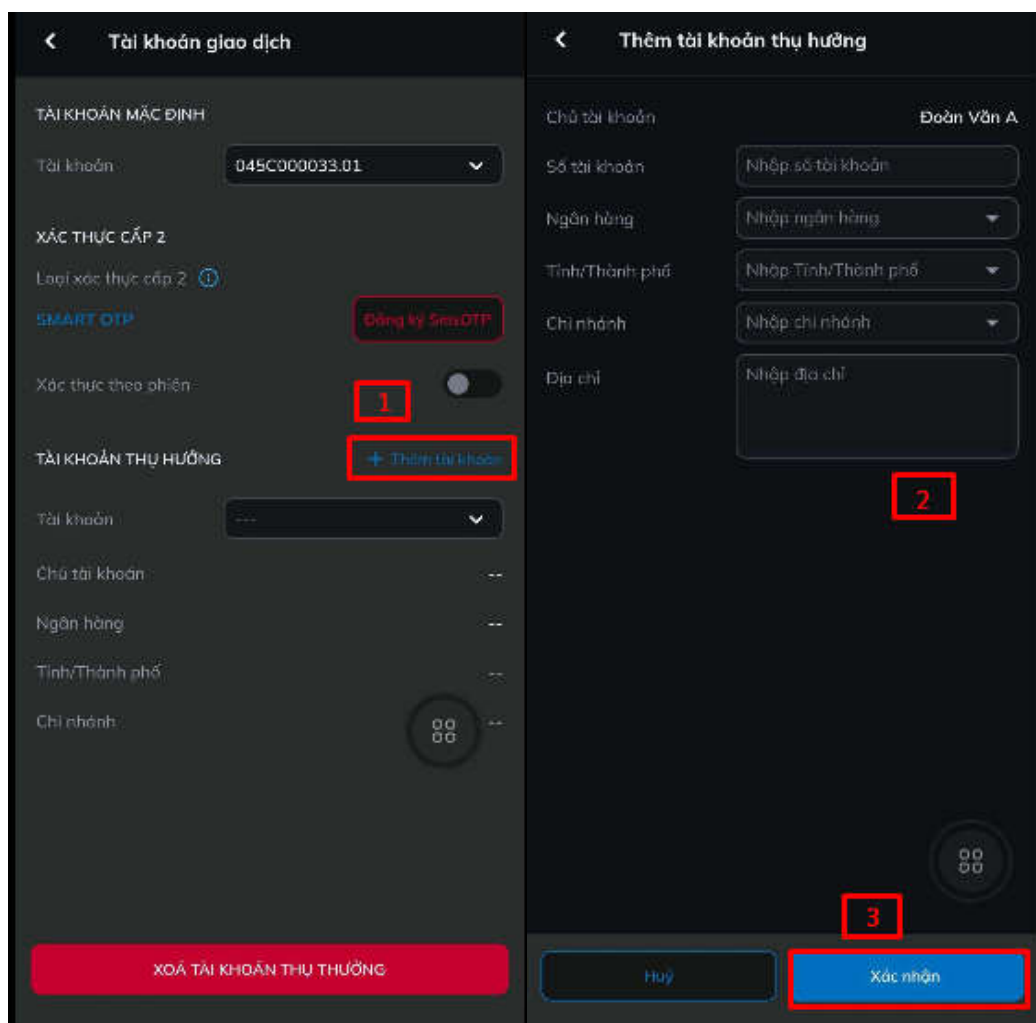
4.2 Thêm tài khoản thụ hưởng

(1) Nhấn vào "Thêm tài khoản"

(2) Nhập thông tin:

- Số tài khoản
- Ngân hàng
- Tỉnh thành
- Địa chỉ

(3) Nhấn "Xác nhận" => Thêm tài khoản thành công



4.3. Đăng ký TK ký quỹ/phái sinh

- Nếu đã đăng ký TK margin/phái sinh => Hiện thị Đã đăng ký
- Nếu chưa đăng ký TK margin/phái sinh => Hiện thị button Đăng ký => Nhấn vào button Đăng ký => Mở màn hình Đăng ký tài khoản => Thực hiện tích chọn vào checkbox Ký quỹ hoặc Phái sinh hoặc tích cả 2.

➤ Các bước thực hiện

- (1) Tích chọn vào checkbox Ký quỹ hoặc Phái sinh hoặc tích cả 2
- (2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ
- (3) Nhấn Xác nhận

a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
- Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký mở TK margin/phái sinh thành công và sinh app CU05:Mở TK margin, DE21:Mở TK phái sinh hoặc CU99:Mở TK margin + phái sinh
 - + Nhập sai OTP => Đăng ký không thành công và thông báo lỗi tương ứng
- Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công

b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC

- Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
- Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Đăng ký mở TK margin/phái sinh thành công và sinh app CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin + phái sinh ở trạng thái chờ

duyet ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh các app
CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở
TK margin + phái sinh ở trạng thái chờ duyệt ở 3343 (TH
chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)

+ Nhập sai OTP => Đăng ký không thành công và thông báo
lỗi tương ứng

- Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác
thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công
- c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract
- d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ

Econtract

- Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký
HĐ điện tử
- Chọn Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông
tin sẽ được fill vào HĐ
- Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn
thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app
CU05:Mở TK margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở
TK margin + phái sinh ở 3343 và cập nhật trạng thái = đã
duyet + trạng thái HĐ = đã ký và sinh yêu cầu CU05:Mở TK
margin/ DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin +
phái sinh ở 6100
 - + Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => CU05:Mở TK margin/
DE21:Mở TK phái sinh/ CU99:Mở TK margin + phái sinh ở
3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt

9:41

< Đăng ký tài khoản

Số tài khoản 007C654768

Họ và tên Hoàng Hải Yến

Đăng ký loại tài khoản

☒ Ký quỹ

☐ Phái sinh

9:41

< Tài khoản giao dịch

TÀI KHOẢN MẮC ĐỊNH

Tài khoản 007C255211

Tài khoản ký quỹ

Tài khoản phái sinh

XÁC THỰC CẤP 2

Loại xác thực cấp 2 ⓘ

SMS OTP

Xác thực theo phiên ☒

☐ Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng của VBSE

Note: Luồng EKYC và ký HĐ Econtract theo xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4 và 7.5

5. Thay đổi hạn mức margin

-  Mục đích: Hiển thị thông tin hạn mức margin hiện tại và cho phép thay đổi hạn mức margin
-  Đường dẫn: Menu Cài đặt/Thay đổi hạn mức margin
 - Nếu chưa đăng ký TK margin => Hiển thị popup thông báo chưa có TK margin và cho phép KH đăng ký TK margin từ popup này
 - Nếu đã đăng ký TK margin => Hiển thị hạn mức margin hiện tại của KH
 - + Nếu TK thuộc nhóm margin riêng => Thông báo lỗi TK thuộc nhóm riêng không được thay đổi hạn mức margin, vui lòng liên hệ CTCK để xử lý
 - + Nếu TK thuộc nhóm chung => Cho phép cập nhật hạn mức margin và các bước thực hiện như bên dưới
 - + Nếu TK margin mở sau ngày 18/11/2019 => Cho phép cập nhật hạn mức và không yêu cầu EKYC, Face matching hay ký HĐ Econtract
 - + Nếu TK margin mở trước ngày 18/11/2019 => Cho phép cập nhật hạn mức margin và các bước thực hiện như bên dưới
- Các bước thực hiện
 - (1) Nhập hạn mức thay đổi và hạn mức phải là bội số của tham số
ONLINE_MARGIN_LIMIT_DIVISOR (VD: 1.000.000.000) và hạn mức tối đa được phép thay đổi theo tham số
ONLINE_MARGIN_LIMIT_ALLOW (VD: 20.000.000.000)
 - (2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ’
 - (3) Nhấn Xác nhận
 - a. TH tài khoản chưa thực hiện EKYC
 - Yêu cầu KH thực hiện EKYC theo như hướng dẫn của app
 - Nếu thực hiện EKYC thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Cập nhật hạn mức margin thành công và sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt, trạng thái HĐ = Chưa ký ở form 3343

- + Nhập sai OTP => Cập nhật không thành công và thông báo lỗi tương ứng
- Nếu thực hiện EKYC không thành công => Out luồng xác thực EKYC và thông báo lỗi xác thực định danh không thành công
- b. TH tài khoản đã thực hiện EKYC
 - Yêu cầu KH thực hiện Xác thực khuôn mặt theo như hướng dẫn của app
 - Xác thực khuôn mặt thành công => Mở màn hình nhập OTP (sử dụng OTP miễn phí loại 32)
 - + Nhập đúng OTP => Cập nhật hạn mức margin thành công và sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt ở 6100 (TH đã Econtract trước đó) hoặc sinh app CU07:Thay đổi hạn mức margin ở trạng thái = Chờ duyệt, trạng thái HĐ = Chưa ký ở form 3343 (TH chưa Econtract và KH chưa ký HĐ điện tử)
 - + Nhập sai OTP => Cập nhật không thành công và thông báo lỗi tương ứng
 - Xác thực khuôn mặt không thành công => Out luồng xác thực và thông báo lỗi khuôn mặt không thành công
- c. TH đã thực hiện Econtract rồi => Không yêu cầu ký HĐ Econtract
- d. TH chưa thực hiện Econtract => Yêu cầu thực hiện ký HĐ Econtract
 - Sau khi nhập OTP đăng ký thành công ở App sẽ yêu cầu ký HĐ điện tử
 - Chọn Xác nhận => Mở link ký HĐ Econtract với các thông tin sẽ được fill vào HĐ
 - Thực hiện ký HĐ theo như hướng dẫn
 - + Nếu đã hoàn thành ký HĐ => FPT sẽ trả về thông tin hoàn thành ký HĐ và hệ thống core sẽ tự động duyệt app
 - CU07:Thay đổi hạn mức margin ở 3343 và cập nhật trạng

thái = đã duyệt + trạng thái HĐ = đã ký và cập nhật hạn mức margin thành công

+ Nếu chưa hoàn thành ký HĐ => CU07: Thay đổi hạn mức margin ở form 3343 vẫn ở trạng thái Chờ duyệt

9:41

Thay đổi hạn mức margin

Tiểu khoản: 999C160886.10

Hạn mức hiện tại: 500.000.000

Hạn mức yêu cầu: 1.000.000.000

QUY ĐỊNH HẠN MỨC

- Hạn mức tối đa: @Thêm số HM tối đa
- Bước giá trị: @Thêm số bước giá trị

☐ Tôi đã đọc và đồng ý sử dụng dịch vụ tại VBSE

THỰC HIỆN

9:41

Thay đổi hạn mức margin

Tiểu khoản: 999C160886.10

Hạn mức hiện tại: 500.000.000

Hạn mức yêu cầu: 1.000.000.000

QUY ĐỊNH HẠN MỨC

- Hạn mức tối đa: @Thêm số HM tối đa
- Bước giá trị: @Thêm số bước giá trị

☐ Tôi đã đọc và đồng ý sử dụng dịch vụ tại CTS

THÔNG BÁO

Quý khách vui lòng thực hiện ký hợp đồng điện tử trước khi sử dụng dịch vụ

Đóng Thực hiện

THỰC HIỆN

Note: Luồng EKYC và ký HĐ Econtract theo xem mục VII. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN/Mục 7.4 và 7.5

6. Thay đổi hạn mức ứng trước

🔧 Mục đích: Hiển thị thông tin hạn mức ứng trước hiện tại và cho phép thay đổi hạn mức ứng trước

🔧 Đường dẫn: Menu Cài đặt/Thay đổi hạn mức ứng trước

➤ Các bước thực hiện

(1) Nhập hạn mức ứng trước thay đổi và hạn mức phải là bội số của tham số PD00_ONLINE_LIMIT_VALUE (VD: 1.000.000.000)

(2) Tích vào chọn ‘Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ’

(3) Nhấn Xác nhận => Yêu cầu xác nhận OTP

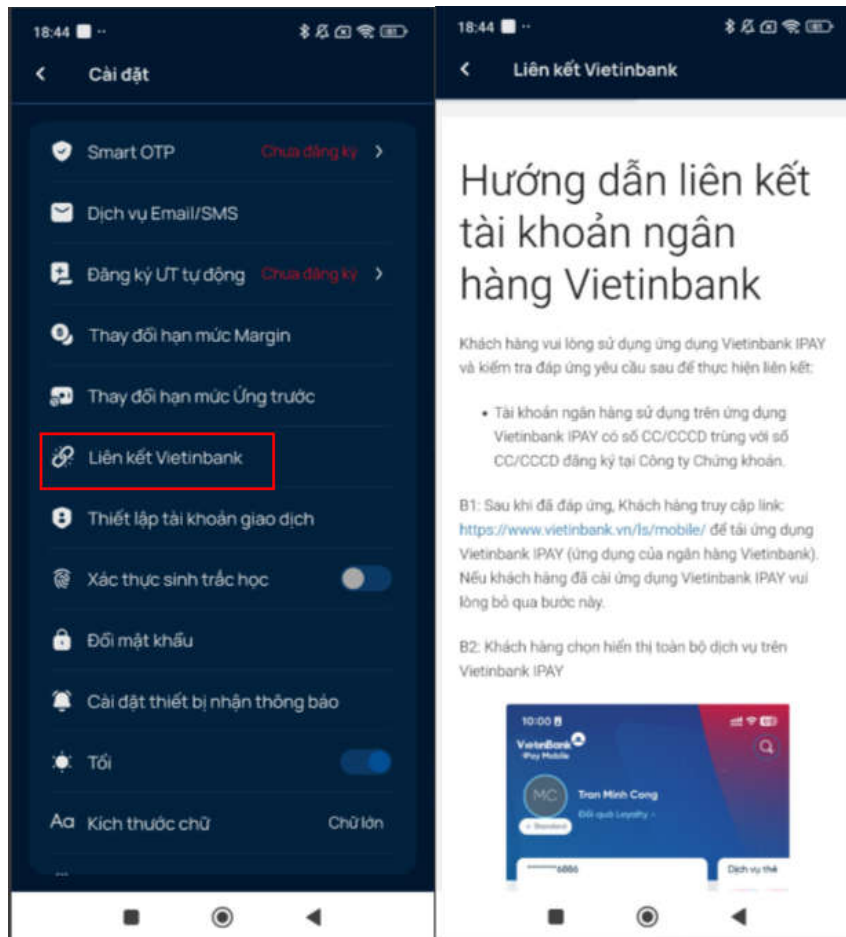
+ Nhập đúng OTP => Thay đổi hạn mức ứng trước thành công

+ Nhập sai OTP => Thay đổi hạn mức ứng trước không thành công và thông báo lỗi tương ứng

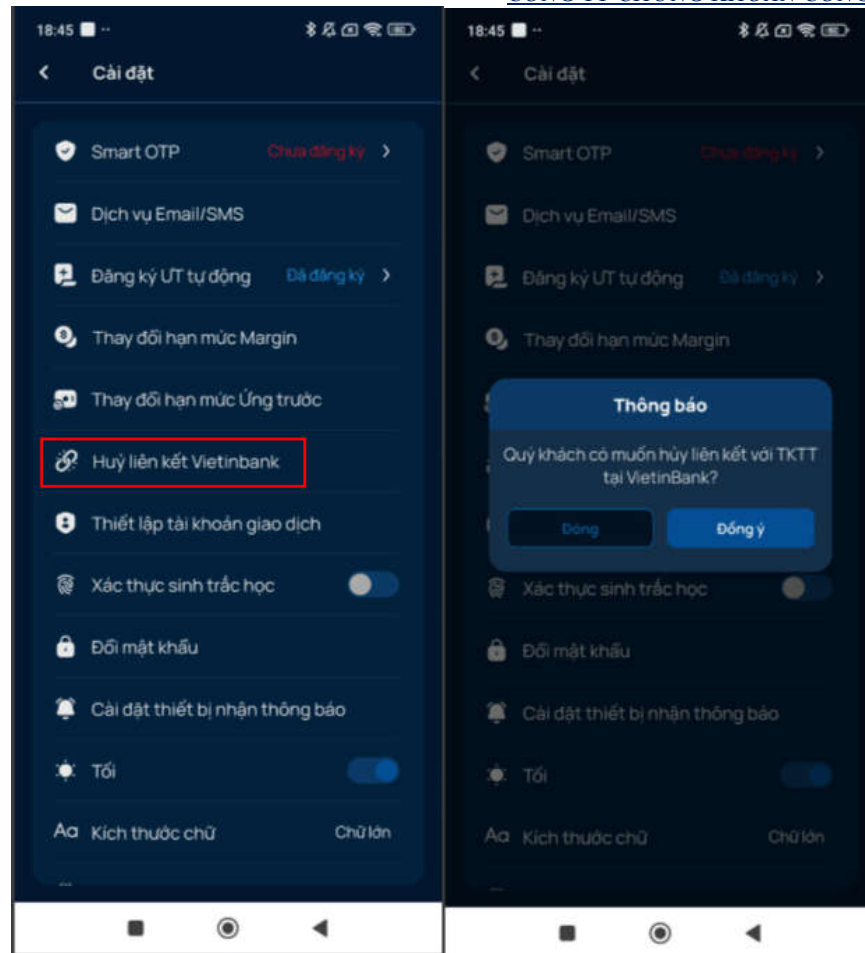
The screenshot shows a mobile app screen titled 'Thay đổi hạn mức ứng trước' (Change advance payment limit). The screen has a dark blue background with white text. At the top, there is a status bar showing the time 9:41 and signal strength. Below the title, there is a dropdown menu for 'Tài khoản' (Account) with the value '999C160886'. Below that, there is a label 'Nguồn ứng trước' (Advance payment source) with the value 'VBSE'. Then, there is a label 'Hạn mức hiện tại' (Current limit) with the value '500.000.000'. Below that, there is a label 'Hạn mức yêu cầu' (Required limit) with a red circle icon and the value '1.000.000.000'. A tooltip box is visible over the 'Hạn mức yêu cầu' field, containing the text 'QUY ĐỊNH HẠN MỨC' (Limit Regulation) and two bullet points: '• Hạn mức tối đa: 9/Tham số HM tối đa' (Maximum limit: 9/Maximum limit parameter) and '• Bước gia trị: 9/Tham số bước gia trị' (Increment: 9/Increment parameter). Below the tooltip, there is a checkbox labeled 'Tôi đã đọc và đồng ý với các điều kiện sử dụng dịch vụ tại VBSE' (I have read and agree to the terms of service at VBSE). At the bottom of the screen, there is a large blue button labeled 'THỰC HIỆN' (Execute).

7. Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank

- ✚ Mục đích: Cho phép KH thực hiện liên kết/hủy liên kết TK ngân hàng tại Vietinbank
- ✚ Đường dẫn: Menu Cài đặt/Liên kết/Hủy liên kết Vietinbank
 - Chưa liên kết TK NH => Hiện thị nội dung “Liên kết Vietinbank” => Mở link điều khoản điều kiện liên kết Nh
 - Đã liên kết TK NH => Hiện thị nội dung “Hủy liên kết Vietinbank” => Nhấn vào “Hủy liên kết Vietinbank” => Mở popup xác nhận có chắc chắn muốn hủy liên kết không
 - + Chọn Không => Đóng popup và không xử lý gì
 - + Chọn Có => Thực hiện tạo yêu cầu hủy liên kết sang Vietinbank



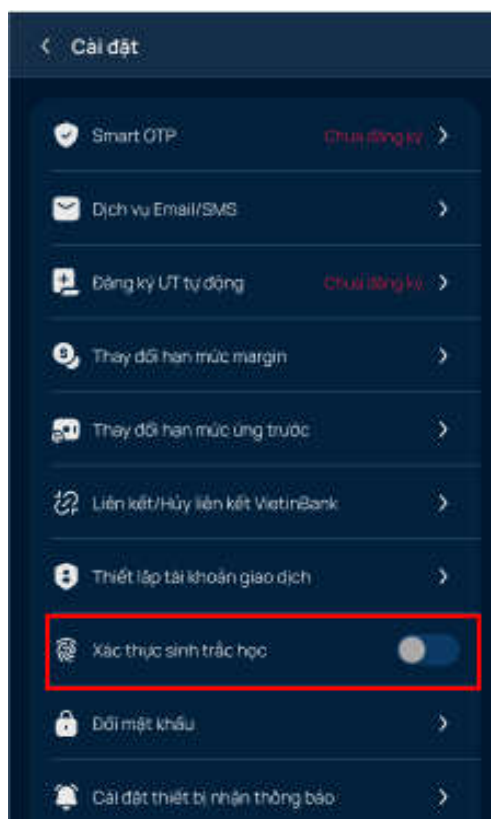
Liên kết



Hủy liên kết

8. Xác thực sinh trắc học

- 🚦 Mục đích: Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng đăng nhập bằng sinh trắc học (vân tay, khuôn mặt). Khi kích hoạt chức năng đăng nhập bằng sinh trắc học, người dùng vẫn có thể đăng nhập bằng mật khẩu tĩnh.
- 🚦 Đường dẫn: Người dùng có thể mở chức năng này tại menu Tiện ích/ Cài đặt/ Xác thực sinh trắc học
 - Người dùng bật hoặc tắt để kích hoạt hoặc bỏ kích hoạt chức năng



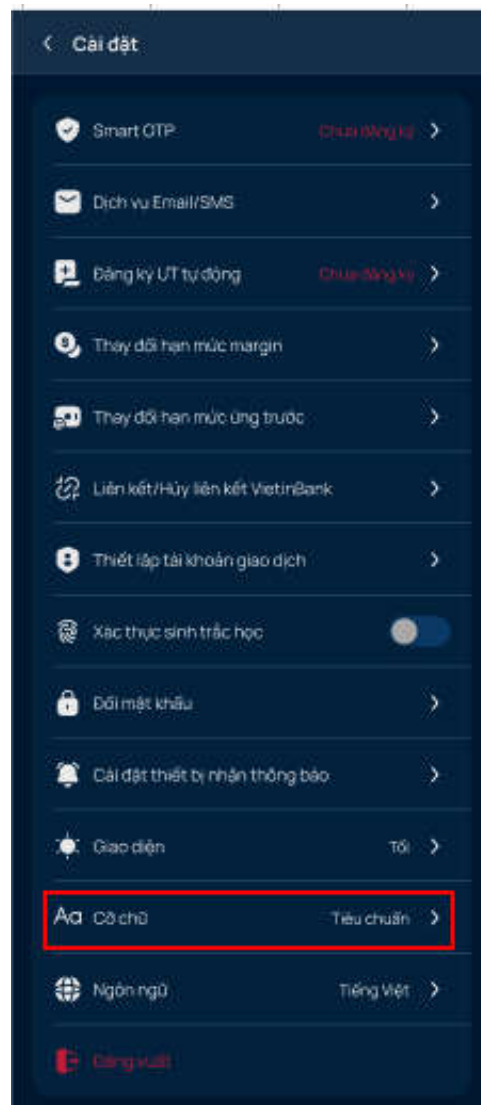
9. Giao diện sáng/tối

🚦 Mục đích: Thiết lập chủ đề của giao diện. Người dùng có 2 lựa chọn: Theme tối và theme sáng

🚦 Đường dẫn: Cài đặt/ Thiết lập giao diện



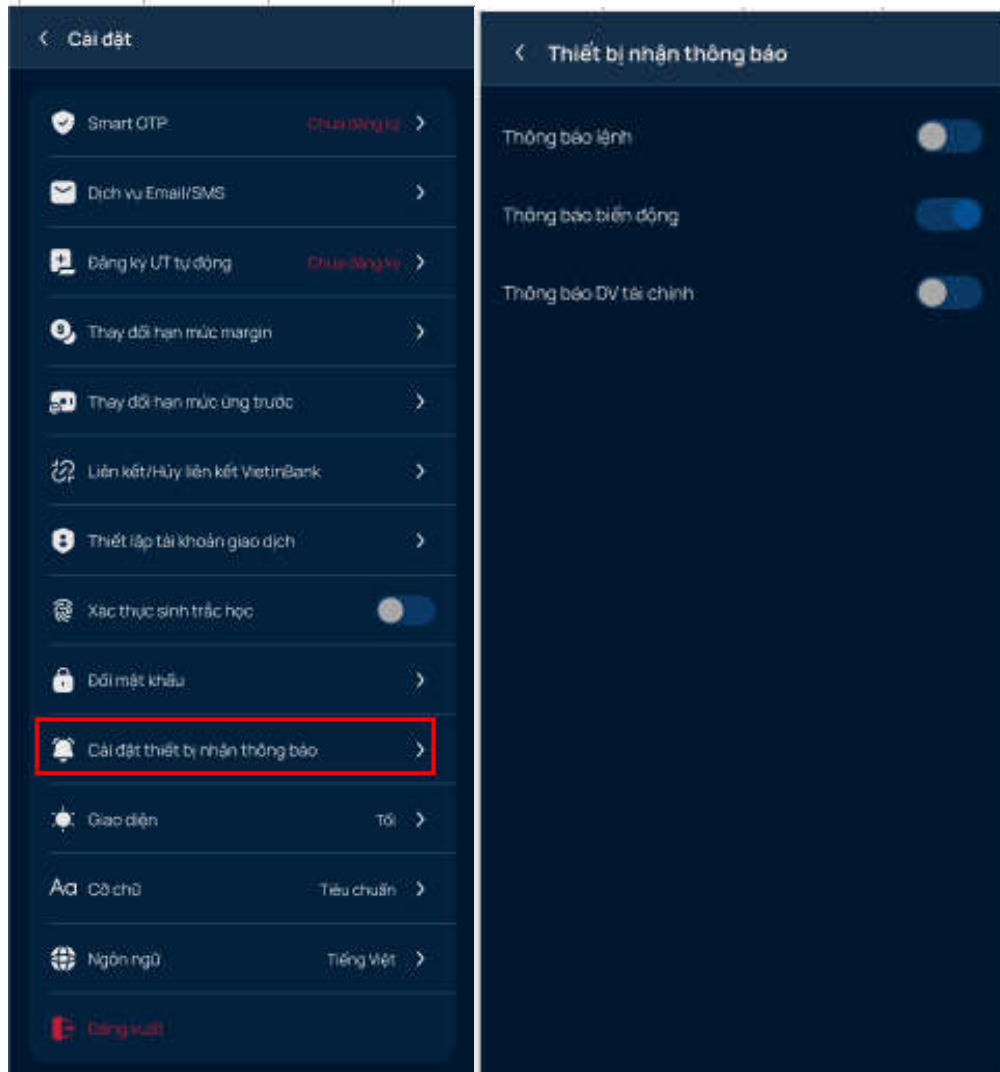
10. Kích thước chữ



11. Cài đặt thiết bị nhận thông báo

🔧 Mục đích: Cài đặt nhận thông báo đến điện thoại

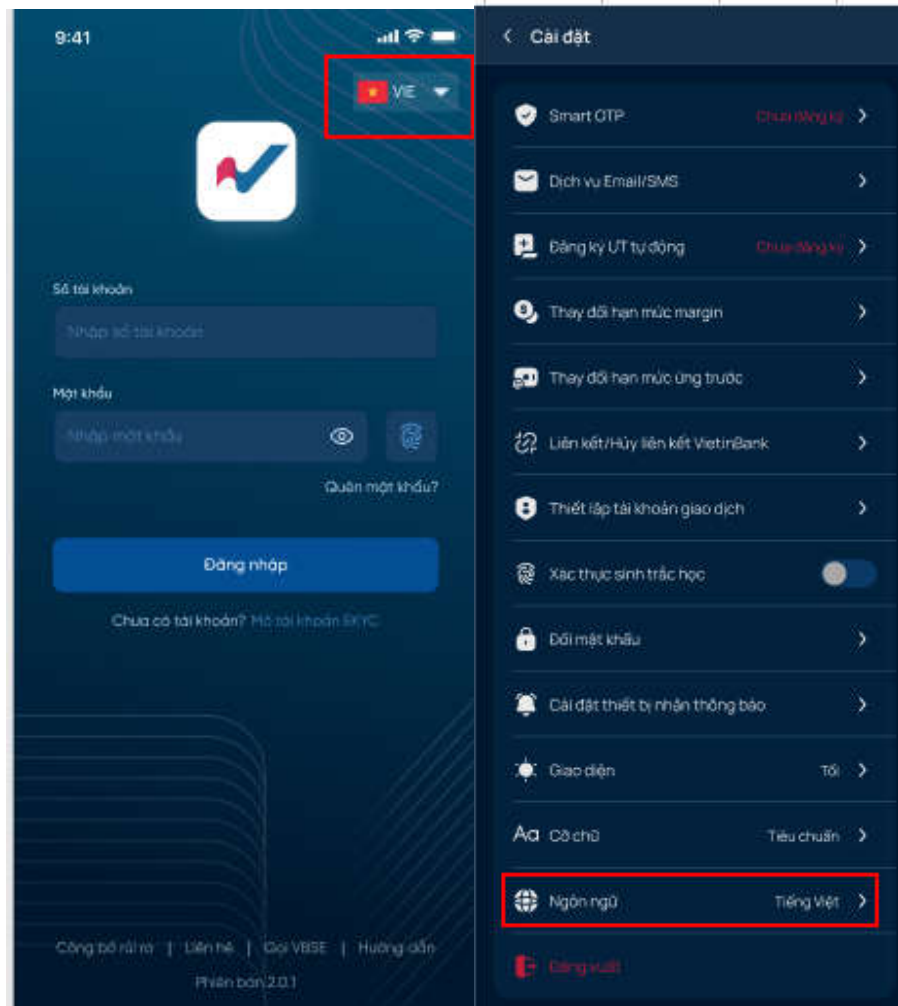
🔧 Đường dẫn: Cài đặt/Cài đặt thiết bị nhận thông báo



12. Chọn ngôn ngữ

🔧 Mục đích: Thiết lập ngôn ngữ sử dụng phần mềm

🔧 Đường dẫn: Cài đặt/ Chọn ngôn ngữ



13. Đổi mật khẩu

🚧 Mục đích: Thiết lập ngôn ngữ sử dụng phần mềm

🚧 Đường dẫn: Cài đặt chung /Đổi mật khẩu

- (1) Nhập mật khẩu hiện tại, Nhập mật khẩu mới, Xác nhận mật khẩu mới theo yêu cầu => Nhập sai hệ thống sẽ báo lỗi tương ứng và hiển thị lên app
- (2) Nhấn ‘Xác nhận’

14. Quên mật khẩu

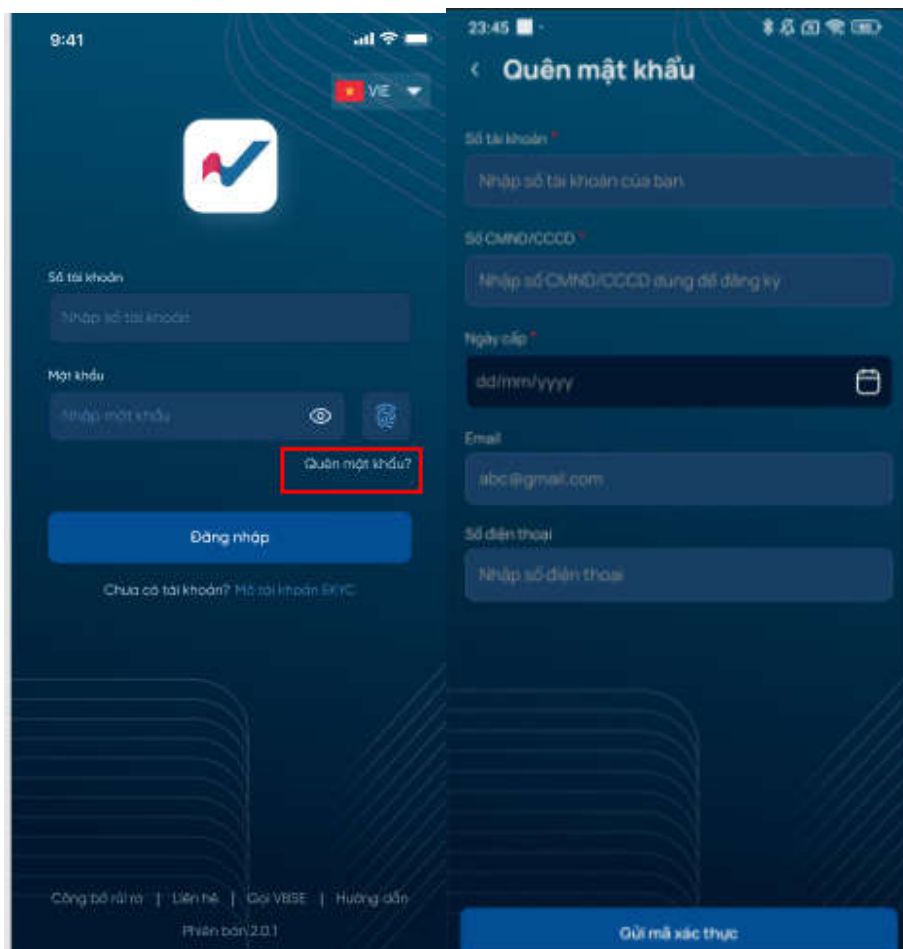
(1) Tại màn hình trang chủ chọn “Quên mật khẩu”

(2) Thực hiện nhập các thông tin:

- Số tài khoản
- Số CCCD
- Ngày cấp
- Email
- Số điện thoại

(3) Hệ thống sẽ check các thông tin trên nếu:

- Không trùng khớp => Báo lỗi tương ứng và đổi mật khẩu không thành công
- Thông tin trùng khớp => Yêu cầu xác nhận OTP => Nhập OTP và thông báo đổi mật khẩu thành công



VIII. Đăng xuất

🚦 Mục đích: Đăng xuất tài khoản khỏi app

🚦 Đường dẫn: Mở rộng/Đăng xuất

(1) Chọn biểu tượng

(2) Chọn đăng xuất

